

THẨM THẨM

HOA TRINH NU



PHẦN TỔNG HỢP TẬP GIẢNG



THẨM THẨM

HOA TRINH NU



AT BAX TONG HOP TIN GIANG

Hoa Trình Nữ

Thẩm Thệ Hà

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[Thông tin Ebook](#)

[Hoa Trinh Nữ](#)

[PHẦN THỨ NHẤT](#)

[Chương I](#)

[Chương II](#)

[Chương III](#)

[Chương IV](#)

[Chương V](#)

[PHẦN THỨ NHÌ](#)

[Chương VI](#)

[Chương VII](#)

[Chương VIII](#)

[Chương IX](#)

[Chương X](#)

[Chương XI](#)

[Chương XII](#)

[Chương XIII](#)

[Chương XIV](#)

[ĐOẠN KẾT](#)

Giới thiệu ngắn

Người viết văn thành danh trước khi đất nước bị chia cắt, sau sự hụt hẫng về những đổi thay của chánh trị và văn nghệ mà cầm bút lại sớm nhất và viết với chủ đề mang tính cách xây dựng là Thẩm Thệ Hà. Cùng thời với Hoa Trinh Nữ người khác viết Rừng Thảm Bể Khơi, Tiếng Suối Sao Leng... đầy rẫy cảnh trai gái tình tứ nhạy cảm thì Thẩm Thệ Hà chọn đề tài nói lên điều xấu của giới trẻ trong trường nội trú: tình cảm đồng phái tính. Ông dùng tệ trạng đó làm nền để nói điều cần nói là phải chữa lại cái tâm lý tình cảm lệch lạc khiến thành vô cảm của những người trẻ này, hướng dẫn họ đi vào con đường ích lợi cho xã hội. Thời đó những nhóm nữ sinh CTY, YTC bắt cặp với nhau đã thành bệnh, tiếng nói nhẹ nhàng của Hoa Trinh Nữ có thể coi là một trong những nguyên nhân làm xẹp đi phong trào này.

Văn trao chuốt, gợi cảm, quyển sách sẽ có giá trị hơn nếu phần đầu không qua kéo dài đến thành loãng.. (NVS-2008)

PHẦN THỨ NHẤT

Chương I

Nga, Linh, Dung liền thoảng chạy đuổi nhau trên bãi cát. Những mái tóc rủ ngược chiều gió, bay phất phới như những cuộn mây huyền. Những tiếng cười vui vẻ hồn nhiên vang lên, hòa trong cơn gió lồng của bể chiều.

Trên bãi cát trắng phao, từng đám học sinh tản mác khắp đó đây. Trời đẹp. Gió bể ào ạt. Sóng bể tung bọt trắng lên bãi cát. Mặt bể cuộn cuộn, những khối nước dồn ép nhau, đuổi bắt nhau, hò hét reo cười...

Nga đang chạy, bỗng một làn sóng đánh tạt vào bãi. Những làn bọt bắn tung tóe vào người nàng. Nga hốt hoảng chạy lên một khoảng xa mới dừng lại thở dốc. Linh, Dung cũng vừa chạy đến, cả ba thiếu nữ ngồi bệt xuống cát, hai chân đuổi thẳng ra.

Nghe tiếng cười khúc khích phía sau lưng, Dung ngoảnh lại thấy mấy anh học sinh đang đá bóng, có vài anh nhìn về phía nàng và hai bạn ngồi, nụ cười vẫn còn nở trên môi. Biết họ chế riễu bọn mình vì cử chỉ hốt hoảng của Nga lúc nãy, Dung bẽn lễn, bảo Nga:

- Tại Nga đấy nhé!

Nga quay nhìn bạn, ngờ ngác:

- Con quỉ, sao lại tại Nga?

- Thì tại Nga nên bọn họ đang cười mình đấy.

Nga nghe tiếng cười vẫn còn vang lại từ phía sau lưng, nàng quắc mắt nhìn lại thì bỗng một loạt cười rộ lên. Nhưng lần này không phải họ cười bọn Nga nữa mà họ cười một cầu tướng đội banh tài đến nổi để quả banh rớt ngay vào sóng mũi làm cậu ta xiểng niểng. Bọn Nga được dịp trả thù, lại cười to hơn. Nga chu miệng, nheo nheo mắt nhìn chàng cầu tướng đáng thương hại kia đang lấm lét nhìn về phía nàng. Dung kéo tay Nga, nói khẽ:

- Nga biết ai đấy không?

- Anh chàng đóng vai Lý Toét đi chợ Tết trong buổi diễn kịch đêm qua chứ gì. Linh lại hỏi:

- Nhưng anh ta là ai, Nga biết không?

- Cần gì biết? Biết anh ta là Lý Toét cũng đủ rồi.

Dung che miệng cười:

- Coi vậy mà anh ta không Lý Toét đâu nhé. Anh ta là một thể thao gia đấy.

Nga lại chu miệng nheo nheo mắt:

- À à, thể thao gia cái điệu bể mũi ấy, chắc là không hay rồi. Hình như anh ta ở đội sáu thì phải.

Linh thách:

- Đố chị dám thử coi tài anh ta tới đâu.

- Sao lại không? Để rồi mấy chị coi...

Vừa lúc ấy có tiếng còi vẳng lại, Dung nhìn quanh, thấy trong mỗi tổp đều có một người tách ra, hướng về phía trại. Dung vội bảo Nga:

- Tiếng còi tập hợp đội trưởng đấy. Nga mau lên họp đi, rồi xuống cho hay có tin gì lạ không.

Nga vội đứng lên, đi nhanh về phía trại, vì Nga là đội trưởng nhất. Đây là một cuộc đi du lịch

tập thể của các hiệu đoàn học sinh các trường trung học công và tư. Đến Long Hải họ tìm nơi cắm trại gần bãi biển, rồi tổ chức thành nhiều đội, mỗi đội có một đội trưởng để liên lạc với ban tổ chức và hướng dẫn sinh hoạt của đội mình. Nga, Linh, Dung đều là nữ sinh Gia Long, được sắp chung vào đội nhất và Nga được cử làm đội trưởng.

Khi Nga đi rồi, Dung nói với Linh:

- Chắc phiên họp này sẽ bàn về cuộc biểu diễn văn nghệ đêm nay cho thêm phần long trọng, vì hình như có mấy giáo sư vừa mới đến để chung vui với chúng ta.

Linh vui vẻ:

- Thú nhĩ! Chị có biết các giáo sư nào đấy không?

- Dung chưa rõ, nhưng hình như các giáo sư ấy đại diện cho Nghiệp đoàn giáo học tư thục thì phải. Đêm nay thế nào ban tổ chức cũng giới thiệu, chúng mình thế nào cũng rõ.

- Không chừng họ cũng dự vào cuộc biểu diễn văn nghệ với chúng mình, chị nhĩ?

- Dung cũng nghĩ thế.

Linh đưa ngón tay vẽ một vòng tròn trước mặt, cử chỉ đặc biệt của Linh khi nàng đang vui sướng hoặc đang nghĩ đến một điều gì vui. Nàng bỗng chép miệng lo ngại:

- Đêm qua đội mình biểu diễn “ẹ” quá! Đội nào cũng có những vũ khúc mới lạ những vở kịch ý nghĩa chỉ đội mình chuyên môn hợp xướng không ra hồn gì cả.

Dung phản đối:

- Sao lại không ra hồn? Phải có hợp xướng, dạ hội mới thêm tung bừng chứ.

- Linh có chỉ trích hợp xướng đâu, nhưng cái lối hợp xướng năm giọng của mình nghe làm sao ấy!

- Vậy mà cũng được những tràng pháo tay hoan nghênh mới tài chứ.

Linh nhoẻn cười, má núng hai đồng tiền duyên dáng:

- Các chị làm sao không biết, riêng Linh nghe họ vỗ tay mà Linh thêm hổ thẹn. Linh có cảm giác họ chế mình đấy.

- Vậy chứ Linh muốn mình biểu diễn gì bây giờ? Chương trình dự định đêm nay, chúng mình lại cũng hợp xướng bản “Khúc ca mùa hè”.

- Bản ấy thì rất hợp cảnh hợp tình, nhưng nó đã xưa quá rồi. Linh thích những cái gì mới mẻ hơn.

Dung nắm tay bạn, cười đùa:

- Được rồi, phen này thế nào cũng cử Linh làm đội trưởng ban văn nghệ đội mình mới được.

- Linh nhứt định không làm trưởng ban Linh cũng nhất định không hợp xướng nữa.

Nói dứt lời, Linh lại đưa ngón tay vẽ một vòng tròn trước mặt, đôi mi hấp háy mơ màng.

Lúc ấy hoàng hôn đã xuống. Vòm trời tím lại một màu sắc u buồn. Sóng bể đã dịu lần, nước đã rút ra xa chừa lại bãi cát rộng thênh thang. Vệt núi xanh đằng chân trời đang đổi màu để hòa mình với sắc trời và sắc bể. Gió cũng dịu lại, như lắng mình xuống dòng nước bao la.

Linh buột miệng:

- Cảnh nên thơ quá, chị nhĩ!

Lần thứ nhất Dung mới thấy một cảnh vừa hùng vĩ vừa thơ mộng như thế này. Giá là thi sĩ thì nguồn thi hứng của mình sẽ dồi dào biết mấy.

- Không là thi sĩ mình ngâm thơ của người khác chứ sao? Nhưng tại sao những áng văn chương mình học ở trường, không có bài nào tả nổi cảnh đẹp này nhỉ. Đoạn tả “cửa bể chiều hôm” trong Kim Vân Kiều, nghe ảo não như tấm lòng của nàng Kiều. Nhưng ở đây không ai có tâm trạng như nàng Kiều, nên đoạn tả cảnh ấy không phù hợp với cảnh này chút nào.

Dung phì cười:

- Tại vì cụ Nguyễn Du ngày xưa chưa hề biết Long Hải như chúng ta ngày nay, và có lẽ cụ chỉ tả cảnh qua sự tưởng tượng của mình nên mới có những câu:

*Buồn trong gió cuốn mặt duềnh,
Ầm ầm tiếng sóng kêu quanh ghế ngồi.*

Linh cùng cười, đôi mắt vẫn xa xăm:

- Vậy mà các bà giáo sư văn chương giảng nghe cũng hay ra phết! Làm chúng mình đâm ra mơ mộng hết ráo.

Như chợt nghĩ ra điều gì, Dung siết chặt tay bạn trong tay mình:

- Nghe nói ở đội sáu có một thi sĩ, Linh ạ.

- Lại cũng đội sáu? Sau mà đội ấy có nhiều nhân tài thế! Biết nhân tài thật hay nhân tài giả đấy!

Dung mỉm cười lặp lại lời thách của Linh ban nãy:

- Đố Linh dám thử coi tài anh ta tới đâu?

- Được rồi, để chị coi ... chị khỏi cần gài bẫy Linh mà.

Giữa lúc đó, hai người nghe có tiếng Nga gọi tên mình, cả hai vừa ngoảnh lại thì Nga cũng vừa chạy tới. Dung hỏi nhanh:

- Hợp gì thế, Nga? Linh cũng hỏi:

- Có gì lạ không, Nga?

Thấy hai bạn dồn dã, Nga càng tỏ ra vẻ quan trọng. Nàng không trả lời ngay, kéo hai bạn đứng lên bảo:

- Chúng mình thả một vòng lên ngọn đồi kia, vừa đi vừa nói chuyện chơi, có lẽ thú vị hơn.

Linh xụ mặt cau nhàu:

- Trời tối rồi, ai lại đi lên đồi làm gì? Dung bàn:

- Hay chúng ta đi một vòng trên bãi để tập hợp mấy chị em trong đội mình lại.

Nga chu miệng, nheo nheo mắt:

- Thôi, không đi lên đồi mà cũng không cần tập hợp mấy chị ấy, lát nữa lên trại bàn cũng được.

Linh nóng nảy:

- Nhưng bàn chuyện gì mới được chứ?

- Chuyện biểu diễn văn nghệ tối nay và chuyện sinh hoạt của đội mình ngày mai.

- Chương trình văn nghệ đã ấn định rồi, còn bàn gì nữa? Có bàn cho lắm, rồi cũng đến hợp xướng là cùng.

- Chương trình tổng quát thì có nhiều thay đổi, riêng phần đội mình thì đặc biệt hơn nên không thay đổi gì cả.

Dung góp ý kiến:

- Thôi, từ ngày mai, phần văn nghệ mình phải giao cho chị Linh điều khiển mới được. Mình phải biết khai thác khả năng của chị ấy. Còn về sinh hoạt ngày mai, ban tổ chức định thế nào?

Nga đưa tay lên vuốt mái tóc xòa xuống trán giọng hân hoan:

- Nhon có mấy giáo sư mới đến viếng trại, ban tổ chức mời các giáo sư ấy ở lại dự buổi dạ hội đêm nay và ngày mai cùng dự buổi đi chơi tập thể với chúng ta đến Nước ngọt, để ban tổ chức quay phim kỷ niệm.

Linh, Dung mừng rỡ reo lên:

- Thú nhỉ! Nga tiếp:

- Đến Nước Ngọt, chúng ta cùng tắm cả để quay phim cho đẹp. Ai đòi đi chơi bể mà không biết mùi vị của nước bể thì “lọ” lắm.

Linh đỏ mặt:

- Linh nhất định không tắm đâu, thẹn chết! Linh chỉ đi ngắm bể thôi. Nga cười bí mật:

- Thôi được! Bây giờ chúng ta đi lên trại đi. Có lẽ mấy chị đã tập hợp về trại cả rồi.

Ba thiếu nữ lần bước bề trại. Vòm trời tối mịt. Trên đồi, ánh đèn từ trong trại chiếu ra, phá tan màn đêm huyền bí. Những bóng người nhấp nhô khắp các trại. Những chuỗi cười vang lên đây đó tung bừng như đêm hội liên hoan...

Chương II

Ông trăng lưỡi liềm đã lên từ bao giờ, chênh chếch ở một góc trời.

B Trước trại hè, toàn thể học sinh tập trung lại trên một khoảng đất rộng. Chúng chen chúc nhau đứng thành hình vòng tròn, chừa khoảng giữa làm sân khấu. Ngọn lửa trại bập bùng, thỉnh thoảng tỏa lên những tàn lửa bay tản theo ngọn khói đang yếu điệu vươn mình lên không gian.

Nga, Linh, Dung đứng bên nhau, lòng rộn ràng một niềm vui khó tả, Nga hí hỏn bảo Linh: Linh đã từng dự những buổi lửa trại như thế này chưa, Linh nhỉ?

- Hình như chưa, Nga ạ?

- Sao lại hình như?

- Vì Linh đã từng theo hiệu đoàn đi cắm trại nhiều nơi, nhưng Linh chưa được dự một buổi lửa trại nào thú vị như đêm nay.

Dung cười ngặt nghẽo:

- Cô ả nói nghe hay nhỉ! Chưa xem biểu diễn mà đã biết là thú vị!

Có tiếng cười vang gần đấy làm Linh bẽn lễn. Thì ra đứng cách đội Linh vài thước là đội sáu có anh chàng cầu tướng suýt bị bể mũi ban chiều. Linh cau mặt tỏ vẻ khó chịu rồi ngánh đi chỗ khác nhưng tiếng cười vẫn khúc khích bên tai Linh.

Gió từ biển thổi vào đánh tạt một luồng khói vào bọn Linh. Các thiếu nữ vội lấy tay che kín mặt cống quít muốn tránh làn khói mà không biết tránh vào đâu. Khi họ bỏ tay ra thì mắt họ đã đỏ hoe vì cay khói. Dung vừa dụi mắt vừa càu nhàu:

- Chắc là không thú vị nổi rồi, Linh ơi! Nga che miệng nheo nheo mắt:

- Hay là chúng mình “đi dô” đi thôi.

Linh lo ngại:

Nhưng “đi dô” về đâu mới được chứ! Ban tổ chức đã phân chỗ cho mỗi đội rồi, mình không thể xâm phạm qua biên giới khác được.

Trong lúc đó có một cuộc bàn tán ở đội sáu rồi anh chàng cầu tướng có lẽ đại diện đội mình, tiến nhanh lại phía bọn Linh. Anh chàng chào bọn Linh rồi nói:

- Mấy chị đứng trên luồng gió, không chịu nổi đâu. Mấy chị nên đổi chỗ với đội chúng tôi, vì chúng tôi đã chịu khói quen rồi.

Dung đưa mắt nhìn Nga, Nga đưa mắt nhìn Linh, Linh đưa mắt nhìn các bạn trong đội. Mọi người chưa biết có nên nhận lời hay không mặc dầu người nào cũng muốn rời khỏi chỗ ấy ngay.

Nhưng Linh đã động lòng tự ái khi nhớ đến tiếng cười ban nãy, nàng đáp:

- Xin cảm ơn các anh, nhưng nếu các anh chịu khói được thì chúng tôi cũng chịu được.

Anh chàng cầu tướng nở một nụ cười rất khả ái:

- Chắc các chị giận chúng tôi chứ gì? Trong những cuộc đi chơi tập thể như thế này, chúng ta cứ vui cười chứ hà tiện chi những tiếng cười. Có những tiếng cười hồn nhiên thì mới thấm nhuần được cái tinh thần tập thể chứ, phải không mấy chị?

Nga vội kéo tay Linh để ngăn một sự phản đối thứ hai của bạn, vui vẻ nói:

- Chúng tôi có giận gì các anh đâu và chúng tôi rất vui mừng được đổi chỗ với các anh.

Linh dường như chưa bằng lòng hẳn nhưng cũng theo các bạn dời chỗ. Khi đứng yên chỗ mới rồi, nàng mới càu nhàu:

- Chị Nga rõ là đáng ghét! Ai bảo chị chịu đổi về phía dưới này. Đứng trên ấy có phải thú vị hơn không?

Nga trêu:

- Thôi đừng làm điệu nữa, cô ả. Có giỏi thì lên trên ấy mà đứng một mình.

- Chị không nghe anh ta mĩa mình chưa ý thức được đời sống tập thể đấy ư?

- Anh ta mĩa Linh thì có. Mà cũng tại Linh còn tác phong “tiểu thư” quá đi.

Giữa lúc đó một tràng pháo tay vang lên. Cuộc biểu diễn văn nghệ bắt đầu. Hai thiếu nữ bỏ dở câu chuyện, hướng mắt về phía ngọn lửa đang uốn mình trong bầu không khí hân hoan.

Một giáo sư chững chạc bước ra giữa sân. Đó là trưởng ban tổ chức. Với một giọng lưu loát, ông tuyên bố vài lời khai mạc buổi dạ hội và giới thiệu các giáo sư vừa đến viếng trại.

Ba vị giáo sư nữa vui vẻ bước ra, nhìn quanh học sinh với những đôi mắt chứa chan cảm tình triu mến.

Ông trưởng ban tổ chức lần lượt giới thiệu:

- Đây là bà Phương Dung giáo sư văn chương trường nữ trung học Đ.T.

Một tràng pháo tay nổi lên khắp nơi, hòa trong những tiếng “Hoan hô” vang dậy. Ông trưởng ban giới thiệu tiếp:

- Đây là ông Huy Vân, giáo sư văn chương trường trung học N.V.K.

Một tràng pháo tay và những tiếng “Hoan hô” lại vang lên.

- Đây là ông Nguyễn Quốc Bửu, giáo sư khoa học trường T.T.

Tràng pháo tay lần này kéo dài ra, đánh nhịp cho những tiếng “Hoan hô” lặp đi lặp lại nhiều lần.

Dứt lời giới thiệu, vị nữ giáo sư, đại diện các bạn đồng nghiệp, ngỏ lời cảm tạ ban tổ chức và ân cần khích lệ toàn thể học sinh đang hòa mình trong đời sống tập thể để học hỏi những bài học của thiên nhiên.

Toàn thể học sinh đều im lặng nghe. Giọng Phương Dung trầm trầm nhưng hấp dẫn lạ lùng khiến cho toàn thể thính giả đều phấn khởi trong một niềm thông cảm sâu xa.

Khi bà Phương Dung dứt lời một tràng pháo tay nữa lại vang lên. Linh kéo tay Dung, bảo khẽ:

- Bà ta giảng văn chương, nghe chắc mê ly lắm, Dung nhỉ?

Dung mỉm cười:

- Giáo sư văn chương mà ly! Để nữa Dung nhất định sẽ làm giáo sư văn chương như bà ấy.

Nga chu miệng, nheo nheo mắt:

- Nhưng Dung giảng cho ma nó nghe, chứ ai thèm nghe.

Dung toan đáp thì lại nín bật vì nghe có tiếng anh trưởng ban văn nghệ giới thiệu chương trình. Anh trưởng ban văn nghệ cũng là một học sinh. Giọng anh sang sảng như tiếng loa, mặc dầu không có máy vi âm.

Tiếp theo đây chúng tôi xin giới thiệu chương trình văn nghệ tập diễn đêm nay:

1. Đồng ca *Học sinh ca* (do đội bảy trình bày).

2. Vũ khúc: *Cấy trồng* (do bộ ba biểu diễn).

3.Hợp ca: *Khúc ca mùa hè* (do đội nhất trình bày).

4.Kịch: *Tảng đá ngăn đường* (do đội tám biểu diễn).

5.Đơn thanh: *Bên bờ đại dương* (do chị Tuyết Hạnh ở đội nhì trình bày).

6.Vũ khúc: *Quanh lửa hồng* (do đội tư diễn).

7.Ngâm thơ: *Đêm liên hoan* (do anh Tường Minh đội sáu trình bày).

8.Đơn thanh: *Chuyến đò vĩ tuyến* (do anh Hoàng Tuấn đội năm trình bày)

9.Vũ khúc: *Mê Linh vũ khúc* (do đội nhì và đội chín hợp diễn).

10.Hợp ca: *Ánh sáng bình minh* (do đội mười trình bày để bế mạc).

Nghe xong lời giới thiệu, Dung thích cánh tay vào hông Linh, bảo:

- Chà, đội sáu đêm nay lại ngâm thơ. Chắc anh chàng thi sĩ mà Linh định thử tài đấy chứ gì.

- Chẳng hiểu anh ta ngâm thơ ra thế nào chứ làm thơ thì chắc như thơ “*Con có trong hang con có nhả ra*” là cùng.

Nga cười tủm tỉm:

- Cô ả này khinh người lắm! Thế nào rồi cô cũng còn bị những bài học đích đáng nữa.

Linh bủ môi, không đáp.

Nhạc trời bản “Học sinh ca” trầm hùng vang lên hòa theo tiếng nhạc đập dồn và tiếng sóng bể ào ào, như âm thanh của những mạch sống đang cuộn cuộn dâng trào. Tiếng nhạc chấm dứt khi âm thanh hòa tấu còn ngân dài theo gió bể, tản mát trên hư vô.

Vũ khúc “Cấy trồng” tiếp theo đó đã vẽ được một cách linh động hình ảnh của những nông dân mộc mạc đang vui vẻ gieo nguồn sống cho dân tộc. Tiếng hát lần này thoang thoảng như gió thu, dặt dìu như tiếng chim ca vào một buổi mai xuân quang đảng. Tiếng hát và điệu múa đã gieo vào lòng mọi người một ấn tượng dịu dàng, thanh thoát.

Vũ khúc chấm dứt. Nga, Linh, Dung và các bạn vội tiến ra sân, vì đến phiên đội nhứt trình diễn. Vừa bước ra, Linh đã nghe tiếng vỗ tay vang dội từ phía đội sáu rồi truyền lan ra khắp các đội, Linh không thềm nhìn lại, nàng thấy bước chân của nàng như vương vương vật gì làm cho nàng ngượng lạ!

Nhạc trời, sóng nhạc lung linh dịu dặt đoạn mở đầu. Rồi tiếng hợp ca ngân lên, hòa chơi vui theo sóng nhạc. Năm giọng ca xen lẫn nhau, có lúc phân tán ra từng giọng, có lúc hòa hợp nhau một âm hưởng sum vầy. Tiếng hát gợi cho ta nhớ đến tiếng hót líu lo, ríu rít, lạnh lốt của muôn chim vào một buổi trưa hè, trên cánh đồng nắng cháy thênh thang.

Dứt bản hợp ca, Linh như thoát nợ, nhanh nhẹn chạy về chỗ cũ. Vừa về đến chỗ, Linh thoáng nghe có tiếng nói lớn:

- Hay ghê!

Tiếng ấy phát ra từ đội sáu và Linh đoán chừng không ai khác hơn là tiếng của anh chàng cầu tướng đáng ghét. Nàng giả bộ như không nghe, đứng im bên các bạn. Nga không để ý đến vở kịch đang bắt đầu diễn, hí hửng hỏi các bạn:

- Chúng mình hợp ca có “ẹ” lắm không nhỉ?

Một nữ học sinh trong bọn lên tiếng:

- Không “ẹ” đâu, có lẽ ăn đứt ban hợp ca Thăng Long đấy.

Một nữ sinh khác:

- Thật không dễ hôm nay mình hát hay quá! Dung bật cười:

- Phải, chúng mình hát hay quá ... tề. Ai đời hát xong, chỉ được có tiếng khen “Hay ghê” mà lại là tiếng của anh chàng bể mũi.

Cả bọn đều cười. Nga chu miệng:

- Phen này về trường, nhất định giải tán ban hợp ca. Mấy chị có đồng ý không nào? Mọi người im lặng, chỉ có Linh nhanh nhẩu:

- Đồng ý.

Cả bọn cứ mãi bàn tán xì xào mà vở kịch “Tảng đá ngăn đường” chấm dứt hồi nào họ cũng không hay. Đến chừng nghe nhạc trời, họ mới nín lặng nhìn ra sân khấu.

Một nữ sinh trạc mười bảy, mười tám tuổi đang đứng trước ngọn lửa hồng. Nàng có gương mặt trái xoan, đôi mắt diễm lệ, mơ màng chan chứa một nỗi buồn xa xôi. Miệng nàng mỉm cười tươi như hoa, núng hai đồng tiền duyên dáng trên đôi má hồng. Mái tóc nàng lả lơi theo làn gió, gọn mỹ miều như một ánh mây huyền, phản chiếu với ánh lửa óng ánh, lung linh. Tà áo màu thiên thanh ôm ấp lấy vóc người đều đặn, làm nổi bật những đường cong nhịp nhàng, tuyệt mỹ.

Nga ngấm say sưa thiếu nữ và buột miệng:

- Tuyệt Hạnh!

Linh tấm tắc khen:

- Đẹp quá!

Và các thiếu nữ khác cũng tranh nhau khen:

- Đẹp như tranh!

- Đẹp như thơ!

- Xinh như mộng!

Bỗng mọi người đều nín lặng khi tiếng hát của Tuyệt Hạnh cất lên. Nàng hát bản “Bên bờ đại dương”. Giọng nàng thanh thanh, êm ái như tiếng chim oanh líu lo trên cành liễu ca ngợi mùa xuân, có lúc lả lướt chơi vơi như tiếng gió băng mình trên trùng dương dậy sóng có lúc khoan hòa đầm ấm như chan chứa bao niềm luyến tiếc xa xưa...

Đôi mắt huyền diệu của nàng tựa hồ chìm trong cõi mộng, đôi làn mi chớp chớp động u hoài. Hai bàn tay nàng hòa nhịp lời ca, gợn gợn theo hình ảnh của lượn sóng nhấp nhô trập trùng, vô tận. Bộ ngực nàng rung động nhẹ nhàng theo nhịp thở. Toàn thân nàng uyển chuyển theo từng phút giây cảm xúc, từng âm thanh thánh thót, tạo cho mọi người những ấn tượng dịu dàng.

Mọi người đều lắng nghe say đắm. Bâng khuâng. Hồi hộp. Rộn rã. Âm thanh đã gieo vào lòng họ muôn vàn cảm giác, lôi cuốn họ theo từng chuyển điệu, hấp dẫn họ bởi một thần lực ảo huyền.

Nhưng tiếng nhạc bỗng ngân dài rồi chấm dứt. Lời ca còn dư vang trên khoảng vắng, đồng vọng với gió trùng dương.

Một tràng pháo tay nổi lên như sấm. Tuyệt Hạnh bẽn lẽn cúi đầu, đôi má nàng đỏ lên như hai đóa anh đào. Tràng pháo tay nổi lên một lần nữa khi thiếu nữ nghiêng mình chào rồi chạy lẹ về phía đội mình.

Nga, Dung, Linh mê mẩn nhìn theo thiếu nữ Linh khen thầm: “Tuyệt!” vì nàng không còn lời nào khác để diễn tả cảm giác nàng lúc ấy. Đã bao lần nàng nghe các nữ danh ca hát bản “Bên bờ

đại dương”, cũng đã bao lần nàng và các bạn hát bản ấy, nhưng đây là lần nhút nằng cảm thấy mình bị quyến rũ trong một tràng cảm xúc lê thê, kỳ lạ. Cũng như bao nhiêu khán giả khác, có lẽ không phải nàng bị hấp dẫn bởi bản nhạc, mà chính bởi giọng ca du dương thanh nhã, bởi nhan sắc kiều diễm và điệu bộ duyên dáng của Tuyết Hạnh. Trong lúc đó Nga, Dung cũng đang nghĩ ngợi về Tuyết Hạnh, quên cả vũ khúc “Quanh lửa hồng” đang tiếp diễn tưng bừng. Sau vũ khúc “Quanh lửa hồng” đến bản “Chuyến đò vĩ tuyến”. Anh chàng Hoàng Tuấn có một giọng ca trầm trầm với một điệu bộ ngượng ngập vụng về, trông đến buồn cười. “Vũ khúc Mê Linh” tiếp theo đó đã phá tan được bầu không khí trầm lắng với những âm thanh náo nức và những tà áo màu phơ phất, thướt tha như những cánh bướm rực rỡ xinh tươi...

Đến lớp ngâm thơ một thanh niên tiến ra giữa sân khấu, đứng ngay vào chỗ Tuyết Hạnh vừa đứng khi nãy gương mặt chàng vừa rần rở lại vừa dịu hiền; đôi mắt chàng sáng long lanh biểu hiện sự thông minh, nhưng thỉnh thoảng lại thoáng vẻ mơ màng phản ánh một tâm hồn giàu mơ mộng. Mái tóc chàng chải gọn ghẽ. Điệu bộ chàng trang nhã, không kiêu cách, cũng không có gì kiêu hãnh.

Nga khẽ bấm tay Linh:

- Anh chàng Tường Minh, thi sĩ của đội sáu đấy. Linh chúm chím cười:

- Sao anh ta không có vẻ gì là thi sĩ nhỉ? Mình thường nghe nói các ông thi sĩ hay để tóc rối nùi và ăn mặc lôi thôi lếch nhếch lắm mà.

Nga không đáp vì nghe có tiếng sáo trời lên, mở đầu cho giọng ngâm. Lúc này đôi mắt của Tường Minh đắm đắm nhìn vào ngọn lửa, tâm hồn chàng như thu hút bởi tiếng trúc tuyệt vời. Rồi chàng cất giọng ngâm bài “Đêm liên hoan” một bài thơ tự do của một thi sĩ ca ngợi tình yêu dân tộc và đức hy sinh cao quý của toàn dân Việt đoàn kết nhau để diệt kẻ thù chung. Chàng có một giọng ngâm đặc biệt, phối hợp các giọng ngâm Bắc, Trung, Nam. Giọng chàng lả lướt, uyển chuyển theo lời thơ, có lúc trầm trầm như chan chứa một u hoài, có lúc sang sảng ngân vang như biểu hiện nỗi lòng phấn nộ, có lúc náo nức như tiếng tâm tư của những người bất khuất, có lúc rộn ràng hoan lạc như tiếng reo ca tổ mở của đoàn người vui hội hoa đăng:

“ -Anh từ phương nào lại?

- Tôi từ đất dấy lên.

Anh nghe chẳng ngọn sóng triều

Đông hải Đang hờn dâng trên thác máu triều miên?

Thác máu không tên, tuôn tràn khắp nẻo,

Cỏ không gầy, cây không già, hoa không héo,

Ngàn năm đất nước vững bền...

- Anh từ phương nào lại!

- Tôi từ đất dấy lên.

Chúng ta cùng một mẹ hiền,

Lúa thơm bầu sữa, bông mềm áo tơi.

Chúng ta cùng một mối thù,

Gươm tuôn uất hận, đạn vù đặng cay,

- Mẹ hiền anh ở đâu?

- Mẹ già tôi đã khuất.

Nhưng trước khi nhắm mắt,

Mẹ mừng cho đàn sau;

Máu tôi mai sẽ chảy

Trôi phăng kiếp ngựa trâu,

*Xương tôi, tôi bắc nên cầu
Cho đàn con bước lên lầu tự do...”*

Khi Tường Minh ngâm đến đây, đôi mắt chàng lại sáng rực lên như chứa chan một niềm tin tưởng mãnh liệt. Toàn thân chàng rung động trong một niềm cảm xúc triền miên. Nga, Linh, Dung lâu nay không thích thơ và rất ghét ngâm thơ, nhưng lần này cũng bị thu hút bởi giọng ngâm uyển chuyển lạ thường. Khi Tường Minh ngâm đến hai câu:

*“ Dù cho thịt nát xương phơi,
Cái còn vĩnh viễn là người Việt Nam”.*

Ba thiếu nữ như cảm thấy một nguồn sống tiềm tàng chuyển mạnh trong cơ thể, chan hòa trong mạch máu và tràn mạnh trên khóe mắt, làn môi. Cả ba đều nở những nụ cười khoan khoái. Riêng Tuyết Hạnh vốn yêu thơ nên nàng lắng tai nghe một cách trầm lặng, những tình cảm bao la cao quý đang dâng lên tràn ngập cả lòng nàng.

Khi bài thơ chấm dứt, mọi người như chợt tỉnh và một tràng pháo tay nổi lên tán thưởng biệt tài thi sĩ Tường Minh.

Tuyết Hạnh vẫn cúi đầu trầm lặng. Linh lại bật ra một tiếng: “Tuyệt!” như trút bỏ các thành kiến sai lầm của mình từ xưa. Nga lại nheo nheo mắt, chu miệng: “Hay nhỉ!”, nhưng không thèm để ý đến lời phê phán của nàng. Dung thì đưa mắt nhìn sang Tuyết Hạnh; thấy thiếu nữ cúi đầu trầm lặng, nàng cũng bắt chước cúi đầu, ra vẻ mình cũng đang cảm động lắm đây.

Trong lúc đó nhạc hòa tấu trỗi lên và bản hợp ca “Ánh sáng bình minh” rộn ràng phá tan bầu không khí yên tĩnh.

Dạ hội bế mạc Ngọn lửa trại sắp tàn, ánh sáng lờ lờ nhường chỗ cho bóng tối. Ánh trăng lười lười mờ rọi xuống, in bóng những đoàn người tản mác khắp đó đây. Có tốp kéo vào trại. Có tốp thả rêu quanh sân. Có tốp lần ra bãi biển. Khắp nơi vang lên những tiếng nói, cười vui vẻ.

Linh kéo tay hai bạn:

- Chúng mình ra bãi biển chơi đi.

Dung vừa bước theo Linh vừa nói:

- Cô ả này hôm nay thi sĩ lạ! Trời lạnh thế này mà đòi đi dạo biển.

Nga bật cười, tiếng cười trong trẻo ngân vang trong gió:

- Hay vừa mới nghe ngâm thơ, cô ả muốn đi tìm nguồn thơ? Nguồn thơ không có ngoài bãi biển giờ này đâu, Linh ạ.

Linh cũng cười, hồn nhiên:

- Biết đâu!

Tới bãi biển, ba thiếu nữ đi dài theo bãi cát. Sóng biển vẫn ì ầm tung bọt. Xa xa trên một ngọn núi, ánh sáng ngọn hải đăng thỉnh thoảng lóe lên rồi dịu xuống. Trên vòm trời, những vì sao lấp lánh, tỏa ra những tia sáng dịu dàng.

Nga từ nay như đeo đuổi theo một ý nghĩ gì, bỗng cất tiếng:

- Buổi lửa trại đêm nay, mấy chị thấy đội nào nổi bật hơn cả? Dung cười:

- Đội nhất! Nga lườm bạn:

- Đội nhất của chúng mình thì nổi bật ở hạng bét. Theo Nga thì Tuyết Hạnh nổi bật hơn hết.

Linh rời tầm mắt theo ngọn hải đăng, đôi mắt nàng chớp lia theo ánh đèn:

- Tuyệt Hạnh hát hay mà lại đẹp nữa, phải không chị Nga?

- Phải nói rằng tuyệt hay và tuyệt đẹp mới đúng. Lần thứ nhất Nga mới chịu phục tài một người.

Linh quay lại nhìn bạn:

- Nhưng nếu Tuyệt Hạnh không “tuyệt đẹp” thì Nga có phục không? Nga bẽn lẽn nhìn ra khơi, không đáp, Linh mỉm cười tiếp:

- Theo Linh thì Linh thấy Tường Minh nổi bật hơn cả. Lâu nay Linh rất ghét thơ mà hôm nay lại thấy yêu thơ lạ!

Dung dịu dàng:

- Chỉ vì chúng mình quá yêu nhạc mà có một quan niệm sai lầm về thơ. Tường Minh đã đánh đổ cái quan niệm sai lầm của chúng mình một cách khéo léo đó.

Nga cười đùa:

- Vậy bắt đầu từ ngày mai chúng mình phải tập làm thơ cả nhé? Mình nên yêu cả nhạc lẫn thơ, có như thế mới gọi là “Thi nhạc giao duyên” chứ.

Câu chuyện đến đây, ba thiếu nữ chợt thấy xa xa có những ánh đèn rọi trên bãi cát. Và cũng từ những nơi ấy, vang lại những tiếng cười trong trẻo, lâng lâng trong gió như những khúc nhạc yêu đời. Những bóng đen nhấp nhô trên bãi cát, có khi khuất xa khỏi tầm mắt có khi hiện ra mờ mờ nhàn ảnh dưới bóng trăng khuya.

Linh ngạc nhiên:

- Họ làm gì đấy ấy nhỉ?

Nga làm lanh, nhanh nhẩu đáp:

- Chắc là thuyền chài vừa đổ bến. Có lẽ người ta đang lựa cá đấy. Dung cười ngặt nghẽo:

- Chị Nga ngây thơ tệ! Thuyền chài đâu đổ bến vào giờ này? Đi chơi bể mà mấy chị không hiểu gì ráo.

Nga không chịu thua:

- Vậy chớ chị biết gì hơn? Nga đố chị họ làm gì thế? Nói không trúng thì phải đòn đa.

Dung tát yêu vào má bạn, cười đáp:

- Có gì lạ đâu, mấy anh học sinh trại mình đêm nào cũng tranh nhau rọi đèn bắt dĩa tràng. Họ đang rượt bắt dĩa tràng đấy, chớ không phải lựa cá lựa kiếc gì đâu.

- Họ đùa hay nhỉ! Vậy đêm mai chúng mình cũng đi bắt dĩa tràng để về khoe với mấy đứa em ở nhà mình chơi. Chúng vẫn thường hát mấy câu:

*“ Dĩa tràng xe cát bể Đông,
Nhọc lòng mà chẳng nên công cán gì...”*

Nhưng chúng chưa hề biết con dĩa tràng như thế nào.

Linh nắm tay bạn, thân mật:

- Ừ, thì mai chúng mình cũng bắt chước trẻ con như họ cho vui. Bây giờ thì về trại thôi, đã khuya lắm rồi.

Ba thiếu nữ nắm tay nhau rào rào bước. Gót chân họ lâng lâng theo những cơn sóng vút, vẩn vương những tình cảm mơ hồ. Về đến ngọn đồi gần trại, Linh thoáng thấy bóng hai thiếu nữ đang sánh vai thơ thẩn dưới trăng. Linh trở mắt nhìn rồi bỗng thích nhẹ vào cánh tay Nga:

- Bóng ai in như là Tuyết Hạnh!

Nga từ nãy giờ cũng rỗi mắt nhìn hai bóng trắng. Lòng Nga hồi hộp khi nhận ra một bóng là Tuyết Hạnh. Nga cảm thấy một cảm giác là lạ tràn ngập cả cõi lòng. Nga không biết đó là cảm giác gì.

Thấy Nga thờ thần như kẻ mất hồn, Linh âu yếm đùa:

- Làm gì mà Nga thờ thần thế? Hay là cảm cô ả mất rồi?

Nga vẫn im lặng. Dung mơ màng nhìn theo bóng hai thiếu nữ khuất qua rặng đồi, chép miệng:

- Cô ả nào được diễm phúc đi với Tuyết Hạnh thế nhỉ!

Linh tuy đùa Nga nhưng nàng cũng cảm thấy lòng rung động nhẹ nhàng. Nàng ngược nhìn trăng, ánh trăng chênh chếch khiến Linh hình dung đến những tia sáng dịu dàng lấp lánh trên mái tóc của Tuyết Hạnh mơn vờn trên làn môi trinh bạch và động trên đôi khóe mắt mơ buồn.

Ba thiếu nữ im lặng bên nhau, không ai nói với ai lời nào nữa. Mỗi người đeo đuổi theo một ý nghĩ. Về đến trại, Nga mới siết chặt tay Linh, giọng nàng nửa đùa nửa thật:

- Linh đã tìm được nguồn thơ chưa? Không để Linh đáp, Dung tươi cười nói:

- Đêm nay thế nào Linh cũng làm được một bài thơ trong giấc mộng. Sáng mai, nhớ ngâm cho Dung và Nga nghe nhé, Linh.

Chương III

T sáng sáng hôm sau, tất cả các đội đều tập trung trước trại để đi Nước ngọt. Họ chia làm hai tốp. Một tốp đi dọc theo bãi biển; một tốp đi dọc theo triền núi, cùng hẹn gặp nhau ở Nước Ngọt.

Dung, Linh, Nga bàn tán mãi mà chưa nhất định đi vào tốp nào. Bỗng Nga thấy bóng Tuyết

Hạnh trong tốp đi theo bãi biển, nàng nhất định:

- Chúng mình đi theo tốp kia.

Nga vừa nói vừa chỉ tay về phía Tuyết Hạnh. Dung, Linh nhìn theo ngón tay Nga chỉ, đồng mỉm cười tán thành. Bọn Nga kéo nhau đi. Ngang qua đội sáu, Nga nghe có tiếng gọi. Nàng ngảnh nhìn, thì lại là tiếng anh chàng cầu tướng. Giọng anh chàng oang oang như chuông vỡ:

- Đội chị Nga đi theo bờ biển phải không chị? Trong lúc Linh hơi cau mặt, Nga vui vẻ đáp:

- Phải, còn đội các anh?

- Chúng tôi đi theo triền núi. Chúng tôi đề nghị thế này: Chúng ta thử đua coi ai đến trước. Đội nào đến trễ sẽ bị phạt.

- Nhưng phạt thế nào mới được chứ?

- Xin nhường các chị ra hình phạt trước.

Linh dường như đã hết giận, xen vào câu chuyện:

- Nếu đội các anh thua thì phạt anh Tường Minh phải ngâm cho chúng tôi nghe một bài thơ do anh sáng tác.

Tường Minh phản đối:

- Đề nghị thi đua là của anh Xuân, sao riêng tôi lại chịu phạt? Chị Linh không công bằng rồi.

Có phạt thì phạt cả toàn đội chứ.

Xuân cười hề hề:

- Ai bảo anh ngâm thơ hay thì phải trả nợ thơ chứ. Giá tôi mà ngâm được như anh thì dầu ngâm mười bài tôi cũng không sợ. Thôi nhận đi cho các chị vừa lòng và anh em sẽ triệt để ủng hộ anh.

Rồi anh chàng cầu tướng day về phía đồng bọn:

- Có phải thế không các bạn?

Cả bọn reo lên:

- Phải lắm, hoan hô anh Tường Minh. Xuân lại tiếp:

- Bây giờ đến phần các chị. Nếu đội các chị thua, chúng tôi xin phạt các chị một bản hợp ca.

Nga nheo mắt, chu miệng:

- Chịu thôi, chúng tôi vừa định giải tán ban hợp ca đấy. Tường Minh nói:

- Có giải tán cũng phải chịu phạt đã rồi hãy giải tán. Chắc cái bản hợp ca vĩnh biệt hôm nay sẽ hay đáo để.

Dung tươi cười:

- Nhưng chắc chắn rằng chúng tôi không bị phạt đâu, anh Tường Minh sửa soạn giọng ngâm đi thì vừa.

Tường Minh cũng cười:

- Thôi các chị lên đường đi chứ, các chị sẽ hợp ca một bản thật hay.

Hai đội chia tay nhau. Nga nắm tay Linh, mắt nhìn theo bóng các đội khác đã đi một khoảng thật xa. Nàng bảo các bạn:

- Mình đi theo mau cho kịp họ.

Linh vừa đi vừa liến thoắng:

- Phải bắt cho kịp Tuyết Hạnh.

Đoàn thiếu nữ nhanh nhẹn lướt đi trên bãi cát. Gió mai ào ạt và ngọn triều lên tung bọt trắng như đàn diều với những gót son. Xa xa, ngoài khơi, vài cánh buồm trắng đang phăng phăng lướt theo chiều gió. Màu trắng của cánh buồm nổi bật giữa màu trời, nước xanh lơ.

Thỉnh thoảng một làn sóng đánh tạt vào chân đoàn thiếu nữ làm họ ríu rít chạy lên tránh sóng, rồi lại cùng nhau cất tiếng cười vang. Giọng cười yêu đời lâng lâng trong gió như khúc nhạc bình minh, khúc nhạc đầy mộng và thơ của những tấm lòng xuân trong trắng.

Đi được một quãng họ gặp phải những tảng đá to lớn chập chồng từ trên triền núi gie ra, chắn mất cả lối đi. Cả bọn tranh nhau leo qua những tảng đá, vừa cười nói luôn mồm. Nhưng tảng đá này đến tảng đá khác, lúc đầu họ còn leo hăng hái, lần lần cả bọn đều thắm mệt. Bỗng họ nghe la một tiếng: “Oái” Mọi người nhìn lại, thấy Linh đang lom khom bò qua một tảng đá, một chiếc dép của nàng đang lăn lông lóc xuống biển và bị nước cuốn đi. Bọn thiếu nữ lại tranh nhau cười nghiêng ngả làm Linh đỏ mặt, bẽn lễn.

Leo được lên trên, Linh ngồi vắt vẻo trên mỏm đá, cười gượng theo các bạn. Nàng lột chiếc dép còn lại giấu nghĩa có vẻ như tiếc rẻ rồi quăng nốt nó xuống biển, miệng lẩm bẩm: “Cho mày đi theo cho có bạn”.

Linh nhìn ra phía trước, thấy bóng Tuyết Hạnh đang lững thững đi theo các bạn trên bãi biển. Nàng vội reo lên thật to:

- Tuyết Hạnh!

Thiếu nữ đang đi, nghe kêu tên mình, vội vàng ngảnh lại. Khi thấy Linh ngồi trên mỏm đá đưa tay vẫy mình, Tuyết Hạnh nhoẻn miệng cười đưa tay vẫy lại, rồi nàng tiếp tục lên đường với các bạn.

Linh cảm thấy sung sướng lạ! Nàng hóm hỉnh nhìn Nga:

- Nàng thơ cười với Linh đấy, Nga ạ! Chúng mình đi theo nàng thơ đi.

Dứt lời, Linh nhẹ nhàng lần xuống bậc đá, hăng hái như lúc mới khởi hành. Bọn thiếu nữ hớn hở theo Linh. Lần này Linh dẫn đầu, nàng không thèm nhìn trời mây nữa, đôi mắt đăm đăm rời theo bóng Tuyết Hạnh. Nhưng khi vượt qua khỏi mấy tảng đá thì bọn Linh không còn thấy Tuyết Hạnh đâu nữa, chỉ thấy xa xa nhấp nhô những mái tóc và những tà áo màu.

Khi bọn Linh theo kịp các đội trước thì đã đến Nước Ngọt. Vừa đến nơi, Linh thấy đội sáu đã đứng đón đầy từ bao giờ. Xuân cầu tướng đưa tay lên chào đội Linh theo kiểu nhà binh rồi vui vẻ nói:

- Đội các chị thua cuộc rồi đấy nhé! Bây giờ trước khi tắm, yêu cầu các chị cho nghe một bản hợp ca.

Bao nhiêu cặp mắt đều đổ dồn về phía đội nhất, trong ấy có cặp mắt diễm lệ mơ màng của Tuyết Hạnh. Cái nhìn của Tuyết Hạnh làm cho Linh ngượng lạ. Nga cũng cảm thấy như đôi má mình bừng đỏ, chẳng hiểu vì thẹn hay vì sung sướng. Dung bật cười trước cử chỉ lạ lùng của hai

bạn, thản nhiên đáp:

- Chúng tôi xin chịu thua cuộc, nhưng hợp ca thì xin hẹn với các anh đến bận về. Bây giờ chị Nga và chị Linh hai danh ca của đội chúng tôi đều thắm mệt có lẽ vì bị cảm...

Nói đến hai tiếng “bị cảm”, Dung nhìn hai bạn với cái nhìn đầy ý nghĩa, vừa tủm tỉm cười.

Linh lại càng bẽn lễn cúi đầu, gót chân nàng dí dí xuống cát. Nga đưa mắt lườm Dung:

- Con quỷ, ai bị cảm hồi nào đâu?

Thấy bọn thiếu nữ vui vẻ đùa nhau, Tường Minh mỉm cười xen vào:

- Thôi cho các chị hẹn đến bận về, nhưng để đánh dấu cuộc “chiến bại vẻ vang này”, xin các chị cho chúng tôi một bức ảnh làm kỷ niệm.

Linh toan lên tiếng phản đối bỗng nghe một tiếng “cắc”, thì ra một anh học sinh bên đội sáu đã nhanh tay chụp một bức ảnh. Lời phản đối của Linh đã đổi thành một nụ cười:

- Rửa ảnh xong, các anh cho chúng tôi xem đấy. Chắc bức ảnh sẽ xấu như ma lem. Tường Minh đáp:

- Nếu ảnh có xấu là do sự vụng về của nhà nhiếp ảnh chứ không phải do các chị đâu. Nhưng các chị cứ tin là ảnh sẽ đẹp.

Câu chuyện đến đây chấm dứt, mọi người lo sửa soạn tắm. Hầu hết học sinh đều có mặc sẵn đồ tắm bể. Họ kéo lên ngọn đồi cỏ bộ đồ mát ra, rồi lũ lượt quăng mình vào ngọn sóng. Gió ban mai tuy dịu, nhưng những ngọn sóng vẫn cuồn cuộn, dập dồn. Đoàn nam sinh tắm ở phía trên, đoàn nữ sinh tắm ở phía dưới, cách nhau độ năm chục thước. Mọi người vui vẻ nô đùa với làn sóng bạc đầu.

Trên bãi còn lưa thưa vài nữ sinh vì thẹn nên không xuống tắm và những nhân viên điện ảnh đang chuẩn bị quay phim.

Linh ngồi trên bãi, nhìn các bạn đang thi nhau nhảy sóng. Thấy các bạn hồn nhiên reo cười, Linh thấy thèm thuồng muốn xuống với các bạn, nhưng vì không có áo tắm, nàng đành ngồi lại. Nàng nhìn bóng Tuyết Hạnh đang vùng vẫy trên những đợt sóng. Trong bộ đồ tắm màu lá mạ, thân hình Tuyết Hạnh nổi bật những đường cong nhịp nhàng thanh nhã, đẹp như bức tượng thần Vệ Nữ. Mái tóc nàng rũ theo làn nước, gợn gợn như những áng vân trên cẩm thạch. Đôi tay nõn nà uyển chuyển của nàng đang khoát nước, làn môi tươi thắm luôn luôn nở nụ cười.

Bắt gặp Linh đang đăm đăm nhìn mình, Tuyết Hạnh đưa tay vẫy. Linh sung sướng vẫy lại, trong khi Nga, Dung đang vây quanh Tuyết Hạnh không phút nào rời. Bọn thiếu nữ nắm tay nhau lướt qua một đợt sóng, rồi lại buông tay ra rẽ nước như một bầy cá rục rờ đang trời đầu đóp bọt trên mặt biển xanh lơ.

Mấy thiếu nữ ngồi bên Linh đang vui vẻ trò chuyện. Nhận ra một nữ sinh Trưng Vương ngồi cạnh mình, Linh vồn vã gọi chuyện:

- Chị ở đội nhì, có lẽ chị quen với Tuyết Hạnh nhiều lắm?

Thiếu nữ nhìn Linh, bỡ ngỡ:

- Em chỉ quen hơi hơi thôi chứ không được thân vì Tuyết Hạnh không thân với ai cả.

- Lạ nhỉ !

Linh thốt hai tiếng: “Lạ nhỉ!” vì nàng nghĩ đến hai bóng trắng thơ thẩn dưới trăng đêm qua. Nếu Tuyết Hạnh không thân ai, sao lại có cuộc dạo chơi thơ mộng như thế? Ít ra nàng phải có một tâm hồn mơ mộng mới biết thưởng thức cảnh đêm trăng trên bãi bể, vào cái giờ mà những tâm hồn mộc mạc đều yên giấc. Linh muốn hiểu rõ hơn, nên lại hỏi:

- Tuyết Hạnh học lớp mấy, chị nhỉ?
- Đệ tứ. Chị ấy vừa mới đậu Trung học đệ nhất cấp đấy.
- Tuyết Hạnh vui vẻ, hòa nhã như vậy, sao lại không có bạn thân?

Thiếu nữ mỉm cười:

- Không phải riêng chị ngạc nhiên mà tất cả Trung Vương đều ngạc nhiên về điều ấy. Biết bao chị đã muốn chiếm đoạt cảm tình của nàng nhưng họ đều thất vọng. Mấy chị đã đặt cho nàng cái biệt danh là “*Hoa trinh nữ của Trung Vương*”.

- Hoa Trinh nữ!

Linh lặp lại mấy tiếng ấy một cách âu yếm. Nàng hình dung đến một cánh hoa xinh xắn với những tai hoa kiều diễm mỏng manh, với một mùi hương thanh thanh, dịu dịu. Nàng nghĩ ngợi miên man về cái biệt danh khả ái ấy của Tuyết Hạnh.

Giữa lúc ấy có tiếng cười nói rộn rã phía sau lưng. Linh quay lại, thấy ban quay phim đang sửa soạn đặt máy. Linh vội kéo tay thiếu nữ mới quen đứng lên, định tránh sang chỗ khác. Bỗng một bàn tay ai kéo mạnh vạt áo Linh. Linh vừa buông thiếu nữ ra thì bàn tay ấy đã lôi Linh xuống biển. Chung quanh Linh, những tiếng cười nói rộn rã nổi lên. Linh nhận ra người trêu mình không ai khác hơn là Nga. Linh toan gây Nga thì Dung đã lên tiếng:

- Kìa Linh tắm đi chứ, người ta đang quay phim kìa.

Nghe nói, Linh vội vàng hụp mình xuống nước sợ người ta thâm vào phim cả bộ y phục sang trọng của mình thì kỳ quá. Tiếng máy quay phim chạy rè rè. Bọn thiếu nữ tung tăng bơi lội, người tung nước, người nhảy sóng, chỉ có Linh là đứng im một chỗ, ngấm mình dưới nước đến cổ. Những loạt sóng liên tiếp xô vào đầu Linh làm cho mái tóc nàng bám đầy những bọt.

Khi ban quay phim đã làm xong phận sự và chuyển máy quay nơi khác, Linh mới đứng lên nhìn Nga, sùng sộ:

- Con quỷ này chơi gì ác vậy? Linh không tắm thì mặc Linh chứ. Nga cười như nắc nẻ:
- Nước mát như thế này mà không tắm thì hoài lắm, Linh ơi !

Linh cau mày, giận dữ:

- Linh không cười được rồi đa.

Nga vẫn không buông tha:

- Nga làm ơn cho Linh biết mùi vị của nước mặn mà giận nổi gì. Nào, chị Tuyết Hạnh thử làm Linh cười lên xem nào.

Tuyết Hạnh từ nãy đứng xem các bạn đùa nhau, giờ mới vui vẻ xen vào:

- Thôi Linh cười đi cho các bạn vui. Lát nữa về Hạnh cho Linh mượn đồ thay.

Linh còn toan làm mặt giận, nhưng lại sợ Tuyết Hạnh chê mình khó tính, nàng vừa lườm

Nga một cái vừa nở một nụ cười. Bọn thiếu nữ vỗ tay reo ầm ĩ:

- Hoan hô... hoan hô... hoan hô.

Rồi đoàn thiếu nữ lại tung tăng bơi lội. Linh đã thấy vui lây với các bạn. Một lát, họ kéo lên bãi ngồi tắm nắng. Bầu không khí thân mật đã chan hòa cả Dung, Nga, Linh, Hạnh. Dưới ánh nắng dịu dàng và được ngồi gần Tuyết Hạnh, Linh cảm thấy êm đềm, ấm cúng lạ. Nàng bấy giờ lú lo, ríu rít như con chim.

Khi mặt trời đã lên cao, các đội đều lo thay đồ rồi tập hợp để ra về. Gặp đội sáu, Nga muốn phục thù nên đề nghị:

- Chúng tôi đề nghị với các anh một cuộc thi đua phục thù. Bận về này, chúng tôi sẽ đi theo triền núi, các anh đi theo bờ biển. Đội nào về trước sẽ thắng cuộc.

Cả đội sáu đều vỗ tay reo:

- Đồng ý.

Thỏa thuận xong, bọn Linh kéo nhau lên con đường cái chạy trên triền núi. Đợi cho bọn Linh lên đến đường cái, Xuân cầu tướng đưa tay cao ra hiệu, rồi đội anh mới khởi hành.

Nga hối các bạn đi mau, Linh vừa thoăn thoắt bước theo các bạn vừa nói:

- Phen này nhất định chúng mình phải thắng. Con đường này dễ đi hơn, vì không có những tảng đá ngăn đường.

Dung thêm vào:

- Cần nhứt là chúng ta không nên nghỉ dọc đường, đợi về đến trại sẽ nghỉ luôn thể.

Lúc mặt trời đã lên cao, chiếu ánh nắng gay gắt xuống mặt đường đỏ quạch. Hai bên đường toàn là rừng cây và bụi rậm, trong có vẻ tiêu điều. Gió từ biển thổi đến làm cho cây lá xạc xào như những tiếng thì thầm của rừng núi. Vài tiếng ve sầu nâng lên lạnh lớt, lê thê một nỗi buồn diêu vợi, mông mênh...

Tiếng ve sầu lại nhắc Linh nhớ đến đôi mắt mơ buồn của Tuyết Hạnh. Nàng nói:

- Nga ơi! Linh vừa khám phá ra một biệt danh của Tuyết Hạnh.

- Tuyết Hạnh cũng có biệt hiệu nữa à?

- Không phải biệt hiệu của nàng mà là biệt danh của các bạn nàng gán cho.

- Thế biệt danh nàng là gì?

- Hoa trinh nữ.

Nga chu miệng, nheo nheo mắt:

- “ Hoa trinh nữ ” là nghĩa gì nhỉ?

- Đó là cả một sự bí mật của Tuyết Hạnh.

- Nếu đó là một sự bí mật thì chúng mình phải khám phá ra. Nhất định phải khám phá cho ra.

Dung bật cười:

- Thế thì đội nhất lại thêm những nhà trinh thám đại tài.

Linh không cười cũng không đáp, vì nàng cảm thấy con đường nóng thiêu đốt và đôi chân nàng bước như bước trong lò lửa. Lúc đầu đi hăng hái bao nhiêu thì bây giờ uể oải bấy nhiêu. Nàng chán nản kêu lên:

- Trời ơi! đôi chân của Linh bị phỏng cả rồi. Linh không đi được nữa đâu.

Bọn thiếu nữ nhìn đôi chân Linh ửng đỏ như thoa son lấy làm thương hại. Mọi người đều đi dép chỉ có Linh là đi chân không vì dép của Linh đã rơi xuống biển buổi sáng. Nga chép miệng:

- Thôi chúng mình nghỉ lại một lúc vậy.

Bọn thiếu nữ kéo ngồi nghỉ dưới một gốc cây. Nga đưa đôi dép mình cho Linh rồi bảo:

- Lát nữa Linh mang đôi dép của Nga. Đôi chân Nga phong trần quen rồi, dầu đi vạ dậm cũng không sao.

Một lát, Nga lại bảo các bạn:

- Chúng mình lên đường đi, kéo lại thua bọn họ nữa thì “ê”.

Cả bọn đứng lên, Linh uể oải đứng lên theo. Lần này, mặc dù có dép, Linh cũng không đi mau được vì đôi chân nàng cứ đau nhói nhói như có con gì cắn. Linh vừa nhăn mặt vừa bước, không còn chuyện trò liến thoắng như các bạn:

Đi được một hồi nữa, bỗng họ nghe một tràng cười rộn rã từ trong một ngõ quẹo của một triền đồi ăn thông ra bờ biển. Bọn Linh đang kinh ngạc thì Xuân cầu tướng đã dẫn đội mình ào ra chắn đường. Xuân vui vẻ nói:

- Đội các chị lại thua nữa đấy nhé.

Nga khoát tay, cãi:

- Nơi đây có phải là mức ăn thua đâu? Có các anh sợ thua nên mới bỏ cuộc thì có.

Tường Minh tươi cười:

- Các chị không chịu thua thì huề vậy.

Linh quên cả đôi chân đau nhức:

- Cũng không chịu huề.

Xuân nhìn đôi chân của Linh và của Nga, mím một nụ cười bí mật:

- Thôi thì chúng tôi chịu thua vì bỏ cuộc vậy. Nhưng các chị có biết tại sao chúng tôi đón các chị nơi đây không?

Linh bướng bỉnh:

- Lại các anh sợ thua chớ gì.

Tường Minh nói:

- Không phải tại thế đâu, mà vì chúng tôi nhớ đến lời của các chị hẹn đến bận về sẽ hợp ca cho chúng tôi nghe. Nếu để các chị về đến trại thì ra lời hẹn sẽ không còn giá trị nữa sao.

Nga mím cười:

- Các anh ranh tệ! Nhưng nào chúng tôi có lừa các anh đâu. Vui ca học tập là quan niệm của chúng tôi, nào chúng tôi có ngại gì những tiếng ca. Vậy bây giờ chúng tôi hợp ca bản "*Lúa mùa duyên thắm*" cho vui nhé.

Cả đội sáu đều vỗ tay hoan nghinh. Bọn Nga cất cao giọng hát. Bầu không khí vui vẻ, thân mật làm cho Linh quên cả những nỗi tức bực, giọng nàng nâng cao lạnh lốt, chan hòa trong nắng ấm. Dứt bản hát, một tràng pháo tay lại nổ lên vang dậy. Nga tươi cười nói:

- Bây giờ đến phiên các anh. Các anh vừa chịu thua cuộc, vậy các anh cũng phải chịu phạt.

Yêu cầu anh Tường Minh ngâm thơ cho chúng tôi nghe đi.

Tường Minh cười đáp:

- Trời nắng như thế này mà ngâm thơ thì còn thú vị gì nữa. Xin hẹn chiều nay ra bãi biển, sẽ hiến cho các chị một bài thơ mới sáng tác. Nhưng thơ dở thì các chị đừng cười đa.

Linh nói:

- Và anh dạy chúng tôi làm thơ nữa nhé. Nghe anh ngâm thơ đêm qua, chúng tôi muốn thành thi sĩ cả.

Nga bật cười:

- Nhất là chị Linh, chị ấy có tâm hồn thi sĩ tệ! Đêm qua, chị ấy đã làm được một bài thơ trong giấc mộng đấy. Nào, chị Linh ngâm bài thơ của chị cho chúng tôi nghe đi.

Linh thẹn đỏ mặt chưa biết đáp thế nào, thì có tiếng Dung reo lên:

- Các chị nào đến kìa, hình như có cả Tuyết Hạnh nữa.

Mọi người trông lại, thấy thấp thoáng xa xa một tốp nữ sinh đang đi đến. Nhận ra trong đám ấy có bóng Tuyết Hạnh, Nga nãy ra một ý kiến. Nàng bàn ngay với các bạn:

- Chúng mình “hò lơ” trêu Hoa Trinh Nữ chơi. Chị Linh hò nhé, chúng tôi hợp xướng theo.

Cả các anh cũng hợp xướng theo cho vui.

Tốp nữ sinh tiến lại gần. Thấy bọn Nga, Tuyết Hạnh tươi cười mừng rỡ, nhưng nàng chưa kịp thốt ra lời nào thì Linh đã cất giọng hò:

- Hò lơ... hó lơ... Lắng tai nghe chúng tôi hò lơ:

“Đêm qua dưới ánh trăng vàng”

Mọi người hợp xướng theo:

- A li hò lơ...

Linh hò tiếp:

- *“Say sưa nàng sánh”...*

Mọi người hợp xướng:

- A li hò lơ...

Linh tiếp:

- *... Vai nàng dưới trăng”.*

Mọi người hợp xướng:

- *... Vai nàng dưới trăng. Hò lơ ... hó lơ ...*Lắng nghe chúng tôi hò lơ...

Nghe giọng hò trêu mình, Tuyết Hạnh bẽn lễn, bàn tay nàng vờ vờ lấy tà áo, má nàng đỏ lên như hai đóa anh đào. Một nữ sinh thích cánh tay nàng, bảo khẽ: “Hò đáp lại đi chị Hạnh, chị chịu thua họ sao?” Tuyết Hạnh mỉm cười: “Các chị hợp xướng theo nhé!” Rồi nàng cất tiếng hò lãnh lót:

- Hò lơ... hó lơ...,Lắng tai nghe chúng tôi hò lơ

“Ai lên hỏi thử chị Hằng”

Bọn trinh nữ rập theo:

- A li hò lơ...

- *“Xem hoa với chị ...”*

- A li hò lơ...

- *... trắng ngần ai hơn ...”*

- *... Trắng ngần ai hơn. Hò lơ... hó lơ...Lắng tai nghe chúng tôi hò lơ...*

Giọng hò vừa dứt, đội nhất và đội sáu vỗ tay vang dậy. Linh bước đến nắm lấy tay Hạnh, vui vẻ nói:

- Hoa Trinh Nữ hò tuyệt quá! Linh phục “xuất khẩu thành chương” của chị. Nhưng Hạnh coi chừng, Linh sẽ lên hỏi chị Hằng thật đấy.

- Linh đùa mãi, Hạnh hò chơi cho vui vậy mà.

Buổi hò vui vẻ làm cho mọi người phấn khởi, quên cả quãng đường nắng cháy. Họ hợp đoàn ra về, lòng lâng lâng những cảm tình dịu dịu. Mối họ nở những nụ cười tươi thắm, mắt họ long lanh những tia sáng yêu đời. Tiếng ve trong rừng vẫn reo vang, nhưng giờ đây nó không còn

chan chứa một nỗi buồn dịu vợi mà dường như đó là âm thanh rộn rã của một mùa hợp tấu liên hoan.

Chương IV

hiều hôm ấy, trời quang tươi đẹp, mọi người thả ra bãi biển hứng mát.

C Khi bọn Linh ra đến nơi thì đã thấy Xuân, Minh đang sóng bước trên rìa bãi, mắt vờ vẫn nhìn trời nước mênh mông. Bọn Linh đã đến sau lưng họ mà họ vẫn không hay, đến chừng nghe tiếng cười khúc khích phía sau, họ mới dừng bước nhìn lại.

Nga tươi cười nói:

- Các anh đúng hẹn nhỉ! Linh cũng vui vẻ, đùa:

- Thi sĩ có khác! Các anh đi trong thiên hạ như vào chỗ không người, các anh có thèm nhìn đến ai đâu.

Dung mỉm cười xen vào:

- Linh đừng trêu mà thi sĩ mất hứng, để còn nghe ngâm thơ nữa chứ.

Thấy bọn thiếu nữ tấn công một cách ồ ạt, Xuân oang oang cãi:

- Các chị đùa chứ có ai là thi sĩ đâu..Ở đây, may ra có anh Minh mới tập tễnh học làm thơ, còn tôi thì hoàn toàn dốt đặc.

Tường Minh nói:

- Anh Xuân nói phải đó, nếu các chị cho là thi sĩ thì tôi nhất định không dám ngâm thơ nữa.

Sợ lại múa rìu qua mắt thợ, phải thế không chị Linh?

Linh láu lỉnh:

- Nhưng ở đây không có ai là thợ thì người múa rìu chắc hẳn là phải múa hay lắm. Vả lại, anh có hứa sẽ dạy chúng tôi làm thơ nữa kia mà.

Dứt lời, Linh nắm tay Dung, Nga kéo hai bạn ngồi xuống cát. Minh nhìn phía trại, thấy bóng một thiếu nữ đang lần xuống bãi. Chàng buột mồm:

- Tuyết Hạnh kia.

Mọi người nhìn lại. Linh vội vàng đứng lên, chạy về phía Tuyết Hạnh. Một lát, hai thiếu nữ đi đến. Nga liếng thoắng nói:

- Chị Hạnh ngồi xuống đây nghe anh Minh ngâm thơ. Anh Minh định ngâm tặng chị một bài thơ anh vừa sáng tác đấy.

Tuyết Hạnh đưa mắt nhìn lạ qua người bạn trai mới quen biết, đôi mắt đẹp chớp nhanh như vừa thoáng qua một vẻ cảm động. Đôi môi nàng chúm chím cười, tươi như một đóa hoa hàm tiếu:

- Thật thế không anh Minh? Hân hạnh cho Hạnh quá !

Bị xô vào một tình trạng bất buộc mà không thể nào từ chối, Tường Minh đâm ra bối rối. Chàng chưa có thì giờ nghĩ ra một tứ thơ nào để tặng Hoa Trinh Nữ nhưng chàng cũng đáp liêu:

- Nếu lời thơ còn vụng, chị Hạnh đừng cười nhé !

Tuyết Hạnh vẫn giữ nụ cười tươi thắm:

- Hạnh đâu dám cười. Anh Tường Minh làm thơ thì phải tuyệt, chúng tôi đã biết tài anh rồi.

- Nhưng bài thơ đêm qua là của một nhà thơ đã nổi tiếng chứ nào phải thơ của tôi đâu.

Nga nheo nheo mắt, chu miệng:

- Bọn thi sĩ họ tự phụ lắm nhưng vẫn làm bộ khiêm nhượng đấy, chị Hạnh ạ. Mình phải đả

kích họ thẳng tay mới được.

Tường Minh vui vẻ đáp:

- Chị Nga nhận xét chủ quan quá! Nhưng ý kiến đả kích của chị thì tôi rất thành thật tán thành. Có bị đả kích thì mới nhận thức được khuyết điểm và có biết phục thiện thì mới mong tiến bộ. Tôi sẵn sàng để phục thiện đây, chị Nga ạ.

Nghe lời Tường Minh đáp, Nga đưa mắt nhìn Linh mỉm cười:

- Chị Linh có nghe lời anh Minh nói không? Chị phải làm cho anh ấy phục mới được.

Linh đang rời mắt nhìn ra biển. Mặt biển đang lần lần chuyển màu để giao hòa với bóng tối. Vài cánh buồm căng gió nhẹ nhàng lướt sóng, hấp tấp dạt về một bến xa xăm. Dăm cánh chim chóp chóp dưới ánh chiều tàn, vẽ trên không gian những đường cong linh động.

Tường Minh gởi cả mộng hồn vào cảnh vật. Hình ảnh đài mây đang dật gấm trên nền trời và hình ảnh những chiếc thuyền ngư phủ đang nhẹ lướt trong sương gieo vào tâm hồn chàng những ánh tượng kỳ lạ. Và chàng tìm được nguồn thơ đang chờ đợi. Và trong tâm não chàng, tình và cảnh đang tiết tấu ra âm thanh.

Qua mấy phút im lặng, Nga bỗng nhắc:

- Bây giờ anh Tường Minh ngâm thơ đi chớ. Bài thơ nhan đề là gì, hử anh Minh? Tường Minh vui vẻ nói:

- Bài thơ này chưa có đề, nhưng là bài thơ tặng “Hoa Trinh Nữ” tùy mấy chị muốn cho cái nhan đề gì cũng được. Ngâm xong, xin mấy chị phê bình cho vui nhé.

Mọi người im lặng, lắng nghe. Tường Minh cất giọng ngâm:

*Lơ lửng trời xanh mấy cánh mây.
Dăm con thuyền gió chở hương gầy
Về neo trên bến hoàng hôn để
Neo giữa lòng nhung những dặm hài.*

*Là lúc tay tiên ngỏ ý nhờ
Nương về nhè nhẹ mấy đài thơ,
Để len trong cánh mây xinh xắn
Mà cửa lòng trinh sẵn đợi chờ.*

*Từ đấy thơ thôi viếng cửa vàng,
Tay tiên nàng rảnh để cài trâm
Một đêm bướm trắng sang vườn Ngự,
Dâng chiếc kim bào trước Thượng Lâm,*

*Lá rụng, đào vương biết mấy lần,
Mong gì chiếmặng vẻ thanh tân.
Bướm về đốt hết tâm tư thảo,
Mà tấm lòng trinh vẫn trắng ngần...*

Giọng Tường Minh trầm, bổng ngân vang chan hòa trong gió, lòng mọi người bỗng thấy rộn lên một niềm vui tươi sáng đậm đà.

Nga nhanh nhẩu nói, nửa đùa nửa thật:

- Anh Tường Minh ngâm thơ hay quá! Giọng của anh lâng lâng trong gió, làm cho Nga có cảm

tưởng như là tiếng sáo của Tiêu lang.

Linh chúm chím cười:

- Giọng anh Minh ngâm hay thật, lời thơ của anh thanh nhã và đẹp thật nhưng tứ thơ của anh thì Linh chịu, vì Linh không hiểu gì cả.

Dung vui vẻ đùa:

- Sao lại không hiểu? Dung thì Dung hiểu được câu chót "*Mà tấm lòng trinh vẫn trắng ngần*". Hiểu được một câu cũng đủ rồi, phải không chị Hạnh?

Tuyết Hạnh từ nãy trầm ngâm nghe các bạn phê bình, thấy Dung đùa, nàng nhoẻn cười duyên dáng:

- Thú thật, Hạnh không hiểu gì cả, cả câu chót mà Dung vừa nói, Hạnh không thể nào hình dung được thể nào là "hương gầy" và thể nào là "lòng nhung". Có lẽ tại bọn mình không có tâm hồn thi sĩ như anh Minh nên không có được sự tưởng tượng kỳ lạ như anh chăng?

Tường Minh đang nhìn ra nhìn ra khơi nhưng tai chàng vẫn chăm chú nghe những lời phê bình của các bạn. Khi Tuyết Hạnh dứt lời, chàng ôn tồn nói:

- Dĩ nhiên người làm thơ phải có một sự tưởng tượng dồi dào, thoát với những khuôn sáo tầm thường. Nếu các chị không hiểu, đó là tại các chị cố tìm hiểu chứ không chịu nghe mà cảm.

Linh lại chúm chím cười:

- Tại chúng tôi hay tại anh quá lập dị? Vì những lời anh vừa giải thích lại làm cho chúng tôi thêm điên đầu. May đó không phải là một bài thơ thứ hai của anh.

Tường Minh nhận thấy nụ cười mai mĩ của Linh nhưng chàng vẫn bình thản vui vẻ đáp:

- Tôi nghĩ: thơ mà tả thật quá, người nghe không cần đến cảm giác, thì nó không còn chất thơ nữa. Tôi theo quan niệm này của một phái thơ mới: "*Một bài thơ không được hiểu như một bài văn, một cách lộ liễu, nhất định thơ phải chứa nhiều sức khiêu gợi, ý ở ngoài lời, đúng với sự thật sâu sắc bao la trong toàn thể, muốn lĩnh hội được không nên đọc mà hiểu nhưng phải đọc mà cảm*".

Linh không hề nao núng, vẫn hăng hái đả kích:

- Có lẽ anh Minh muốn nói phái thơ Paul Verlaine, Charles Baudelaire ở Pháp và của Xuân Diệu, Nguyễn Xuân Sanh ở nước ta? Nhưng tại sao đọc thơ của Verlaine, Baudelaire Linh hiểu được, mà đọc thơ của Xuân Sanh, nghe thơ của Tường Minh thì Linh không hiểu gì cả.

- Tại vì chị cố tìm hiểu nên chị không hiểu.

- Nhưng có phải riêng mình Linh không hiểu đâu mà tất cả mọi người ở đây đều không hiểu? Có phải thế không anh Xuân, thể thao gia?

Thấy cuộc tranh luận trở nên sôi nổi quá, Xuân muốn gây cho bầu không khí trở lại vui tươi:

- Xin đừng lôi tôi vào, vì tôi đã thú thật là rất dốt thơ. Nếu các chị bàn về những trận cầu quốc tế thì nhất định tôi không cảm như hến từ nãy giờ đâu.

Nga nheo nheo mắt:

- Ừ, anh Xuân biết phục thiện thì buông tha cho anh, còn anh Minh thì nhất định bắt anh ấy phục thiện mới được.

Tường Minh làm ra vẻ ngạc nhiên:

- Phục thiện cái gì mới được chứ?

- Nghĩa là yêu cầu anh hãy bỏ cái lối làm thơ bí hiểm ấy đi.

- Nhưng các chị có thuyết phục được tôi chưa mà bắt tôi phục thiện?

Nga không biết đáp thế nào, đành phải nín lặng. Linh giải nguy cho bạn:

- Linh thấy quan niệm về thơ của anh không vững. Nếu thơ chỉ đọc để cảm, thì mấy ai mà cảm nổi thơ? Thí dụ ở đây, không bạn nào cảm được thơ anh, chỉ trong thiên hạ, Linh tin rằng không người nào có thể cảm nổi.

- Sao mà chị Linh tin một cách độc đoán thế?

- Tin như vậy mà đúng đa anh. Và ví dụ có một vài người cảm và hiểu nổi, thì anh làm thơ chỉ để cho họ thưởng thức thôi à? Người thế đâu có ích kỷ thế. Và sứ mạng thi nhân của anh để đâu?

- Tôi làm thơ cho mọi người thưởng thức, mà thiên hạ không thưởng thức nổi là tại thiên hạ chớ. Vả lại, thơ cũng phải có nhiều trường hợp, nhiều phái, cũng như vườn hoa phải có nhiều thứ hoa, không lẽ tất cả thi nhân cùng phải đi một chiều?

Giả sử nước Pháp không có Verlaine, Baudelaire, có phải văn học sử Pháp thiếu mất hai thi tài đã làm vinh diệu không ít cho dân tộc Pháp?

Lập luận lưu loát của Tường Minh làm cho Linh lúng túng, không tìm được lý lẽ gì nữa để gỡ rối. Xuân thích chí vỗ mạnh vào vai Minh vừa cất tiếng cười khoái trá. Cử chỉ của Xuân làm Tuyết Hạnh đang tư lự phải bật cười. Nàng dịu dàng nói:

- Anh Minh muốn ví mình như Verlaine, Baudelaire chẳng?

- Tôi đâu dám có cao vọng ấy, tôi chỉ muốn bình vực một trường thơ.

- Nếu anh chỉ muốn bình vực thì trường thơ tượng trưng đâu cần anh bình vực nữa. Cái giá trị của nó, người ta đã công nhận từ lâu rồi. Có điều cái giá trị của trường thơ nào đã đặt đúng vào thời đại của nó, vì nó chỉ hợp với dân tâm dân trí của thời đại đó. Ngày nay người ta đã đem phong kín nó vào cổ tàng viện rồi. Ngày nay thi sĩ Pháp nào còn làm thơ tượng trưng là thi sĩ ấy có cố ý đi lùi lại lịch sử.

Nhưng hoàn cảnh nước Pháp khác với hoàn cảnh nước ta.

Tuyết Hạnh nở một nụ cười khả ái:

- Anh muốn nói văn học Pháp tiến trước văn học ta? Điều đó là lẽ dĩ nhiên, nhưng ngày nay ta đã đốt giai đoạn mà bước những bước song hành với họ rồi. Công việc của Verlaine, Baudelaire làm ở Pháp từ thế kỷ thứ 19, thì Xuân Diệu, đã làm ở Việt Nam trên hai mươi năm nay. Ngày nay thi sĩ Việt Nam nào còn làm thơ tượng trưng như Xuân Diệu hay siêu chân như Xuân Sanh là thi sĩ ấy lạc hậu, không theo kịp trào lưu tiến hóa của dân tộc.

Lần này lời biện thuyết vững vàng của Tuyết Hạnh lại làm cho Tường Minh bối rối, không biết tìm lý lẽ gì để bào chữa nữa, Linh sung sướng thích cánh Nga và Dung, cả ba tùm tùm cười.

Tuyết Hạnh thấy cần gỡ rối cho người bạn trai vừa quen biết, vui vẻ tiếp:

- Chúng ta biện thuyết cho vui chớ thật tế là một chứng minh hùng biện nhất. Thật tế là anh Minh vừa tặng Hạnh một bài thơ mà Hạnh không hiểu gì cả, vậy làm sao Hạnh cảm thông được với tư tưởng của anh?

Tường Minh im lặng một lúc rồi khẽ gật đầu mỉm cười:

- Vậy một ngày gần đây tôi sẽ tặng chị Hạnh một bài thơ khác, và lần này thì không cần cảm chị cũng hiểu.

Trong lúc vẻ mặt Xuân bí xị như mèo ướt, Linh vui vẻ reo to:

- Hoan nghinh tinh thần phục thiện của anh Minh.

Và Linh liếng thoắng tiếp:

- Bây giờ anh Minh dạy chúng tôi làm thơ đi. Tường Minh mỉm cười:

- Xin hẹn các chị khi khác. Nếu tôi dạy các chị làm thơ ngay bây giờ thì các chị sẽ làm thơ tối nghĩa như tôi mất. Để cho tôi chuyển hướng trước đã.

Mọi người vui vẻ nhìn nhau Xuân cũng tươi cười bỏ rơi bộ mặt mèo ướt lúc nãy. Chàng cất tiếng oang oang:

- Nếu anh Minh chuyển hướng thì tôi cũng sẽ chuyển hướng nhất định lần sau sẽ không để cho lỗ mũi đội banh.

Bọn thiếu nữ ôm nhau cười nắc nẻ. Xuân và Minh cũng cười, những nụ cười hồn nhiên, thông cảm.

o

Trại hè bế mạc.

Sáng hôm sau, trời vừa từng bùng, ba chiếc xe đồ đã đến đậu trước trại để đưa đoàn du lịch về Sài Gòn.

Ban tổ chức lo sắp đặt cho học sinh lên xe. Bọn Nga, Dung, Linh và Hạnh được đi xe nhất, chiếc xe dành riêng cho nữ sinh, bọn Xuân, Minh đi xe nhì. Ban tổ chức và hai đội nữa đi xe chót. Ba chiếc xe khởi hành cách nhau độ vài phút.

Ngồi trên xe dẫn đầu, bọn thiếu nữ náo nức ôn lại những ngày vui vừa qua. Người nào vẻ mặt cũng vui tươi, dường như không khí đại dương đã đem lại cho họ một nguồn sinh lực mới, sau một năm trường mệt mỏi học hành. Nhất là Nga vốn tánh liến khí, nàng không phút nào chịu ngồi yên. Nàng nói hết chuyện này sang chuyện khác, thao thao bất tuyệt như một cái máy phát thanh. Linh tuy láu lỉnh nhưng hay trầm tư, có lúc nàng cũng hí hỏn cười đùa, có lúc nàng mơ màng nhìn ra những dãy núi xa xa...Dung điềm đạm và ít nói nhất nên thỉnh thoảng chỉ pha trò một vài câu và câu nào của nàng cũng làm cho các bạn cười ngặt nghẽo. Tuyết Hạnh là tượng trưng của tất cả những cái gì thùy mị, kín đáo, duyên dáng, nên nàng cười nhiều hơn là nói, và nụ cười tươi thắm của nàng đủ làm cho câu chuyện thêm tươi.

Ngồi trên xe nhì, bọn thanh niên cũng náo nức không kém. Mỗi đội tranh nhau kiểm thảo sinh hoạt của đội mình, đề cao những ưu điểm để chế phục những khuyết điểm. Rồi họ ôn lại những cuộc vui vừa qua, so sánh với những buổi du lịch khác của hiệu đoàn. Người nào biết những chuyện gì lý thú thì thuật cho các bạn nghe, những câu chuyện nổ ròn tan trong những chuỗi cười rộn rã. Xuân oang oang kể những chuyến cắm trại ở núi Bà Đen, ở Hồ than thở Đà Lạt, ở biển Gò công, ở thác Trị An, rồi lại kể sang đàng qua những trận đấu võ Miên Việt ... Minh lúc đầu còn góp lời với các bạn, nhưng khi thấy Xuân đi lạc đề xa quá, chàng mỉm cười nín lặng để xem bạn phiên lưu đến đâu cho biết.

Minh đưa mắt nhìn ra ngoài cửa xe. Những thửa ruộng muối liên tiếp chạy dài, loáng một màu trắng sữa dưới ánh bình minh. Hết ruộng muối thì đến những dãy rừng xanh xát hai bên đường, che rợp cả không gian bao la. Qua khỏi dãy rừng, tầm mắt Minh mới tìm được không gian qua những cánh đồng lầy nước phẳng tấp tận chân trời. Những cảnh vật lần lượt trải qua dưới mắt Minh như những phút vui đẹp lần lần lui về dĩ vãng, khiến Minh cảm thấy một luyến tiếc mệnh mông. Bầu trời xanh ngắt với những cánh mây lụa thưa làm Minh nhớ đến bài thơ mình ngâm chiều qua với tất cả những lời phê bình xây dựng của các bạn. Ý nghĩ của Minh

động lại nơi đây. Chàng nhớ đến vẻ hăng hái và láu lỉnh của Linh và chàng tự cười thầm: “lém tẻ”! Nhưng khi nghĩ đến Tuyết Hạnh, chàng vẫn còn cảm thấy cái cảm giác vừa bối rối vừa ngạc nhiên của buổi chiều qua. Thật chàng không ngờ chàng dễ dàng bị thiếu nữ thuyết phục, nàng thiếu nữ mà lúc đầu chàng vẫn xem thường như bao nhiêu thiếu nữ khác.

Bấy lâu nay, chàng có ý nghĩ rằng bọn thiếu nữ không thể nào có một quan niệm sâu sắc về văn nghệ mặc dầu bọn họ cũng lắm le làm văn nghệ. Văn nghệ của bọn họ chỉ là thứ văn nghệ hưởng lạc, thiếu chất động và thiếu tinh thần sáng tạo. Nhưng giờ đây chàng mới thấy chàng lầm.

Tường Minh lại nhớ đến lời mai mỉa này của Linh: “Tại chúng tôi hay tại anh quá lập dị?”

Minh mỉm cười tự nhủ: “Có lẽ tại mình lập dị thật! Và vì lập dị nên mình mới lạc hướng”.

Lúc ấy, chiếc xe chuyển mình rầm rầm chạy qua một chiếc cầu sắt. Xe vừa qua khỏi cầu, bọn học sinh rập nhau hợp xướng một bản hùng ca. Nguồn tư tưởng của Minh bị ngắt ngang đấy. Thấy Xuân rống cổ oang oang hát, Minh buồn cười chép miệng: “Cái anh chàng thể thao gia này không cần suy luận gì cả, như thế cũng hay!” Rồi chàng cũng cất tiếng hát với các bạn, lòng thấy phấn khởi một niềm vui.

Xe về đến Sài gòn và đậu tập trung tại đường Bùi Thị Xuân. Minh và Xuân xuống xe, thấy bọn Nga, Linh, Dung, Hạnh còn đứng bên lề đường, có lẽ họ còn quyến luyến nhau trước khi tạm biệt. Đôi bạn tiến về phía họ, Xuân cười ranh mãnh:

- Sao chị Linh cứ cầm tay chị Hạnh mãi thế kia, không cho người ta về? Linh then thùng, bẽn lẽn:

- Chúng tôi đợi các anh để từ giã, chưa chi anh Xuân đã nói oan cho Linh rồi.

Tuy Linh đáp vậy, nhưng qua khóe mắt rướm rướm một u buồn của nàng, mọi người đều đoán biết cái cảm tình thiết tha của nàng đối với Hoa Trinh Nữ, Tường Minh không muốn phá tan các phút thiêng liêng ấy, của người bạn gái, nên chàng không trêu Linh như Xuân mà chỉ tươi cười nói:

- Mấy chị cho địa chỉ để chúng tôi gửi ảnh tặng. Bức ảnh chụp ở Nước Ngọt chắc đẹp lắm, chỉ tiếc rằng thiếu chị Hạnh.

Tuyết Hạnh nhoèn miệng:

- Dầu thiếu Hạnh, các anh cũng tặng Hạnh nữa chứ?

- Chúng tôi thế nào cũng gửi tặng chị và nếu kỳ nghỉ hè này có gì vui, chúng tôi sẽ kể cho chị nghe.

Minh dứt lời, mọi người hớn hở trao đổi địa chỉ cho nhau. Hạnh xách va li, dụi dụi nhìn Linh:

- Hạnh sẽ về quê ở Tây Ninh, ở một ngôi làng cạnh bờ sông Vàm Cỏ. Quê Hạnh nghèo lắm và buồn lắm, chắc không có gì vui đâu. Hạnh chỉ trông thư của các bạn, để vui với các vui của bạn.

Mắt Linh đỏ lên, tay Linh lại bịn rịn cầm lấy tay Hạnh:

- Linh sẽ luôn luôn nhớ Hạnh và hẹn gặp lại Hạnh ngày tựu trường.

Vừa lúc ấy có chiếc xe tắc xi chạy đến, Hạnh ra dấu gọi xe. Xe từ từ ngừng lại. Hạnh vui vẻ chào các bạn rồi xách va li lên xe. Trong khi xe chuyển bánh Hạnh nhìn ngánh lại còn thấy những bàn tay ve vẩy và nghe những lời nhắn gửi thân mật:

- Đón thư Nga nhé, Hạnh!

- Đón thư Dung nhé!

Chương V

RẮNG BÀNG, NGÀY 22-7-195...

Tuyệt Hạnh thân mến,
Nga về đến quê hơn một tuần rồi. Hạnh có hiểu chẳng tâm sự của một người thi rớt trở về cố hương?

Kỳ thi Trung học Đệ nhất cấp vừa rồi, Linh, Dung đều đỗ, chỉ có Nga là “trượt vô chuối”. Nga cũng không buồn lắm, bằng có là trong cuộc đi du lịch Long Hải vừa qua, Nga nô đùa hơn ai hết. Cái đó một phần cũng bởi tánh liếng khỉ của Nga, nhưng phần chánh có lẽ vì quan niệm về sự học vấn của Nga có khác hơn thiên hạ. Nga hiểu sức học của Nga các giáo sư và bạn học đều rõ sức học của Nga, như thế đủ rồi. Sự đậu, rớt đâu phải là vấn đề sống chết của một công dân tương lai, phải không Hạnh?

Thế mà khổ nỗi, Nga sống trong một chế độ xã hội mà thiên hạ đặt giá trị của chân tài ngang với giá trị của mảnh bằng.

Cái khổ tâm của Nga là đi đến đâu cũng thấy những người quen biết trong làng chỉ chỏ Nga mà xì xào với nhau: “Con Nga đó, nó mới vừa thi rớt”. Có người còn kèm theo một tiếng “Tội nghiệp!” Nga chẳng hiểu họ thương hại gì Nga hay đó chỉ là lời mai mỉa chua cay. Đã bao lần Nga chỉ mỉm cười hay giả đui giả điếc nhưng những lời ấy vẫn đeo đuổi theo Nga như một ám ảnh nặng nề.

Nga liên tưởng đến năm nào, cũng vào độ này, các báo đăng tin một nữ sinh tự tử vì thi rớt bằng “Tài năng”. Nga đã đọc tin ấy và mỉm cười thương hại cho một nữ sinh quá yếu tinh thần. Thật ra, Nga có hiểu đâu cái nguyên nhân khiến cho người mạng bạc kia phải tìm về cỏi chết. Giờ đây, lâm vào tình cảnh ấy, Nga mới hiểu thêm chút ít tâm trạng của nàng. Biết đâu nàng đã chết vì không chịu đựng nổi với dư luận của thiên hạ muốn đem bằng “Tài năng” mà đọ với tài năng thực tiễn của nàng? Nếu quả thật nàng có tài thì chế độ xã hội mục nát kia đã giết chết một tài năng một cách vô cùng tàn nhẫn.

Dầu sao, Hạnh đừng lo là Nga cũng là nạn nhân như nàng. Nga có thừa nghị lực để mà phấn đấu và càng phấn đấu Nga càng yêu đời. Thôi dẹp câu chuyện ấy lại để Nga kể cho Hạnh nghe một câu chuyện khác rất lạ và cũng rất thương tâm.

Ở quê Nga, phong cảnh không có gì đẹp. Có lẽ Hạnh thường xuyên nghe một nhà thơ ca tụng Tha la, nhưng Tha la ngày nay điêu tàn buồn tẻ, không còn đâu vẻ thơ mộng ngày xưa với “những đám chiêm hiên thương áo trắng”. Chiều chiều, để giải trí, Nga thường xuống chùa “Ông Ba”, một ngôi chùa cất cạnh bên bờ sông có vẻ u nhàn, tĩnh mịch. Chùa đã cũ nhưng cảnh cũng khá nên thơ. Dọc theo bờ sông những cà na và cây trâm vươn nhánh ra dòng sông, soi mình xuống mặt nước. Ngồi dưới cội trâm, Nga nhìn ra mặt nước trầm lặng, nghe tiếng chuông chùa ngân lan lạnh lẽo cho lòng mình lắng lại những bụi cát của đô thành. Đây, quê Nga chỉ có hai cảnh ấy tương đối có thể gọi là thơ mộng. Một người bạn đồng hương với Nga, chị Phương Duyên có làm mấy vần thơ này để ca ngợi hai cảnh sắc của gia hương:

*Em viết bài thơ về Trảng, Nhớ nhiều xóm đạo Tha la. Nghiêng nghiêng ánh chiều đổ xuống,
Con đường đất đỏ bao la... Em viết bài thơ về Trảng, Nhớ dòng sông nước Kinh giang, Nhớ chùa Ông Ba vách lở, Mầu đơn đứng lặng hai hàng.*

Không phải Nga muốn thi vị hóa cảnh vật ở quê Nga đâu nhé! Nga đâu có được tâm hồn thi sĩ như Tường Minh, Tuyệt Hạnh. Sở dĩ Nga nói đến chùa “Ông Ba” vì nơi đây Nga được biết một chuyện cũng là lạ, đã làm cho Nga cảm xúc vô cùng.

Một hôm, Nga đang ngồi nói chuyện với người bạn gái dưới cội trâm, bỗng thấy từ trong chùa bước ra một sư nữ, tay cầm rổ. Vị sư nữ ấy còn trẻ như chúng mình và đẹp như Tuyết Hạnh mặc dầu nàng vận bộ y phục thô sơ của nhà chùa.

Nga ngạc nhiên quá, vì thuở nay Nga chưa hề nghe có vị sư nữ nào trẻ đẹp ở chùa này. Hỏi bạn, Nga mới biết thiếu nữ ấy vừa đến đây xin tu và sư cụ còn e ngại nên chưa xuống tóc cho nàng.

Một dấu hỏi to tướng đã gieo vào lòng Nga. Tại sao nàng đi tu? Nàng trẻ đẹp như thế kia, đôi mắt nàng long lanh kiêu diễm như thế kia phải là đôi mắt của kẻ yêu đời, nhìn đời qua một màu tươi thắm mới phải. Trong lúc ấy, sư nữ nhẹ nhàng vào vườn rau bàn tay trắng mịn và yếu điệu của nàng thoăn thoắt hái rau.

Tò mò, Nga lại gần nàng. Thoáng thấy bóng Nga, nàng bẽn lẽn cúi đầu, với một vẻ duyên dáng lạ thường. Nga toan hỏi nàng thật nhiều nhưng thấy cử chỉ e thẹn của nàng, Nga lại im lặng, im lặng cho đến lúc nàng nhanh nhẹn bước vào chùa.

Đêm ấy, Nga không tài nào ngủ được. Tâm hồn Nga vấn vương bao nhiêu là ý nghĩ về nàng. Nga tự hỏi: “Nàng thất vọng vì tình hay khổ sở vì hoàn cảnh gia đình mà muốn thoát ly?” Trong số các bạn Nga ở trường, biết bao người đã lâm vào những hoàn cảnh ấy. Mỗi lần họ than thở với Nga và ngỏ ý muốn đi tu, Nga cười to bảo: “Tu hú!”. Nga không thể tin rằng những mái tóc xanh như thế có thể đem giết chết đời mình trong cửa thiền. Thế mà giờ đây sự thật đã bày ra trước mắt Nga và Nga tưởng chừng như Nga đang nằm mộng.

Với mục đích tìm ra sự thật, Nga đã tìm đến với nàng nhiều lần. mấy lần đầu nàng chỉ im lặng. Nhưng rồi một hôm, hiểu rõ Nga hơn, nàng đã rưng rưng nước mắt kể lể tâm sự của mình... Nàng tên là Mai. Mới tháng trước đây, nàng là còn một nữ sinh như Nga và nàng cũng như Nga, nàng vừa thi rớt bằng Trung học đệ nhất cấp.

Nhưng khác với Nga là Nga thì được cha mẹ nuông chiều còn nàng thì sống trong hoàn cảnh khe khắt của gia đình. Nàng phải ở với cha và một người mẹ ghẻ. Bà mẹ đã hành hạ nàng một cách tàn nhẫn trong khi cha nàng vẫn lặng lẽ, vô tình. Mặc dầu đã là một nữ sinh Đệ tứ trung học, không ngày nào nàng không bị chửi mắng, đòn bộp. Bài vở ở trường, về nhà nàng không học gì được, vì phải lo đầu tắt mặt tối với công việc nhà. Thế mà lắm khi nàng bị đòn đến bầm cả mặt mày, nàng chỉ còn biết mang những vết thương ấy vào trường để khóc thầm với bạn. Nhờ bạn bè an ủi, nàng đã ẩn nhẫn để lo tương lai bằng con đường học vấn.

Nhưng kết quả cả sự ẩn nhẫn ấy là nàng thi rớt. Nàng thất vọng thì ít mà đau khổ thì nhiều. Thi rớt, lẽ tất nhiên nàng hết đường tiến thân và phải sống khổ sở trong lao tù phong kiến. Thi rớt, nàng đã hứng chịu bao nhiêu lời cay nghiệt của gia đình cũng như lời mai mỉa của xã hội quanh nàng. Thi rớt, đối với nàng, là cả một vũ trụ vừa sụp đổ. Đời nàng không còn một tia hy vọng nào nữa, dầu là một tia sáng mong manh. Thế là nàng đã khóc hết nước mắt trước khi tìm cho mình một lối thoát: đi tu.

Hạnh ơi! Hạnh có xót thương giùm cho nàng sư nữ ấy không? Riêng Nga, Nga đã yếu lòng để cho giọt lệ lả chả trên tay nàng. Nga ít khi nào khóc, thế mà hôm ấy Nga đã không cầm được lệ. Mắt Nga lại mở ra một lần nữa để nhìn thấy một sự trạnh éo le. Sống trên nhung lụa và trong sự nuông chiều của gia đình, Nga không thể tưởng tượng xã hội ngày nay lại còn có những cảnh đau thương của thời đại Phạm Công - Cúc Hoa, Tấm Cám. Nhưng lỗi tại ai, hỡi Hạnh? Tại xã hội hay tại những tầng tích phong kiến còn ăn sâu vào gia phong của những gia đình bảo thủ?

Theo Nga, sự trạnh xảy ra như vậy, một phần cũng tại sự giữ hiếu quá thụ động của Mai. Có lẽ càng muốn theo gương của Ngu Thuấn trong “*Nhị thập tứ hiếu*” chẳng? Giữ hiếu như vậy, trong

muôn người, may ra mới có một người cảm hóa được cha và mẹ ghẻ. Ngu Thuấn ngày xưa – theo sự bịa đặt của nhà văn – đã bao lần nhờ đến năng lực của thần quyền mới cảm hóa được người mẹ ghẻ ác độc. Còn Mai, nàng nhờ ai? Nàng có thể nhờ đến năng lực thần quyền nào giúp đỡ nàng chăng?

Không thể nhờ đến năng lực thần quyền để cảm hóa được người, Mai lại nhờ năng lực thần quyền để thoa dịu lại nỗi khổ của nàng bằng cách nương thân vào cửa Phật.

Cái lối thoát đó của Mai cũng là một lối thoát tiêu cực. Mai tránh cái khổ này để sa vào cái khổ khác, và với cái tuổi còn xuân xanh quá của nàng, với những thị hiếu chất chứa tiềm tàng ở cơ thể nàng, ở tâm hồn nàng liệu nàng có thể tĩnh tâm mà khổ hạnh mãi, hay một ngày kia nàng lại tìm một lối thoát khác? Và biết đâu cái lối thoát thứ nhì kia không là con đường sa ngã, không là cái hố trụy lạc, vì còn biết bao cám dỗ đang chờ chực quanh nàng.

Nga thấy thương Mai quá, Hạnh ạ! Mai là hiện thân đau khổ của bao nhiêu thiếu nữ không may. Làm thế nào cho ngay từ bây giờ, Mai được một lối thoát chân chính.

Làm thế nào cho Mai tìm lại được nguồn sống vui tươi như bao nhiêu mái đầu xanh khác ở học đường? Làm thế nào cho xã hội không thiếu mất hai bàn tay kiến tạo dầu là đôi bàn tay mềm mỏng nõn nà?...

Nga đang thay năng lực thần quyền mà làm công việc ấy đây. Nga tin rằng Nga sẽ thành công, và rồi đây trên đường sáng lạn huy hoàng, chúng ta lại được thêm một người bạn đường chân thành, khuyến khích nhau, nâng đỡ nhau ở những nẻo đường gập ghềnh hiểm trở. Hạnh hãy tin tưởng người bạn khả ái ấy sẽ quay lại với chúng ta và sẽ yêu đời như, Nga, Linh, Dung, Hạnh.

Thật không dè dặt Nga hay liến khí thế mà bức thư viết cho Hạnh lại không vui tí nào. Nhưng chắc rằng Hạnh không phiền Nga đâu, Hạnh nhỉ? Còn bao nhiêu chuyện muốn nói, nhưng thôi, hẹn Hạnh khi khác vậy.

Chúc Hạnh vui tươi và rất mong thư Hạnh.

Thân ái.

NGA

o

TÂN PHONG, NGÀY 14 ÂM LỊCH

Tuyệt Hạnh của Linh.

Sợ Hạnh mong, Linh vội vã viết bức thư này sau vài ngày về đến quê hương. Thật ra, đây cũng chưa phải là nơi mà Linh đã trông ngóng từng giờ để về đến. Đây chỉ là quê nội Linh thôi. Còn quê ngoại, có lẽ tháng tới Linh mới về đến tận nhà.

Nhưng dù sao, ở đây không khí cũng được nhẹ nhàng, cảnh vật cũng được trầm tĩnh và dòng sông Ba rài vẫn trôi, in theo mãi bóng dừa,... Lẽ ra, lòng người trước cảnh đồng quê này sẽ được thư thái sau bao ngày mệt nhọc chốn thị thành. Nhưng Linh, chỉ có Linh, cảm thấy một nỗi buồn man mác xâm chiếm cả tâm hồn. Một nỗi buồn xa xôi. Một nỗi buồn không ai hiểu. Một nỗi nhớ mênh mông...

Hạnh ơi! cảnh vật nào đối với Linh cũng buồn. Buồn khi sáng đến cả những buổi chiều về. Buồn khi nghe tiếng chuông chùa giục đổ. Buồn, không làm gì, lại ra cánh đồng ruộng mênh mông để tìm những cánh chim mong gởi chút lời về phương ấy. Cảnh vật thật là nên thơ, thú vị, nhưng giờ đây, cảnh ấy không làm Linh mờ đi một hình ảnh. Linh muốn nói to lên, để tiếng Linh vang lên vùng trời cao rộng, để tiếng Linh hòa với gió ngân vọng về đến tai Hạnh: “Linh

nhớ, nhớ Hạnh lắm”!

Hiện giờ, Hạnh đang làm gì? Hạnh có nhớ đến Linh không? Hạnh hãy nói thật đi. Linh sẽ thông cảm lời Hạnh qua không gian để gửi về Hạnh những lời thăm thiết:

“ *Cái thuở ban đầu lưu luyến ấy. Ngàn năm chưa dễ đã ai quên.*”

Hạnh, Hạnh cứ tưởng tượng rằng trên nhịp cầu của bến nước sông xưa, Linh đang đứng nhìn về phương trời xa xăm, gửi mộng hồn về với Hạnh. Và ước mong một ngày nào đó – một ngày không xa xôi – sẽ có Hạnh cũng đứng bên Linh. Lúc ấy sông quê sẽ in hình, Linh Hạnh một bóng.

- Thôi, Hạnh nhé! Thư tâm sự không cần dài, vì có những điều không cần nói ra, Hạnh cũng đã hiểu. Chúc Hạnh vui trong những ngày xa Linh.

Siết chặt tay Hạnh

LINH

o

BẾN TRE, NGÀY 15-8-195...

Tuyệt Hạnh.

Hạnh có mong thư Dung lắm không? Có lẽ Hạnh đã trách thầm: “ Con bé này nó quên mình rồi!”. Nếu thật vậy thì oan cho Dung lắm. Dung vẫn nhớ Hạnh đấy chứ, nhưng Hạnh muốn cho các bạn Dung cởi mở tâm sự với Hạnh trước đã. Hạnh đã tiếp được thư của Nga, Linh rồi phải không? Bây giờ thì tới phiên Dung đây.

Dung về quê, mang theo lòng một sự thắc mắc: Tại sao Hạnh là người miền Nam lại không học Gia Long mà học Trưng Vương? Tại sao các chị Trưng Vương lại tặng cho Hạnh các biệt danh là Hoa Trinh Nữ? Hẳn Hạnh có một tâm sự gì bí ẩn lắm nên đôi mắt Hạnh lúc nào cũng thoảng một vẻ mơ buồn, cái vẻ mơ buồn mà các bạn Dung phải say sưa đăm đuổi. Hạnh có thể thổ lộ tâm sự cho Dung biết không? Các bạn đang ham sẽ khám phá cái bí mật ấy của Hạnh đấy. Nếu Hạnh không chịu thổ lộ với Dung thì rồi tâm sự của Hạnh cũng bị khám phá. Trên đời này, có cái bí mật nào mà bí mật mãi đâu, phải không Hạnh?

Thôi bây giờ Dung kể những chuyện vui vui, là lạ ở trường Dung cho Hạnh nghe, xem không khí ở Gia Long có khác với không khí ở Trưng Vương không nhé?

Ở trường Dung lúc này có phong trào “cặp bồ” ghê gớm. Các chị tranh nhau giành “bồ”. Nữ sinh nào xinh xắn, duyên dáng thì thể nào cũng được nhiều chị theo “cua”. Những cuộc tranh chấp nhiều khi cũng khá quyết liệt và cũng rất buồn cười.

Dung không biết cắt nghĩa thế nào cái chữ “bồ” ở đây. Một bạn gái tìm kết thân với một bạn gái, rồi cùng học, cùng chơi, cùng vui, cùng buồn, cùng nhau tỉ tê những nỗi niềm tâm sự, các bạn gọi đó là cặp “bồ”.

Những người không hiểu rõ sinh hoạt của nữ học đường và tâm lý nữ sinh, họ sẽ ngạc nhiên vô cùng và không thể tưởng tượng được cái mối tình kỳ khôi của họ, cái tâm trạng vô cùng phức tạp của họ.

Dung ở nội trú. Đêm đêm, sau những giờ tự học, học sinh ra sân chơi. Các chị bảo Dung là “*con người cô độc*” vì Dung hay đi thơ thẩn một mình, trong lúc các chị có bồ sánh vai nhau dưới những tàng cây hay ngồi bên nhau trên băng, nhìn mây mà tâm sự. Họ thân nhau yêu nhau, lo lắng cho nhau như những cặp nhân tình. Họ quyến luyến đến nỗi không một chút rời nhau.

Vào giờ tự học, không được phép nói chuyện thì họ xé những mảnh giấy nhỏ để viết thư cho nhau. Thư của họ thật vô cùng vô tận.

Lúc Dung mới vào nội trú, có biết bao nhiêu chị theo kết bồ với Dung, nhưng sau thấy Dung “vô tình” quá các chị lần lần xa Dung. Sự thật, Dung không thể nào chịu nổi bao nhiêu cảm tình của họ đem dâng hiến cho Dung mà Dung thấy rằng họ đã vượt xa cái tình bạn chân thành. Trong lúc đó chị Nga cũng có một bồ rất khấn khít còn chị Linh thì thay đổi bồ như thay áo.

Ngày bãi trường vừa rồi, Hạnh biết không, những cặp ấy đã khóc hết nước mắt, gần làm ngập lụt cả Gia Long, Có chị yếu đuối tinh thần quá và hổ thẹn quá gặp bồ không thốt được một lời từ giã, lại chạy vô cầu tiêu mà khóc thút thít. Có chị thức trắng đêm để mà tâm sự, tâm sự của họ triền miên như dòng nước trường giang.

Thật đến ngày nay, Dung cũng chưa hiểu đó có phải là tình bạn chân thành hay là một thứ tình ái nghịch thường. Có một lần, bà giáo sư văn chương của Dung kêu một chị lên trả bài.

Bà lật tập chị ra, bắt gặp một tờ giấy biên tên tất cả những “cặp bồ” ngoại trú lẫn nội trú. Chị trả bài không thuộc, mà bảo chị đọc tên những cặp bồ ghi trên tờ giấy, thì chị đọc vanh vách, không sót một mạng. Bà giáo sư đỏ mặt, chẳng hiểu vì giận hay vì hổ thẹn giùm cho đứa học trò của mình. Bà ôn tồn bảo chị ấy về, rồi bà giảng cho cả lớp nghe thế nào là một tình bạn chân chính.

Tuy vậy, lời của bà không có một tác dụng gì cụ thể và cái phong trào “cặp bồ” lại càng sôi nổi mãnh liệt. Dung lấy làm ái ngại cho các bạn, nhưng lời giáo sư còn không ảnh hưởng gì thì Dung có tài gì mà chặn đứng được phong trào? Dung có cảm tưởng rằng cứ theo cái đà này thì một mớ thiếu sinh sẽ hư hỏng cả tinh thần, nhưng Dung chưa truy nguyên ra lý do nào xuôi họ lâm vào tình trạng ấy. Dung mong rằng những nhà giáo dục chân chính sẽ tìm biện pháp dập tắt phong trào ấy để đem lại cho những mái tóc xanh những tư tưởng lành mạnh và một sức khỏe tinh thần.

Chẳng hiểu tại làm sao hôm nay Dung lại dăm ra lý luận dông dài thế nhỉ? Khi bắt đầu viết bức thư này, Dung chỉ định kể cho Hạnh nghe một vài mẩu chuyện vui, thế mà những chuyện vui ấy lại trở thành những chuyện đáng buồn và đáng lo ngại.

Nhưng dù sao thì Dung cũng đã lỡ kể rồi, vậy Hạnh có ý kiến gì cho Dung biết với. Kỳ tự trường này Dung sẽ ra ở ngoại trú, chắc sẽ gặp Hạnh thường đấy.

Dung mong thư của Hạnh, và rất mong biết tâm sự Hạnh, mặc dầu Dung và Hạnh chỉ là “bạn” chứ không phải là “bồ”.

Bạn của Hạnh,

DUNG

o

VĨNH-LONG, Ngày 20-8-195... *Chị Tuyết-Hạnh,*

Hôm nay, Xuân gửi bức ảnh chụp ở Long Hải tặng chị. Có lẽ chị Nga, Linh, Dung cũng đã nhận được ảnh một lượt với chị đấy.

Năm nay chị Hạnh thi đậu, về quê chắc vui lắm. Phần chúng tôi, anh Tường-Minh vừa đậu tú tài Việt-nam phần nhứt, còn tôi thì đành ngâm câu: “*Bùi Kiệm thi rớt trở về*”.

Xuân nói ra, không phải để chị thương hại giùm đâu nhé! Tu mi nam tử, lẽ đâu đi chờ sự thương hại của nữ nhi, phải không chị? Có thi rớt mới hưởng được mùi vị của kẻ hỏng thi, chứ đậu hoài thì cũng tầm thường lắm. Xuân dám cam đoan mặc dầu chị Hạnh giỏi về văn chương, nhưng không thể nào chị hiểu được cái hay thâm thúy của hai câu thơ này của Tú Xương bằng

Xuân:

*“ Học đã sôi cơm nhưng chưa chín,
Thì không ngậm ớt thế mà cay.”*

Nói đùa thế cho vui, chớ Xuân không đến nỗi chán nản như Tú Xương vậy đâu. Cụ Nguyễn công Trứ ngày xưa đến năm 42 tuổi mới đạt được hiển vinh về thi cử, kẻ hậu sinh như Xuân cần phải noi gương theo cụ chứ. Mình đạt được sự nghiệp sớm, thì ra mình lỗi đạo với tiền nhân sao?

Nhưng tại sao Xuân thi rớt? Đó là cả một vấn đề mà Xuân đang suy nghiệm. Xuân biết xưa nay mấy anh chị ở trường công thường có thành kiến đối với học sinh trường tư chúng tôi, cho chúng tôi là bọn “cao bồi” “đi chơi hơn là đi học”. Cái thành kiến đó thật là sai lầm, cần phải đả phá thẳng tay. Bằng cớ là mỗi năm kiểm điểm lại số học sinh thi đậu, học sinh trường tư vẫn đậu không kém gì học sinh trường công kia mà. Vậy thì cái quan niệm “*đi chơi hơn là đi học*” là cái quan niệm xuyên tạc hằn hoi.

Đến cái quan niệm “*học sinh cao bồi*” thì có riêng gì học sinh trường tư hay trường công, nó là chứng bệnh chung của một số thanh thiếu niên thời đại. Chính vì Xuân trước cũng mắc phải chứng bệnh ấy nên Xuân mới nhận lấy cái kết quả cay đắng ngày nay.

Thật không ai lạ lòng như Xuân, lần đầu tiên viết thư cho một thiếu nữ, lại dám tự xưng cái bệnh không ai ưa của mình. Không phải Xuân lập dị đâu, nhưng vì xuân thành thật nên Xuân muốn nói ra ngay những điều gì Xuân đang nghĩ.

Ngày Xuân còn bé, Xuân sống trong một xã hội đầy những du côn, anh chị. Xuân đã từng được chứng kiến những trò dao búa của họ và đầu óc non nớt của Xuân in sâu những hành động ngang tàng khinh thường pháp luật của họ. Khi được cấp sách đến trường, Xuân bắt đầu say mê những loại tiểu thuyết phiêu lưu, kiếm hiệp hoang đường, hình ảnh của những chàng hiệp sĩ áo xanh, áo tím, áo vàng lại in sâu vào đầu óc Xuân lần nữa. Gần đây, loại phim cao bồi bắn súng, đấu bao găm như làm sống dậy ở Xuân những hình ảnh cũ và với bầu máu nóng và tính hiếu động của thanh niên, Xuân không biết làm gì khác hơn là hành động theo những nhân vật từ lâu đã in sâu vào tâm não.

Những hành động tai hại ấy đã phá mất bao nhiêu thì giờ quý báu của Xuân. Cũng may, phong trào thành lập Hiệu đoàn ở các trường đã đánh đổ cái quan niệm “anh hùng cá nhân” của Xuân và đã gieo cho Xuân cái ý thức về sự sống chung; giúp Xuân phát huy được tinh thần tự giác. Nhờ những buổi học tập thể mà Xuân không còn thấy tự ái một cách ngông nghênh, nhớ những buổi tự phê bình và kiểm thảo toàn đội mà Xuân lần lần giác ngộ những hành động lỗi lầm của mình. Ngày nay, Xuân có thể tự hào mình là một người mới hồi sinh cả thể xác lẫn tinh thần. Xuân ngày nay không phải là Xuân ngày xưa nữa.

Có lẽ chị Hạnh sẽ mỉm cười khi đọc những lời thành thật trên của Xuân. Xuân rất sung sướng nhận lấy nụ cười của chị, vì Xuân biết đó không phải là nụ cười mai mỉa. Câu chuyện bản thân của Xuân tưởng cũng có ích để chị suy ngẫm đến bao nhiêu người khác cũng cùng một hoàn cảnh như Xuân.

Thôi, Xuân thân mật chào chị và rất mong một ngày gần đây sẽ được nghe chị hát lại bản “Bên bờ đại-dương”.

XUÂN

PHẦN THỨ HAI

Chương VI

ôm nay là ngày tựu trường.

H Nga vừa ôm cặp đến trường thì Dung và Linh đã rẽ đám đông chạy lại, mừng rỡ, líu lo. Linh tươi cười đùa:

- Trông mãi không thấy Nga lên, ngỡ Nga đi tu theo sư nữ rồi chứ.

Nga cũng cười theo bạn:

- Nga mà đi tu thì có trời sập. Năm nay Nga cũng lên Đệ-tam chuyên khoa như ai.

Linh bỗng lo ngại:

- Chẳng hiểu chúng mình có được ngồi chung lớp không? À Nga đã gặp “bồ” chị chưa?

Mộng Thúy lại nhà tìm chị mấy hiệp rồi đấy.

- Rồi, đêm qua, mình với Thúy tâm sự khuya ghê! Thúy học buổi chiều, phải được học buổi sáng thì vui quá! Còn “bồ” của Linh ra sao?

- Rã rồi.

- Lại cấm sùng người ta chứ gì? Biết mà, Linh đã có Tuyết Hạnh rồi mà.

Linh đỏ mặt, không đáp.

Cửa trường mở học sinh lũ lượt kéo vào. Năm nay, Linh và Dung được ngồi chung lớp; Nga học lớp khác toàn những bạn mới. Đến giờ về, Linh bảo các bạn:

- Sáng chúa nhật này, Dung, Nga lại nhà Linh chơi, Linh đã hẹn với Tuyết Hạnh rồi.

Nga nheo mắt, chu miệng, lặp lại lời nói lúc nãy:

- Biết mà!...

Dung chúm chím cười, bước theo các bạn. Ba thiếu nữ thả bộ theo đường Phan thanh Giản tiến về đường Hiền Vương. Đến một quãng vắng, bỗng họ nghe từ phía sau có tiếng chuông xe đạp kêu vang. Linh ngoảnh lại, thấy ba thanh niên cỡi xe đạp đi tới. Họ đang nhìn chăm chú vào bọn Linh, cười nói vang đường.

Đầu họ chải tẹt, áo sơ mi xắn lên gần tới nách. Nơi cổ tay của mỗi người đều có đeo một chiếc vòng mọi, dường như đó là một biểu hiệu đặc biệt của họ.

Biết gặp phải bọn “coi bồ”, Linh hoảng sợ bước lẹ theo hai bạn, không dám hó hé gì nữa. Ba chiếc xe đạp đã tiến sát phía sau bọn Linh. Một giọng cợt nhả cất lên, pha lẫn với tiếng cười khúc khích:

- Tam nương đồng hành!

Bọn Linh lặng lẽ bước, không thèm nhìn lại. Một chiếc xe vượt lên ngang hàng với bọn

Linh. Anh chàng ngồi trên xe đưa cặp mắt óc lồi nhìn bọn Linh vừa nói:

- Trời nắng thế này mà ba cô đi bộ, không sợ nám sao? Ba cô lên xe, chúng tôi xin đưa về tận nhà.

Bọn thiếu nữ vẫn im lặng. Một chiếc xe nữa vượt lên phía bên kia, đi song song bên Dung.

Anh chàng trên xe lùn xẹt và có hàm răng cá sấu, nhe răng cười mím chi cộp:

- Chúng tôi sẽ tặng các cô ba chiếc nón bài thơ hé? Các cô có bằng lòng không nào?

Thấy bọn thiếu nữ vẫn thản nhiên, anh chàng phía sau có vẻ tức tối, đạp xe nhanh lên chặn phía trước làm bọn Linh phải đứng lại. Nga tức giận quá, đôi má nàng đỏ bừng lên:

- Các anh làm trò gì vậy? Chúng tôi biết đường đi, không cần các anh phải “hộ tống” mà.

Anh chàng chặn đường bọn Linh nhe hàm răng sún và vĩnh viễn bộ râu 35 một cách khả ố:

- Nhưng bọn tôi đã “ hộ tống” thì các cô phải đền ơn gì mới được. Nào, đền ơn gì các cô nói đi, rồi “chúng ta” cùng về một lượt.

Anh chàng nhấn mạnh hai tiếng “chúng ta” một cách khoái chí. Dung vừa giận vừa thẹn, nàng chỉ cúi đầu, không thốt ra được lời nào.

Linh thường ngày liến láu với các bạn bao nhiêu, giờ đây nàng tức giận đến nghẹn lời, đôi mắt đỏ hoe cơ hồ như phát khóc. Chỉ có Nga là bình tĩnh nhất nhưng nàng cũng dậm ra lúng túng trước cử chỉ quá sỗ sàng của bọn cao bồi. Nhưng tức quá phát cáu, Nga liền lĩnh bước đến, xô chiếc xe đạp qua một bên đi vạch một lối đi.

Như chỉ đợi có thế, anh chàng sún răng vừa chọt lấy bàn tay Nga vừa quăng đại chiếc xe đạp xuống đất. Anh ta hùng hổ thét:

- Cô làm ơn đền chiếc xe đạp cho tôi ngay.

Nga thẹn thùng giựt tay lại. Lúc ấy những người đi đường nghe tiếng sùng sộ đều dừng bước đứng xem Dung, Linh nhìn quanh như để cầu cứu. Bỗng Linh mừng rỡ reo lên:

- Anh Xuân! Anh Tường Minh!

Tường Minh và Xuân từ xa vừa đến, thấy bọn Linh đang bị bao vây, Tường-Minh đoán biết cả tự sự. Chàng quắc mắt nhìn ba thanh niên, nghiêm giọng nói:

- Sao các anh lại chặn đường người ta thế kia? Xin các anh hãy dang ra cho các chị ấy về. Anh chàng mắt lồi dựng xe vào một gốc cây tiến lại phía Tường Minh:

- Không can chi đến anh mà anh can thiệp. Nếu biết thân thì nên rút đi chỗ khác.

Nhận ra thanh niên ấy, Xuân cất tiếng cười to:

- Giao, tưởng ai té ra mây. Tao tưởng mây đã cải thiện, không dè mây vẫn còn những hành động khả ố làm nhục cả giới thanh niên. Mây tưởng chọc gãi giữa đường là cái vinh dự cho bọn mây râu như mây lắm sao? Mây xem, thiên hạ đang nhìn bọn mây như những con quái vật.

Xuân vừa dứt lời, những tiếng cười từ trong đám người xem vang lên, làm ba thanh niên giận đỏ mặt. Anh chàng lùn tịt có hàm răng cá sấu thúc mạnh vào hong bạn:

- Giao, thì sửa cho nó một mẻ.

Như lửa được chế thêm dầu, anh chàng mắt lồi không thềm trả lời, cung tay tổng một quả đấm vào mặt Xuân. Xuân nghiêng đầu né khỏi, rồi dùng một thế nhu đạo, lấy chân trái móc chân trái thanh niên, phá chí điểm của địch nhân, tay trái chàng nắm vai áo mặt Giao giơ lên rồi xô ngã Giao qua phía mặt. Anh chàng mắt lồi bị quăng té đau điếng giữa tràng pháo tay vang dậy chung quanh.

Tường Minh toan bước đến để dàn xếp thì anh chàng sún răng đã lướt tới, tổng một quả đấm vào mặt chàng. Quả đấm thành linh ấy làm Tường Minh không kịp đỡ, chàng phải né đầu tránh. Một quả đấm thứ hai lại tiếp đến. Lần này, Tường Minh dùng một thế võ Hàn Bái Gia, lấy tay mặt khóa tay thanh niên, đồng thời dùng đòn tảo địa đánh bay chân địch nhân. Anh chàng sún răng lại té nằm dài xuống đất.

Thấy hai bạn bị hạ, anh chàng lùn tịt lại hùng hổ tiến tới thoi mạnh vào cằm Tường Minh. Tường Minh đưa tay mặt lên đón lấy tay chàng lùn khóa lại; chơn chàng từ “Hổ tấn” sang “Trung bình tấn”; tay trái kéo địch nhân để phá thẳng bằng rồi xô mạnh. Anh chàng lùn tịt lại té nhào lên mình anh chàng răng sún.

Những tràng pháo tay từ trong đám người xem vang lên pha lẫn với những tiếng cười chế riễu. Ba anh chàng cao bồi lồm cồm đứng dậy, mạnh ai nấy lo lấy xe chuồng mất,

Xuân bảo bọn Linh:

- Thôi mấy chị về đi để tránh sự can thiệp của cảnh sát. Chúng ta sẽ nói chuyện sau.

Linh kéo tay hai bạn vừa đi vừa nói:

- Sáng chúa nhật, hai anh lại nhà Linh nhé!

Tường Minh và Xuân khẽ gật rồi hai người chen lẫn vào đám đông...

o

Sáng chúa nhật, y hên, Dung và Nga cùng đến nhà Linh. Vừa bước vào nhà, họ đã thấy Tuyết Hạnh đến trước từ bao giờ, đang ngồi lật qua lật lại tờ tạp chí “NHÂN LOẠI”. Tuy tay nàng lật nhưng mắt nàng mơ mộng xa xăm, như đang nghĩ ngợi đầu đầu...

Nga cười to:

- Chị Hạnh tài nhỉ, dám lên đến trước bọn Nga.

Hạnh và Linh cùng ngảnh lên một lượt. Tuyết Hạnh nhoẻn cười:

- Hai chị đến trễ lại còn trách oan Hạnh. Hay bị bọn cao bồi chặn đường nữa chứ gì?

Linh cười:

- Mình vừa thuật cho Hạnh nghe chuyện gặp cao bồi hôm trước, chị Hạnh cười chúng mình ghê!

Nga vừa ngồi xuống ghế vừa hỏi:

- Sao lại cười?

- Chị Hạnh bảo bọn mình giỏi tài thuyết anh Tường Minh, sao không thuyết giùm mấy chú cao bồi cho họ phải phục thiện.

Dung tươi cười nhìn Tuyết Hạnh:

- Để lần sau Dung trở tài thuyết họ cho mà xem.

Linh bỗng thoáng thấy bóng hai thanh niên đến trước cửa, nàng vội chạy ra và mừng rỡ reo lên:

- Anh Xuân! Anh Tường Minh! Mời hai anh vào nhà, chúng tôi đang chờ hai anh đây.

Tường Minh và Xuân theo Linh bước vào nhà. Tường Minh đưa mắt nhìn qua một lượt như để tìm một người và khi bắt gặp cặp mắt Tuyết Hạnh đang e lệ nhìn mình, chàng cảm thấy tấm lòng thơ thối lạ. Nga vui vẻ đùa:

- Sao chị Linh không mời hai “hiệp sĩ” ngồi, lại để “ân nhân” chúng ta đứng xó ró thế kia?

Xuân cất giọng oang oang:

- Nếu chị Nga gọi chúng tôi là “hiệp sĩ” thì hiệp sĩ nhất định không ngồi.

Linh vội vàng kéo ghế, mời:

- Chị Nga lậm danh từ kiếm hiệp nên đùa thế. Thôi, mời hai anh ngồi.

Xuân tỏ vẻ bằng lòng, kéo Tường Minh ngồi xuống. Nga lại vui vẻ hỏi:

- Hình như anh Xuân quen với mấy anh chàng cao bồi hôm trước?

Xuân tự nhiên đáp:

- Tôi quen với họ khi tôi còn là cao bồi như họ. Họ đều còn là học sinh cả: một anh học trường công, một anh học trường bán công và một anh học trường tư.

- Sao họ học khác trường mà họ đoàn kết với nhau như vậy?

- Vì những kẻ cùng một chí hướng thì dễ đoàn kết nhau để bình vực nhau. Có điều họ đoàn kết để phụng sự một chí hướng lầm lạc. Sau khi tự giác, tôi đã cố gắng nhiều lần giác ngộ họ. Tôi đã khuyên họ nên dùng sự đoàn kết ấy vào việc giúp đỡ đồng bào, xung phong phục vụ các công tác xã hội. Tôi tưởng họ đã cải thiện, không dè tôi không đủ tài thuyết phục họ, để suýt chút nữa anh Tường Minh bị bề quai hàm.

Bọn thiếu nữ nhìn Tường Minh, khúc khích cười, Tường Minh đưa tay lên sờ quai hàm, vui vẻ nói:

- Anh tưởng giác ngộ được một người dễ lắm sao, huống chi anh chỉ giác ngộ bằng một mớ lý thuyết suông. Mà ví dù anh giác ngộ được họ, còn bao nhiêu người khác vẫn lầm đường như họ thì phải làm sao?

Kể ra, họ là những người đáng thương hại, vì họ là những nạn nhân của phong trào. Muốn đánh đổ một phong trào đòi truy phải phát triển một phong trào lành mạnh. Đó là công việc chung của chúng ta, của nhân dân, của chánh quyền, chứ không riêng một cá nhân nào có thể làm nổi.

Tuyết Hạnh từ nãy giờ im lặng để nghe, bây giờ nàng mới hỏi:

- Anh bảo đó là công việc chung của chúng ta, vậy hiện tại chúng ta phải làm sao?

Tường Minh tiếp:

- Chúng ta cứ làm những việc trong phạm vi chúng ta, nghĩa là phải gây tinh thần tương thân tương ái, tham gia tích cực vào các công tác xã hội để nêu gương và đồng thời phát động phong trào cho tràn lan khắp mọi giới.

Mọi người vỗ tay tán thưởng ý kiến của Tường Minh, Linh nhìn Tường Minh, cười nói:

- Không dè anh Tường Minh mà cũng giỏi võ. Linh cứ tưởng... Minh tươi cười ngắt lời:

- Tưởng gì? Tưởng hể là thi nhân thì phải: “yếu như tre mềm như liễu” chẳng? Như vậy thì chị Linh đáng phạt lắm.

- Biết đâu! Linh nghe người ta thường nói thế.

Minh vẫn vui vẻ nói:

- Bởi vì thiên hạ vẫn có thành kiến đối với thi nhân, và cũng bởi cái quan niệm nghệ sĩ lỗi lầm của người xưa. Ngày xưa, các thi sĩ thường tự phụ một cách ngông nghênh, họ cho mình là những bậc phi thường, là những vị trích tiên từ trên thượng giới bị đọa xuống trần gian. Lý Bạch, Đỗ Phủ là tiêu biểu cho hạng nghệ sĩ này. Thi nhân ta ngày nay tuy không đến nỗi quá tự phụ như vậy nhưng họ cũng bị ảnh hưởng sâu xa bởi quan niệm trên, cho nên họ vẫn thường tách biệt đời sống họ với đời sống của thể nhân, họ vẫn muốn làm ra vẻ khác thường. Chúng ta sẽ không còn ngạc nhiên khi được biết các thi nhân thời tiền chiến có lối ăn mặc dị thường: mùa hè họ mặc áo ấm, mùa đông họ mặc áo mát và tóc họ nếu không để dài thậm thọt như mái tóc thề của mấy cô gái thì cũng bù xù như một mớ bông bông. Thậm chí có một thi sĩ dám bộc lộ cả sự ngạo mạn của mình qua mấy câu thơ:

*“ thế nhân mắt trắng như ngân nhũ,
ta với nhà người cả tiếng cười...”*

Theo họ, chỉ có thi nhân mới là mắt xanh, còn thiên hạ đều toàn mắt trắng cả. Cũng do cái quan niệm lỗi lầm đó mà họ chỉ lo phát triển về phương diện tinh thần chứ không chú trọng đến phương diện vật chất, trong ấy có cả thể xác họ. Tuy nhiên, cái gì cũng có trường hợp ngoại lệ, cho nên từ nghìn xưa cũng đã có những võ trang thi sĩ...

Tuyết Hạnh mỉm cười:

- Vậy ngày nay thi sĩ phải có quan niệm như thế nào?

Tường Minh tiếp:

- Thi sĩ cũng là một người như thiên hạ, cũng sống chung với thiên hạ, vậy thi sĩ không thể tách mình riêng ra đời sống của nhân dân được. Ngày nay, chỉ có hạng thi sĩ nông mới tưởng mình là bậc trích tiên, mới xem thiên hạ toàn là mắt trắng hay mắt đục gì đó.

Nga tươi cười đùa:

- Ra vì quan niệm như vậy mà anh Minh muốn trở thành một võ trang thi sĩ? Tường Minh thẳng thắn đáp:

- Biết vài ba thế võ để tự vệ, đâu có thể thành một võ trang thi sĩ được. Tuy nhiên, nếu cần, tôi cũng ao ước được như lời chị Nga nói. Trong cuộc chiến đấu giải phóng dân tộc vừa qua, biết bao thi sĩ đã làm cho hoa thơ nở trên đầu súng. Có như vậy thì thiên hạ - nhất là các chị - không còn thành kiến đối với thi nhân nữa.

Linh vỗ tay reo lên:

- Thi sĩ nói nghe hay quá! Cái gì mà: hoa thơ nở trên đầu súng? Tường Minh vẫn giữ nụ cười hồn nhiên:

- Thi vị hóa một vài động tác cho vui vậy mà, chị Linh hay chỉ trích quá!

Mọi người đều bật cười. Linh lấy làm đắc ý vì lời chỉ trích vừa rồi của mình, nàng đưa tay vẽ một vòng lên không khí, mắt chớp chớp liên hồi.

Xuân oang oang nói:

- Mình nghe anh Minh nói mà bắt khô cả cổ. Giá có một ly nước uống thì đỡ khổ biết mấy.

Thấy Xuân nói khéo để đòi nước, bọn thiếu nữ lại cười rộ lên. Linh liến lấu nói:

- Cái gì thiếu chứ nước là thì không thiếu, bạn nào khát xin mời ra lu tự tiện múc uống.

Xuân lại oang oang nói:

- Đãi bạn như chị Linh thì tận thời thiệt!

Tuy nói vậy, nhưng chàng cũng đứng lên, ngó dáo dác tìm lu nước. Linh cười nói:

- Nói đùa vậy chứ để Linh đem nước ra đãi. Nhưng chịu phiền uống nước là nhé, vì nhà Linh không có nước trà.

Dứt lời, Linh nhanh nhẹn chạy ra sau buồng lên một bình nước lọc và mấy cái ly. Không đợi mời Xuân cầm bình nước rót đầy ly, gật gù nói:

- Nước này uống mát lắm!

Rồi chàng thản nhiên nâng ly lên uống ngon lành. Uống xong chàng tươi cười nói:

- Mấy chị nên uống thật nhiều để còn tiếp tục lý thuyết nữa chứ.

Nga bĩu môi, nói:

- Anh Xuân đừng nói mĩa mà! Chúng ta cần trao đổi ý kiến để học tập lẫn nhau. Anh đã bảo chúng tôi chưa ý thức được đời sống tập thể, nhưng chính anh mới là chưa ý thức đó.

Bọn thiếu nữ đều mỉm cười. Xuân không biết nói gì, để khỏi ngượng, chàng lại nâng ly lên toan uống nhưng ly đã cạn làm chàng lại đặt ly xuống. Bọn thiếu nữ lần này lại cười to lên. Tuyết Hạnh gỡ rối cho chàng.

- Anh Xuân nói có lý, chúng mình nên uống mỗi người một ly nước cho mát, Hạnh cũng thấy khát lắm rồi.

Dứt lời nàng rót nước, mọi người đều vui vẻ nâng ly. Tường Minh hỏi Linh:

- Bộ chị Linh ở một mình sao mà tiếp bạn tự do thế này?

Linh tươi cười:

- Ba và dì Linh vừa về quê, Linh chỉ được tự do một ngày nay thôi. Minh tặc lưỡi:

- Tiếc quá, thì ra chúng tôi chỉ được uống nước chị đãi có một lần.

Linh chum chim cười, không đáp. Tường Minh quay sang Tuyết Hạnh:

- Chị Hạnh nghỉ hè có vui lắm không?

Hạnh cười nhẹ nhàng:

- Vui lắm, vì Hạnh được thư các bạn rất nhiều, chỉ trừ thư anh. Tường Minh mỉm cười, đưa mắt vợ vẫn nhìn lên bức tranh treo trên tường. Xuân được dịp xen vào:

- Anh Minh không viết là anh tâm lý lắm đó.

Nga nheo nheo mắt:

- Anh bảo thế nào là tâm lý?

- Thì chị cứ hỏi anh ấy.

Nga quay lại toan hỏi Tường Minh nhưng thấy Minh vẫn chăm chú nhìn bức tranh, nàng cũng đưa mắt nhìn lên: bức tranh vẽ một thiếu nữ đứng dưới gốc bàng, mơ màng nhìn ra dòng sông xanh, lặng lẽ... Nàng hỏi:

- Anh Minh thấy bức tranh như thế nào mà nhìn chăm chú thế? Tường Minh không nhìn lại, thông thả đáp:

- Màu sắc linh động lắm nhưng hình như còn thiếu một cái gì...

- Nhưng thiếu cái gì mới được chứ?

Minh mỉm cười đáp:

- Thiếu một tiếng hát. Tôi đang tự hỏi: nàng thiếu nữ ấy đứng đấy tự bao giờ và nàng có cất tiếng hát bản "*Bên bờ đại dương*" hay không?

Tuyết Hạnh dụi dãi:

- Thi sĩ giàu tưởng tượng quá nhưng anh tưởng tượng sai rồi. Nàng đứng bên bờ sông chứ nào phải ở bãi biển mà hát bản "*Bên bờ đại dương*". Nhưng theo Hạnh thì Hạnh tin rằng nàng không có hát.

- Tại sao chị tin rằng nàng không hát?

- Tại vì Hạnh không hề nghe tiếng nàng hát.

- Thế thì chị lầm rồi, chỉ vì họa sĩ bất lực không diễn tả được âm thanh để chị nghe đó thôi. Linh cười to nói:

- Nàng có hát hay không thì chỉ có họa sĩ mới biết. Muốn biết rõ, chúng ta phải tìm họa sĩ mà

hỏi chớ có cãi lẫn cũng không đi đến đâu.

Mọi người nín lặng, mỗi người đều có vẻ nghĩ ngợi. Xuân, Linh, Dung, Nga đang so sánh hội họa với văn chương và họ đều mặc nhiên công nhận lời nhận xét của Tường Minh là đúng: họa sĩ dù tài hoa đến đâu cũng khó mà diễn đạt được âm thanh, trái lại văn chương có thể diễn tả dễ dàng những âm thanh tinh tế nhất và phức tạp nhất của vũ trụ. Tường Minh tuy vừa phát biểu một vài nhận xét về nghệ thuật, nhưng thật tâm chàng chỉ muốn so sánh thiếu nữ trong tranh với Tuyết Hạnh. Chàng hình dung đến cảnh những buổi chiều tàn tạ, Tuyết Hạnh mơ màng nhìn ra dòng sông Vàm Cỏ, luyến tiếc những ngày vui êm đẹp vừa qua... Tuyết Hạnh nhớ đến lời Xuân nói lúc nãy: “Anh Minh không viết là anh tâm lý lắm đó!” Nàng mỉm cười nói thêm: “Mà anh chàng này tâm lý thiệt; không tâm lý, sao anh ta lại bắt thiếu nữ trong tranh hát bản “ *Bên bờ đại dương*”, chớ không hát bản nào khác?”

Thấy Hạnh cười, Linh hỏi:

- Chị Hạnh nghĩ gì mà cười thế?

Tuyết Hạnh vẫn giữ nụ cười tươi trên môi:

- Bây giờ Hạnh tin rằng thiếu nữ trong tranh có hát thật, Linh ạ!

Mọi người đều nhìn Tuyết Hạnh, ngạc nhiên; chỉ có Tường Minh là mỉm cười lặng lẽ.

Chương VII

Từ ngày quen với Tuyết Hạnh, tâm hồn Linh bỗng có một sự biến chuyển lạ thường. Có lúc nàng thấy lòng rộn rã một niềm vui, có lúc nàng cảm thấy một nỗi buồn mênh mông vô căn cứ.

Những buổi trời mưa tầm tã, Linh thường đứng tựa cửa nhìn mưa rơi. Tiếng gió mưa ào ạt làm Linh nhớ tới tiếng sóng biển thét gầm, nhớ đến tiếng reo vui của đoàn thơ nữ. Linh lại nhớ đến đôi mắt mơ màng với đôi mi chớp chớp động u hoài của Tuyết Hạnh. Linh lại nhớ đến tiếng hát như quện buồn trên không gian xa thẳm, tiếng hát có mãnh lực làm cho lòng nàng rung động, ước mơ...

Mấy tuần nay Linh đâm ra thờ thẩn, chểnh mảng với sự học hay hờn giỗi đâu đâu. Có lần bà giáo sư văn chương đang giảng bài, bắt gặp cặp mắt Linh mơ màng nhìn ra cửa sổ. Bà kêu Linh đứng dậy, bảo Linh lập lại những lời bà vừa giảng. Linh giật mình đứng lên, ngơ ngẩn như từ cung trăng vừa rơi xuống, ấp a ấp úng một lúc rồi nín lặng. Bà giáo sư bảo Linh ngồi xuống rồi dịu dàng nói: “Em Linh lúc này như người mất hồn ấy! Coi chừng, không khéo em sẽ mắc một chứng bệnh bất trị đấy!”.

Rồi bà tiếp tục giảng bài, Linh chăm chú lắng tai nghe, nhưng những lời bà giảng thoang thoảng qua tai Linh như dư âm của một buổi chiều mưa rả rích; Linh không hiểu và không nhớ được gì cả, khi dư âm đã tắt mất trong không gian.

Một lần khác, Linh đến nhà thăm Tuyết Hạnh. Gần đến nhà, thoáng nhìn qua cửa sổ, Linh thấy Dung và Hạnh ngồi cạnh nhau, trò chuyện ra chiều tương đắc. Tiếng cười hồn nhiên của Dung bay vọng đến tai Linh làm cho Linh cau mày dừng bước. Nàng bỗng thấy lòng rộn lên một cái gì như ghen tức xen lẫn một tủi hờn. Thế rồi nàng xâm xâm cất bước trở về. Luôn một tuần sau, Dung lấy làm ngạc nhiên thấy Linh cứ lánh mặt mình. Mỗi ngày đi học, Linh luôn luôn đến trường trễ để tránh gặp mặt bạn.

Nga lấy làm ngạc nhiên trước cử chỉ thay đổi của Linh, nhưng Dung thì Dung hiểu rõ những biến chuyển tâm lý đột biến của một cô gái dậy thì, một khi đã bị tình yêu chi phối.

Linh chỉ diễn hình cho bao nhiêu thiếu nữ khác đang chìm đắm trong một thứ tình ái nghịch thường, một thứ tình ái ra ngoài sự tưởng tượng của những tâm hồn lành mạnh. Dung đoán có lẽ Linh ghen mình với Tuyết Hạnh, mà thật ra Dung đối với Hạnh có một tình bạn chân thành. Dung đoán như vậy vì một hôm Dung đến làm thân với Linh, nàng hỏi bạn:

- Bộ Linh giận Dung sao?

Linh vẫn cúi đầu, không đáp. Dung lại nói:

- Linh đi chơi với Dung nhé?

Lần này Linh ngẩng đầu lên nhìn Dung như dò xét, rồi nàng nói rất nhỏ:

- Dung không sợ Tuyết Hạnh giận à?

Linh chỉ đáp thế rồi nàng lại tìm cách lảng xa Dung, Dung nhìn theo bạn mà ngậm ngùi thương hại. Dung quyết một ngày gần đây sẽ phá tan mối nghi ngờ ấy ở bạn, còn hy vọng kéo bạn trở về con đường sáng thì Dung thấy mình bất lực không có biện pháp nào để cảm hóa nỗi Linh.

Luôn mấy tuần nay, Linh cũng không đến thăm Tuyết Hạnh nữa. Một phần vì nàng giận, một phần vì nàng muốn tỏ cho Tuyết Hạnh biết rằng nàng đang giận đây. Nàng muốn đánh một đòn tâm lý để hiểu rõ lòng Tuyết Hạnh đối với mình. Nhưng mấy tuần xa cách, nàng thấy sao mà

dài dằng dằng. Không lúc nào là nàng không nhớ đến Hạnh, trong lúc học, trong giờ chơi và cả đến trong giấc mộng.

Có khi Linh đứng hàng giờ bên cửa sổ, đôi mắt đăm đăm nhìn ra đường. Nàng mong Tuyết Hạnh đến. Nàng tin rằng Tuyết Hạnh sẽ đến. Nàng tưởng tượng Tuyết Hạnh đến với nàng, run run cầm lấy tay nàng, bốn mắt nhìn nhau cảm động. Rồi Tuyết Hạnh sẽ cùng nàng sánh vai đi dưới tàn cây rậm mát. Rồi Tuyết Hạnh sẽ rót vào tai nàng những lời ca êm dịu, du dương.

Nhưng ngày này sang ngày khác, bóng Tuyết Hạnh vẫn vắng bật. Sự tưởng tượng của Linh lần lần biến thành sự thất vọng. Nàng thấy sự thử thách của nàng đã trở nên vô hiệu quả và sự lạnh lùng của Hạnh đã chạm đến lòng tự ái của nàng. Lần này thì nàng giận Hạnh thật. Nàng không thèm đứng tựa cửa sổ trông ngóng Hạnh nữa. Nàng tự dặn lòng không bao giờ nhớ đến Hạnh nữa.

Linh định cố học để xóa bỏ một ảnh hình, nhưng mỗi lần lật sách ra, Linh lại thấy những hàng chữ nặng như đá và trí óc Linh lại nghĩ ngợi miên man, tình cảm Linh lại đổ dồn về nàng thiếu nữ mà Linh định ghét, định quên. Mỗi lần như thế, Linh cảm thấy một nỗi buồn thắm thía như rót tận đáy lòng và nàng lại thấy mình nhung nhớ Tuyết Hạnh hơn bao giờ hết. Có lúc một tâm trạng mâu thuẫn lại đột khởi mãnh liệt trong tâm hồn Linh rồi Linh lại tìm cách bào chữa cho Tuyết Hạnh và cũng để an ủi mình: “Biết đâu Tuyết Hạnh chưa hiểu được lòng mình! Biết đâu sự vô tình ấy cũng nằm trong sự bí mật của Hoa Trinh Nữ!” Linh thở dài như vừa trút bớt được nỗi u hoài. Nàng nhìn lên bức tranh treo trên tường mà hôm nào Tường Minh và Tuyết Hạnh tranh biện với nhau về tiếng hát của nàng thiếu nữ trong tranh. Linh nghĩ thầm: “Hoa Trinh nữ thật là lạ thường! Làm sao mình khám phá ra sự bí mật của nàng?” Qua ý nghĩ ấy, bao nhiêu tự ái của Linh đều rũ sạch, bao nhiêu hờn giận của Linh đều tiêu tan. Tâm trạng của Linh biến đổi dễ dàng như tâm trạng của một đứa trẻ thơ ngây.

Một hôm, không thể dằn được sự nhớ nhung, Linh lại đến nhà Hạnh. Bước vào nhà bạn, Linh thấy Hạnh đang ngồi học bài. Linh nói:

- Hạnh “gạo” ghê thế kia à?
- Hạnh ngẩng lên nhìn Linh, mừng rỡ:
- Ồ, Linh, sao lâu quá Linh không đến thăm Hạnh? Linh tươi cười hỏi lại:
- Sao lâu quá Hạnh không đến thăm Linh?

Lời của Linh tuy thân mật nhưng ngầm chứa sự trách móc, Hạnh đã đọc ý nghĩ ấy trong đôi mắt hờn giận của bạn và Hạnh nghĩ thầm: “Chị Dung nói đúng thật!”

Nàng dịu dàng nói:

- Hạnh đi đâu được, vì má Hạnh nghiêm khắc lắm.

Linh vẫn còn hờn giận:

- Chớ không phải tại Hạnh vô tình à?
- Linh nói oan cho Hạnh, Hạnh vẫn nhớ Linh đấy chứ!

Câu nói có vẻ thành thật của Tuyết Hạnh làm cho bao nhiêu sự hờn giận của Linh đều tiêu tan. Nàng ngồi xuống bên Hạnh, hỏi như dò xét:

- Dung có đến thăm Hạnh thường không?
- Thỉnh thoảng thôi.
- Hạnh có thường gặp anh Xuân và Tường Minh không?

- Thỉnh thoảng thôi.

Linh nhìn đăm đăm vào mắt Hạnh:

- Sao Hạnh cứ đáp một câu: “Thỉnh thoảng thôi!”? Hạnh nói thật hay đùa đấy?

Tuyết Hạnh mỉm cười:

- Ai bảo Linh cứ hỏi Hạnh như là điều tra ấy!

- Vậy thì Hạnh nói thật hay đùa?

- Hạnh nói thật đấy chứ.

Linh thở ra một hơi dài, đôi mắt nàng chớp lia. Hai người nín lặng một lúc. Linh muốn thừa dịp này để cởi mở nỗi lòng, nhưng bao lần nàng định nói thì lại ngượng ngập không thốt ra lời. Nàng lại nín lặng, để mặc cho lòng rộn rã.

Một làn gió nhẹ thoảng vào phòng. Ngoài cửa sổ, mấy cành trước đào lã lướt phát phơ, những đóa hoa hồng rung rinh như cười đùa với gió. Ánh nắng nhuộm hồng cả cảnh vật, vài tiếng chim ríu rít như đang rộn rã một niềm vui.

Linh nhìn ra cửa sổ rồi reo lên:

- Nắng đẹp quá!

Hạnh cũng nhìn theo, tươi cười:

- Nắng đào!

Linh nắm tay Hạnh, tiến đến cửa sổ. Cả hai chống tay vào thành cửa, đưa mắt nhìn cảnh vật bên ngoài. Đứng bên Hạnh, Linh thấy lòng sung sướng, nàng nhớ đến những buổi chiều ở bên nước sông quê, lòng mang mang nhung nhớ. Giờ đây, được gần bên Hạnh, tuy lòng nàng dịu lại những nỗi nhớ nhung, nhưng nàng vẫn thấy đôi lòng cách nhau hàng vạn dặm. Nàng bỗng nói rất khẽ:

- Hạnh!

Tuyết Hạnh nhìn lại thì Linh lại nín bật. Tuy vậy Hạnh vẫn cảm thấy bàn tay Linh đang siết chặt tay mình. Hạnh để yên tay mình trong tay bạn, mắt nàng xa xăm nhìn ra chân trời. Đôi mắt mơ mộng của nàng lại vương vương một nỗi buồn thầm kín. Trong khi nàng còn mơ mộng, nàng lại nghe tiếng Linh tha thiết rót bên tai:

- Hạnh!

Hạnh giật mình rút bàn tay lại khỏi tay Linh, rồi nàng nói, dịu dàng:

- Phải, Linh trách Hạnh rất phải: Hạnh rất vô tình. Nhiều bạn cũng đã trách Hạnh như thế.

Giấc mộng đẹp của Linh vừa xây đắp phút chốc bỗng tan vỡ, nàng nhìn Hạnh với đôi mắt vừa thất vọng vừa ngạc nhiên. Hạnh hiểu rõ lòng Linh - nàng đã hiểu rõ lòng Linh từ khi nhận được bức thư đầu của Linh trong dịp nghỉ hè. Nàng lại hiểu rõ Linh hơn, qua những cử chỉ tha thiết và hờn giận không đâu của Linh gần đây. Nhưng càng hiểu rõ Linh, nàng càng thấy thương hại bạn. Muốn tránh cho bạn những tình cảm vương bạn có thể di hại đến sự học tập của bạn, Hạnh thấy cần phải nói cho Linh hiểu rõ nàng hơn. Và nàng nói, vẫn với giọng êm dịu như ru:

- Hạnh cảm ơn cảm tình của Linh đối với Hạnh, nhưng Hạnh muốn Linh hãy xem Hạnh như bao nhiêu bạn khác, như Dung, Nga chẳng hạn. Chúng ta hãy cố gắng học, Linh ạ! Chúng ta hãy cứ thân nhau để nâng đỡ nhau trong công việc học tập. Đừng bao giờ để tình bạn chúng ta lung lạc bởi những tình cảm ích kỷ, ủy mị.

Nói đến chữ “ủy mị”, Tuyết Hạnh cảm thấy đôi má bỗng đỏ lên vẻ thẹn thẹn. Nàng cúi mặt

xuống để che lấp một nỗi u uất như còn ẩn kín tận đáy lòng. Linh đứng ngơ ngẩn như người từ cung trăng mới rơi xuống. Cảnh vật trước mắt nàng như mờ đi trong ánh nắng chói mắt.

Nàng không biết nàng đứng lặng như thế bao lâu, và nàng cũng không nhớ nàng đã đáp lời Hạnh chưa và đáp những lời gì. Đến khi Hạnh cầm lấy tay nàng, hỏi:

- Linh giận Hạnh đấy à?

Linh mới giật mình, nói nhanh:

- Không, Hạnh có gì đâu mà Linh giận.

Rồi nàng lại tiếp:

- Thôi trưa rồi, Linh về thôi. Hôm nào rảnh Linh lại đến thăm Hạnh.

Dứt lời, Linh vội vã từ giã Hạnh. Hạnh nhìn theo bóng Linh vừa khuất qua rặng cây mà lòng thấy dâng lên một nỗi ngậm ngùi...

Chương VIII

uả như lời Tuyết Hạnh nói với Linh thỉnh thoảng Xuân và Tường Minh có đến thăm Hạnh.

Q Một hôm, Hạnh đang ngồi học bài thì hai người bạn trai ấy đến. Tường-Minh vẫn vui vẻ như mọi hôm, trái lại Xuân vẻ mặt bí xị, một bên má chàng bầm tím. Thấy vậy, Hạnh ngạc nhiên hỏi:

- Trời ơi! sao anh Xuân trông thiếu nǎo thế kia? Xuân cười như mếu:

- Tôi vừa bị bọn cao bồi trả thù đấy chị ạ!

Thấy vẻ mặt méo mó của Xuân, Hạnh không dẫn được nụ cười:

- Thế mấy ngón võ của anh đâu?

- “*Mãnh hổ nan địch quần hồ*” mà chị.

- Còn hiệp sĩ Tường Minh đâu, sao không trợ chiến với “*mãnh hổ*”?

- Nếu có anh Tường Minh thì còn nói gì! Hôm ấy tôi đi chơi một mình nên mới bị bao vây.

Tường Minh nói:

- Kể ra nhà thể thao gia cũng cừ lắm, nếu không thì cũng nằm liệt giường cả tháng.

Tuyết Hạnh nhìn Xuân với đôi mắt dịu dàng:

- Anh có thấy thẹn vì bị hạ như thế không?

Đôi mắt Xuân bỗng sáng quắc lên và giọng chàng trở nên rắn rỏi:

- Sao lại thẹn? Nếu nói đến thẹn thì chính bọn họ phải thẹn vì nhục nhã, vì khiếp nhục.

Người ta thẹn vì làm những điều quấy, chứ ai đi thẹn vì làm những điều phải. Xuân có thể nói rằng vết bầm trên má Xuân đây là một kỷ niệm danh dự cho Xuân trong công việc chiến đấu cho lẽ phải.

Tuyết Hạnh lại tươi cười hỏi:

- Thế anh có căm giận họ không? Anh có định trả thù họ không?

Xuân dịu giọng, ôn tồn:

- Tôi không căm giận gì họ và tôi cũng nhất định không trả thù. Tôi chỉ tiếc là không đủ tài để giác ngộ họ, kéo họ về với lẽ phải.

Tuyết Hạnh vui vẻ:

- Hạnh hỏi thử anh chơi, bây giờ thì Hạnh phục tinh thần của anh lắm.

Xuân nở một nụ cười và lần này nụ cười của chàng có vẻ hân diện, tin tưởng. Sau câu chuyện ấy, ba người lại bàn qua về công việc học tập và trao đổi với nhau những kinh nghiệm học tập.

Thường những buổi có Xuân và Tường Minh đến chơi như thế, Hạnh hay đem bài vở ở trường ra nhờ hai bạn chỉ dẫn thêm. Xuân giỏi toán nên thường chỉ thêm Hạnh về toán. Tường Minh giỏi văn chương và sinh ngữ nên thường chỉ thêm Hạnh về các môn này. Hạnh rất ham học và rất thông minh, trong bất cứ câu chuyện nào, nàng cũng tìm cách mà học hỏi cho kỳ được.

Riêng về văn chương, Tuyết Hạnh tỏ ra có rất nhiều khả năng. Ngoài bài vở ở nhà trường, nàng còn đọc sách thêm rất nhiều, về loại sách sáng tác cũng như về loại nghị luận. Nàng thường nói với các bạn:

- Học văn chương ở nhà trường càng làm cho chúng ta mù mịt về những biến chuyển vĩ đại của văn chương thế giới và văn chương nước nhà.

Tuy mặc nhiên là thầy, nhiều khi Tường Minh phải ngạc nhiên trước sự hiểu biết về văn chương sâu rộng của Tuyết Hạnh và sự suy luận thông thái của cô học trò kháu khỉnh của mình. Nhiều khi thầy trò tranh biện nhau rất sôi nổi, và trong những cuộc tranh biện ấy, luôn luôn Tuyết Hạnh có những nhận xét rất lạ thường mà xưa nay trong làng văn chưa ai để ý tới. Thí dụ một hôm, Tường Minh và Tuyết Hạnh bàn về quyển “*Bích-Câu Kỳ Ngộ*”. Tường Minh cho đó chỉ là một truyện tình lãng mạn mà tác giả cố ý thi vị hóa một mối duyên kỳ ngộ giữa người tiên và người trần.

Tuyết Hạnh thì nhất định cho đó không phải là một truyện tình lãng mạn tầm thường mà là một luận đề triết lý được diễn tả dưới hình thức một cuộc tình duyên diễm lệ. Tuyết Hạnh lập luận như vậy: “Trong “*Bích câu kỳ ngộ*”, tác giả đưa ra hai nhân vật chánh mang hai nguồn tư tưởng khác nhau. Tú Uyên tượng trưng cho tư tưởng Khổng Giáo; Giáng Kiều tượng trưng cho tư tưởng Lão Giáo biến thể. Rốt cuộc, Giáng Kiều đã giác ngộ Tú Uyên, khiến cho anh chàng này cởi bỏ bộ áo Khổng Mạnh để khoác vào bộ áo tu tiên của những đạo sĩ chủ trương “Hư vô chủ nghĩa”. Như vậy tác giả đã cho “Hư vô chủ nghĩa” thắng chủ nghĩa Khổng Mạnh và đó là một luận đề triết lý rõ rệt rồi”

Tường Minh cười nói:

- Tuyết Hạnh biện luận hay lắm và xưa nay chưa có ai có những nhận xét như Hạnh. Chẳng hiểu Thế Lữ khi xưa phóng tác truyện Bích câu kỳ ngộ lại bằng lối thơ mới, Nguyễn xuân Huy viết lại bằng lối văn mới, họ có hiểu như Tuyết Hạnh không? Nếu họ hiểu, chắc chắn họ không dám phóng tác đâu.

Tuyết Hạnh cười nhẹ nhàng:

- Nhận xét một tác phẩm, mình không thể nhận xét khơi khơi được.

Qua những cuộc tranh biện như vậy, Tường Minh thấy rằng không phải luôn luôn chàng là người chỉ dẫn cho Tuyết Hạnh mà nhiều khi chàng còn phải thâm nhận ở nàng nhiều tư tưởng mới lạ, tuy rất hạp nhưng rất đúng. Và cũng vì lẽ đó, chàng càng thấy mến Tuyết Hạnh hơn. Tuyết Hạnh thì rất kính phục Tường Minh ở sự hiểu biết rộng rãi về văn học quốc tế, nhất là những khuynh hướng văn chương biến chuyển qua từng thời đại. Chàng thường nói với Tuyết Hạnh: “Muốn trở nên một nhà văn quốc tế, ta cần phải hiểu rõ văn chương quốc tế. Chúng ta không thể sáng tác thấp lè tè, chạy theo đuôi quần chúng, trong khi văn chương quốc tế ngày nay đã tiến xa về kỹ thuật cũng như về tư tưởng”.

Tuyết Hạnh đã thông cảm chàng qua những buổi thanh đàm văn nghệ và nàng càng vững tin ở chàng một tương lai rực rỡ tô điểm trên sự nghiệp văn chương.

Mối tình bạn của họ càng ngày càng chặt chẽ. Sợi giây tình cảm đã ràng buộc những tâm hồn đồng thanh khí, họ kính trọng nhau vì tài, yêu mến nhau vì nết. Nhưng qua tình cảm mật thiết ấy, Tuyết Hạnh lúc nào cũng tỏ ra đứng đắn. Nụ cười nàng lúc nào cũng hồn nhiên. Cái nhìn của nàng lúc nào cũng thẳng thắn.

Có lần nàng thẳng thắn nhìn vào mặt Tường Minh thân mật hỏi:

- Anh Tường Minh có xây lấp hoài bão gì không?

Tường Minh mỉm cười đáp:

- Hoài bão của tôi thì Hạnh dư biết rồi: tôi muốn trở nên một thi sĩ vừa là một giáo sư văn chương. Hoài bão ấy to tát quá, chẳng hiểu mình có thực hiện được không?

Hạnh cười dịu dàng:

- Hạnh tin rằng anh sẽ thực hiện được dễ dàng vì anh là người có nhiều thiện chí. Hạnh chỉ sợ...

Nói đến đây, Hạnh bỗng ngưng lại, miệng tủm tỉm cười. Tường Minh hỏi:

- Hạnh sợ gì, sao Hạnh không nói ngay đi?

- Hạnh chỉ sợ khi anh thành công rồi, anh không còn nghĩ đến Hạnh nữa chớ.

Câu nói đầy cảm tình ấy của Tuyết Hạnh bỗng làm cho lòng chàng rung động nhẹ nhàng lần thứ nhất, Tường Minh cảm thấy một cảm giác là lạ xâm chiếm cả tâm hồn, một cái gì vương vương nhẹ nhẹ ở cõi lòng, một cái gì mệnh mang xao xuyến ở quả tim. Và chàng đáp rất khẽ, như là tiếng nói tự cõi lòng mình:

- Làm thế nào tôi quên, Hạnh được!

Tuyết Hạnh bỗng cười vang lên, tiếng cười trong trẻo hồn nhiên:

- Hạnh chỉ sợ không được làm học trò của anh nữa.

Tường Minh vô cùng ngạc nhiên nhận thấy ở nụ cười vô tư và lời nói hồn nhiên của Tuyết Hạnh cái vẻ ngoan ngoãn của một cô em gái ngây thơ. Có thể khi thốt ra những lời lẽ thân mật tự nhiên ấy, Tuyết Hạnh vẫn giữ cái tình cảm trong lành của một người bạn, nhưng Tường Minh cảm thấy cái tình cảm của chính mình thì đang biến chuyển từ lãnh vực một tình bạn sang lãnh vực của tình yêu. Đó là một thứ tình yêu nhẹ nhẹ và bờ ngỡ như ánh lê minh vừa hé trên bầu trời bàng bạc sương thu.

Tường Minh ngồi im, lặng lẽ nhìn Tuyết Hạnh. Gương mặt của thiếu nữ dịu hiền như một đoá phong lan. Đầu nàng hơi cúi xuống, đôi mắt mơ màng của nàng có một năng lực thu hút của những tâm tư dậy sóng. Đôi mắt thu hút ấy gọi cho chàng nhớ đến người thiếu nữ trong tranh ở nhà Linh mà không hiểu tại sao chàng cứ tượng tượng đến ảnh hình của Tuyết Hạnh đang đứng mơ màng như một pho tượng ở một bờ sông vắng xa xôi nào.

Thấy “ông thầy” cứ mãi lặng lẽ nhìn mình, Tuyết Hạnh đâm ra thấy ngượng. Nàng cảm giác có cái gì là lạ vừa xảy ra ở trong tâm hồn người bạn văn chương. Nàng bỗng liên tưởng đến cái nhìn tình tứ của Linh hôm nào và nàng bất giác thở dài... Đột nhiên nàng hỏi:

- Anh Tường Minh đang nghĩ gì thế?

- Tôi đang nghĩ về Hạnh.

- Anh nghĩ gì về Hạnh?

- Tôi nghĩ: “Không hiểu Hạnh đang nghĩ gì?” Tuyết Hạnh cất tiếng cười vang:

- Thế thì chúng ta cùng một ý nghĩ rồi. Lạ quá nhỉ!

Tường Minh cũng cười, sung sướng với cái vui hồn nhiên của Tuyết Hạnh. Chàng nghĩ thầm: “Chẳng hiểu nàng có nghĩ như mình thật không? Sao nụ cười của nàng lúc nào cũng vui vẻ, ngây thơ!” Tường Minh cảm thấy mình đang đứng trước một khúc quanh tình cảm và đôi lòng đã thông cảm nhau về văn nghệ vẫn còn xa cách nhau vạn lý về tâm tình.

Giữa lúc ấy, Tường Minh bỗng nghe có tiếng cười ngoài ngõ. Chàng và Tuyết Hạnh cùng ngoảnh ra thì thấy Nga cùng một thiếu nữ đang hớn hờ bước vào. Trông thấy Tường Minh, Nga vui vẻ nói:

- Anh Tường Minh tài thật! Lúc nào Nga đến đây cũng gặp anh. Tường Minh cười tự nhiên:

- Chị Nga cũng tài thật! Lúc nào Minh đến đây thì cũng có chị đến.

Tuyết Hạnh cười tròn rã:

- Có gì mà tài với không tài! Chỉ vì ngày chúa nhật rảnh các bạn mới đến thăm Hạnh, nên thường không hẹn mà vẫn gặp nhau. Người ta thường bảo:

“ Những tâm hồn lớn thường gặp nhau ” nhưng trường hợp này lại khác, đừng vội tăng bốc lẫn nhau mà làm tưởng mình là “ những tâm hồn lớn ” cả.

Nói đến đây, Hạnh đưa mắt nhìn thiếu nữ lạ đi với Nga. Biết ý, Nga vội giới thiệu:

- Chị Mai, sư nữ ở chùa “ Ông Ba ” đấy.

Tuyết Hạnh ngạc nhiên reo lên:

- Trời ơi! sư nữ sao mà đẹp thế này!

Thiếu nữ nghe Tuyết Hạnh khen, đôi má nàng đỏ bừng lên càng làm tăng thêm vẻ đẹp. Đôi bàn tay nõn nà của nàng vâng vâng lấy tà áo đôi mắt nàng chớp lệ biểu lộ sự cảm động. Tuyết Hạnh nhìn đôi bàn tay dịu dàng của Mai, buột miệng nói:

- Đôi bàn tay của chị Mai mà chỉ dùng để lật những trang kinh thì uổng quá!

Mai mỉm cười duyên dáng:

- Em đã xếp những trang kinh lại rồi.

- Xếp vĩnh viễn? Mai đáp rất nhỏ:

- Vĩnh viễn!

Tuyết Hạnh thở ra một hơi dài khoan khoái. Tường Minh nhìn ánh nắng đào nghiêng qua cửa sổ chiếu long lanh trên mái tóc Mai. Và chàng thấy môi Mai đang nở nụ cười.

Chàng nói:

- Bây giờ hẳn chị Mai thấy cuộc đời đẹp lắm!

Mai vẫn giữ nụ cười tươi tắn trên môi:

- Đời chỉ đẹp với những kẻ biết sống. Giờ đây Mai thấy đời đẹp thật!

Tuyết Hạnh hỏi:

- Chị Mai hiện làm gì?

- Mai làm giáo viên ở trường tiểu học Gò Vấp.

- Và Mai vẫn ở với gia đình chứ?

- Mai vẫn ở với gia đình. Ba Mai bây giờ cần Mai lắm và dì Mai cũng tử tế với Mai. Mai cũng không hiểu tại sao.

Tuyết Hạnh mừng rỡ nắm lấy tay Mai, thân mến nói:

- Ấy vì gia đình Mai đã hiểu Mai rồi đó. Hạnh thành thật mừng giùm Mai.

Mắt Mai long lanh vì cảm xúc. Nàng ngẩng lên nhìn Nga, giọng vô cùng triu mến:

- Mà cũng nhờ chị Nga...

Nga không nói gì, âu yếm nhìn bạn. Tường Minh nhìn Tuyết Hạnh và Mai. Chàng có ý tưởng so sánh giữa hai thiếu nữ. Chàng thấy ở Mai một vẻ đẹp mơ buồn gợi cho người ta sự thương xót, trái lại ở Tuyết Hạnh một vẻ đẹp u hoài kín đáo gợi cho người ta những cảm tình sâu đậm triền miên...

Chương IX

Tất cả các bạn Tuyết Hạnh đều ái ngại cho nàng vì lúc này trông nàng có vẻ tiều tụy xanh xao. Mỗi người có một ý nghĩ riêng về Tuyết Hạnh.

Dung thường nói với các bạn:

- Chị Hạnh ham học quá, chị “gạo” suốt ngày đêm. Lúc nào Dung đến chơi cũng thấy chị học. Dung thường khuyên chị: “Chị nên học vừa vừa thôi, không khéo bịnh thì nguy”, nhưng chị chỉ cười. Lần sau Dung đến, vẫn thấy chị vui đầu vào sách.

Nga thở dài:

- Chẳng hiểu chị ấy học để làm gì mà học dữ thế? Mình phải hăm bớt máy của chị ấy lại mới được.

Linh không nói gì nhưng nàng nghĩ: “Hay là Tuyết Hạnh đang vương cái tâm bịnh như mình, cho nên mới xanh xao như thế? Chẳng hiểu cô ả nào hay chàng nào có cái hân hạnh chiếm được quả tim của Tuyết Hạnh!” Rồi Linh buồn rầu như vừa đánh mất một vật quý, một vật mà Linh yêu quý nhất đời.

Một hôm, vào ngày lễ sinh nhật của Tuyết Hạnh, các bạn đều đến mừng nàng. Tuyết Hạnh hôm ấy có vẻ vui tươi hơn mọi hôm, nhưng vẻ vui tươi của nàng cũng không che dấu được nét mặt tiều tụy.

Dung cầm tay bạn giọng trêu mếu:

- Chị Hạnh hôm nay đẹp quá, đẹp như một nàng công chúa. Tuyết Hạnh mỉm cười:

- Hạnh không muốn như nàng công chúa. Nga vui vẻ đùa:

- Vậy thì đẹp như nàng tiên.

- Hạnh cũng không muốn như nàng tiên.

Linh muốn dò ý bạn, cất giọng đùa:

- Phải nói: “Hạnh đẹp như nàng tiên thất tình” mới đúng phải không Hạnh?

Tuyết Hạnh đưa mắt dịu dàng nhìn Linh, môi nàng vẫn giữ nụ cười:

- Tiên mà cũng thất tình nữa à?

Các bạn đều rộ cười lên. Xuân cất giọng oang oang:

- Ai khen, chị Hạnh cũng không chịu, chắc Xuân khen, chị Hạnh cũng không chịu nổi. Vậy tôi đề nghị anh Tường Minh làm một bài thơ mừng chị, chắc chị Hạnh sẽ chịu ngay. Mọi người ngánh lại nhìn Tường Minh, Nga chêm vào:

- Phải đó, anh Tường Minh làm thơ đi. Tường Minh lúng túng nói:

- Tôi có phải là thánh thơ đâu mà chỗ nào các chị cũng bắt tôi làm thơ.

Nga nheo nheo mắt, chặn lời:

- Thi sĩ mà không làm thơ chớ làm gì bây giờ? Tường Minh tươi cười:

- Được rồi, tôi xin mượn lời thơ này của một thi sĩ đã nổi tiếng, mạn phép sửa đổi vài chữ cho hợp để tặng Tuyết Hạnh.

Nga hỏi:

- Thì đọc mau đi, chị Hạnh đang lắng nghe kìa.

Tường Minh mỉm cười nhìn Hạnh, cất giọng ngâm:

*Hạnh trông đẹp lắm và tươi lắm.
Hạnh có nụ cười tựa nắng thu.
Hạnh đẹp thua tiên nhưng ngộ lắm,
Ngộ như cô gái núi Phương-Du.*

Tường Minh vừa ngâm dứt, Tuyết Hạnh hí hỏn hỏi:

- Cô gái núi Phương Du là cô gái nào vậy anh? Tường Minh bối rối:

- Núi Phương Du ở đâu tôi cũng không rõ, chỉ biết thi sĩ viết thế thì tôi ngâm thế. Xuân cười to:

- Thơ anh Tường Minh ngâm hết linh rồi. Theo Xuân, các chị và anh Minh đều khen trật lất cả. Xuân trông chị Hạnh hôm nay đẹp thì đẹp thật, ngộ thì ngộ thật, còn tươi thì chị Hạnh không được tươi chút nào.

Những lời thành thật của Xuân làm cho Hạnh bẽn lễn cúi đầu, vẻ tiều tụy của nàng càng hiện lên rõ rệt. Mọi người đều ái ngại lườm Xuân, làm Xuân ngồi tiu nghỉu, cụt hứng. Một lát, Hạnh nói rất khẽ:

- Hạnh cũng biết vậy!

Đôi mắt Hạnh chớp lia, rướm rướm một u buồn. Nàng muốn nói tiếp: “Nhưng các bạn, nào ai hiểu được Hạnh đâu!” nhưng nàng lại nín lặng, đôi bàn tay yếu điệu của nàng vờ vờ lấy tà áo.

Để phá tan bầu không khí nặng trĩu và muốn cho bạn trở lại vui tươi, Nga vui vẻ nói:

- Hôm nay, ngày lễ sinh nhật của Hạnh, các bạn và Nga có đem đến vài vật mọn mừng Hạnh đây.

Dứt lời, Nga mở bóp lấy chiếc khăn thêu trao cho Hạnh:

- Đây là chiếc khăn tự tay Nga thêu lấy để mừng Hạnh. Hạnh xem: đoá hoa hồng là tượng trưng của sự yêu đời. Nga biết Hạnh yêu đời lắm mới chọn hoa hồng đấy.

Dung cũng lấy ra một chiếc quạt Nhật xinh xắn trao cho Hạnh:

- Dung tặng Hạnh chiếc quạt này, Dung biết Hạnh thích cảnh thơ mộng nên chọn một cảnh thật thơ mộng, Hạnh xem cảnh trên quạt có đẹp không?

Linh trao Hạnh một cuốn tập xinh xắn, bìa xanh mạ vàng, làm nổi bật lên hai chữ “Ký ức”.

- Riêng Linh, Linh biết Hạnh có một tâm sự thầm kín chưa bao giờ Hạnh cởi mở. Vậy Linh tặng Hạnh cuốn tập này, mong rằng nó sẽ gói ghém tất cả cái bí mật của Hoa Trinh Nữ.

Tuyết-Hạnh vui vẻ nhận những vật tặng của các bạn. Trong lúc ấy, Xuân giật mình ngơ ngác vì chàng quên cả mang vật tặng mừng sinh nhật cho người bạn gái của mình. Chàng chưa biết phải ăn nói làm sao bây giờ với Tuyết Hạnh và chàng nhìn Tường Minh như để cầu cứu. Thấy cử chỉ của Xuân, Tường Minh không khỏi buồn cười. Chàng thân mật trao Tuyết Hạnh một quyển sách và nói:

- Anh Xuân và tôi biết Hạnh thích văn chương nên chọn tặng Hạnh quyển sách này. Đây là quyển “*Mối tình thiên thu*” của nhà văn Ngọc Giao, phóng tác theo truyện “Lettre d’une inconnue” (Bức thư của người thiếu nữ không quen) của nhà văn danh tiếng nước Áo: Stéfan Zweig. Hạnh xem xong cho biết ý kiến, để chúng ta cùng trao đổi quan điểm về danh tác quốc tế này.

Tường Minh dứt lời, Xuân thở khì như vừa trút được gánh nặng. Mọi người biết ý, đều nhìn

Xuân mỉm cười. Thấy các bạn nhìn mình, Xuân lúng túng đưa tay lên sờ cằm, làm ra vẻ thản nhiên.

Tuyết Hạnh cầm lấy quyển sách, mỉm cười nói:

- Chắc là một chuyện tình!

Tường Minh cũng mỉm cười:

- Phải, một chuyện tình, nhưng là một chuyện tình rất lạ.

Tuyết Hạnh lật qua vài trang, rồi nàng lẩm nhẩm đọc bài thơ đăng ở đầu truyện để thay lời tựa:

Hỡi ơi! người cũ duyên năm ấy,

Lệ võ chìm hương tự thuở nào

Áo gấm cho đành quên ước hẹn,

Nghìn thu xa tắp bóng chiêm bao.

TUYẾT KHANH

Đôi mắt Tuyết Hạnh như mơ vào cõi xa xăm, và giọng nàng cũng xa xăm như gợn một u buồn thẳm kín.

- Trời ơi! Thơ gì mà buồn thế này!

Tường Minh nói:

- Từ xưa đến nay, có câu chuyện tình nào mà không buồn đâu, Hạnh. Nhưng mà Hạnh hãy xem đi rồi chúng ta sẽ bàn sau.

Tuyết Hạnh ôm tất cả những tặng vật của các bạn cảm động nói:

- Hạnh thành thật cảm ơn các bạn đã nhớ đến ngày sinh nhật của Hạnh và đã có nhã ý tặng Hạnh rất nhiều kỷ niệm. Hạnh sẽ giữ mãi những kỷ niệm này và không thể nào Hạnh quên được ngày hôm nay.

Giọng nói tha thiết của Tuyết Hạnh có cái mãnh lực làm lắng dịu lại nỗi thất vọng ở lòng Linh và Linh có cảm giác như nàng chỉ nói riêng với mình. Xuân thì cảm thấy khó chịu khi phải nhận lấy lời cảm ơn đầy cảm tình của Tuyết Hạnh vì trong những vật kỷ niệm Tuyết Hạnh đang ôm trên tay, thiếu vật kỷ niệm của chàng.

Nga vui vẻ nói:

- Hôm nay là ngày vui của Hạnh và cũng là ngày vui của chúng ta. Vậy Nga đề nghị Hạnh hát lại bản “*Bên bờ đại dương*” cho các bạn nghe, để nhớ lại ngày gặp gỡ nhau ở bên bờ đại dương.

Tường Minh tiếp lời;

- Phải đấy, chị Hạnh hát đi để Minh nghe xem có giống tiếng hát của người thiếu nữ trong tranh không?

Tuyết Hạnh nhoẻn miệng:

- Người thiếu nữ trong tranh nào?

- Trong bức tranh ở nhà chị Linh ấy mà.

Hạnh vừa đặt các tặng phẩm xuống bàn vừa nói:

- Vâng, Hạnh xin hát lại cho các bạn nghe, nhưng có bạn nào đàn cho Hạnh hát không?

Dung nói nhanh:

- Chị Nga đàn thì tuyệt!

Nga cười nói:

- Đàn thì đàn chó tuyết thì không tuyết. Chị Dung giỏi tài tán.

Hạnh vào trong lấy ra một chiếc đàn mandoline trao cho Nga. Trong khi Nga thử giảy, Dung lo soạn bản nhạc. Hạnh ngần ngại nói:

- Hay là Hạnh hát bản *Nắng đẹp miền Nam* của Lam Phương. Bản *Bên bờ đại dương* hơi xưa rồi.

Tường Minh nói:

- Chị Hạnh muốn hát thêm mấy bản cũng được, nhưng trước nhất chị nên hát bản *Bên bờ đại dương*. Các bạn đều muốn nghe chị hát bản ấy để nhớ lại những ngày đầm ấm đã qua.

Tuyết Hạnh mỉm cười duyên dáng:

- Các bạn hay sống với kỷ niệm quá!

Nga đã thử dây xong và dạo đoạn mở đầu. Tuyết Hạnh cất tiếng hát. Giọng nàng nhịp nhàng hòa hợp với âm thanh nhạc khí, gọi băng khuâng và rộn rã ở lòng người. Khúc hát ngày nào như đưa tâm hồn mọi người về với kỷ niệm, sống lại những phút giây luyến tiếc và chan hòa trong những tình cảm dạt dào.

Trái hẳn với buổi lửa trại ở Long Hải, lần này tiếng hát chấm dứt giữa sự im lặng nặng nề, dường như ai nấy còn lắng nghe âm thanh vương vấn ở lòng mình, lắng nghe nguồn cảm xúc đang dâng lên dào dạt ở lòng mình.

Đôi mắt Tuyết Hạnh chớp nhanh biểu hiện sự cảm động, rồi bỗng nàng lấy tay che miệng ho rũ rượi. Vẻ mặt nàng xanh xao trông lại càng xanh xao hơn. Khóe mắt nàng như mờ đi trong ngấn lệ ngập ngừng. Nàng vội lấy khăn tay lau mắt, gắng gượng nở nụ cười:

- Hôm nay Hạnh hát dở tệ!

Không ai đáp lời Hạnh, nhưng mọi người đều nhìn Hạnh. Nga không biết giọt lệ long lanh trên mắt Hạnh biểu hiện sự cảm động hay sự sung sướng. Linh vốn đa cảm nên lòng nàng dễ cảm xúc lây và không cần hiểu vì lý do gì, nàng thấy có cái gì đang dâng lên ở cổ nàng làm cho nàng nghẹn ngào; nàng muốn thốt lên một lời nhưng không thể nào thốt ra được.

Tường Minh nhìn dòng lệ ràn rụa trên chiếc khăn tay của Hạnh mà nhớ đến vẻ mặt xanh xao và tràng ho rũ rượi của Hạnh, chàng bỗng thấy lòng rộn lên một niềm vừa thương xót vừa yêu mến vô biên. Không lúc nào chàng thấy cảm tình mình với Tuyết Hạnh lại thấm thía như lúc này. Không lúc nào chàng thấy vẻ đẹp u buồn tiêu tụy của Tuyết Hạnh lại có sức quyến rũ như lúc này. Chàng lại liên tưởng đến vẻ đẹp u buồn quyến rũ của những cô gái mắc bệnh lao, cái vẻ đẹp mong manh của một đóa hoa chóng nở nhưng biết rằng mình sắp tàn.

Thấy các bạn vẫn im lặng nhìn mình, Tuyết Hạnh không biết các bạn đang nghĩ gì về mình, nhưng nàng có cảm giác một ngày gần đây, nàng sẽ không được sống trong bầu không khí triu mến như thế này nữa. Nàng sẽ khổ sở sống với những cảm tình xa vắng, sống giữa sự lạnh nhạt của mọi người. Và nàng cũng không hiểu tại sao ngay từ phút này, nàng đã cảm thấy sự khổ sở ấy đang ám ảnh tâm hồn mình, và càng bị ám ảnh nàng lại càng thấy yêu đời tha thiết, yêu với một niềm luyến tiếc không nguôi...

Một cơn ho lại đến, Tuyết Hạnh cố dằn nhưng không thể nào dằn được. Nàng vừa nuốt ngực vừa cố gượng cười:

- Bậy quá! Mấy hôm rày Hạnh bị cảm mà hôm nay lại hát!

Dung ái ngại nhìn bạn:

- Lỗi tại chúng tôi. Thôi, Hạnh rán uống thuốc cho mạnh và cần nhất là Hạnh không nên học

quá. Rán tịnh dưỡng cho thật mạnh đã, Hạnh nhé!

Hạnh lại cười:

- Hạnh chỉ bị cảm xoàng thôi, nhưng Hạnh hứa là sẽ nghe theo lời Dung.

Tường Minh nhận thấy giọng Tuyết Hạnh rung rung, dường như nàng vừa trải qua một cơn xúc động mạnh. Đôi mắt nàng lại long lanh lên, đôi má nàng lại hồng lên như cổ bầu vịu lấy sự tươi đẹp của đời và mỹ tình của bạn. Đôi mắt long lanh của nàng làm Minh nghĩ đến những giọt lệ long lanh rưới trên năm mồ người trinh nữ, một chiều thu nắng nhạt điểm mưa thưa. Và đôi má ửng hồng của nàng làm Minh nghĩ đến hai đóa hoa đào đang quyến luyến gió đông, thương tiếc những ngày tàn phai sắp sửa.

Tường Minh bỗng thấy lòng quặn đau. Chàng như nghe tiếng hát yêu đời của nàng còn văng vẳng bên tai và chàng cau mày trầm nhủ:

- Không, nàng không thể là hoa đào, nàng sẽ mãi mãi là Hoa Trinh Nữ.

Chương X

ô nữ y tá đưa tay sờ trán Tuyết Hạnh, dịu dàng hỏi:

- C
- Đêm qua cô ngủ được không?
 - Cảm ơn cô, tôi ngủ ngon lắm.
 - Cô còn ho nữa không?
 - Tôi đã bớt ho nhiều.

Cô nữ y tá đưa tay cho Hạnh một ống thủy, ân cần dặn:

- Cô nhớ lấy nhiệt độ, lát nữa có bác sĩ lại thăm bệnh.

Dứt lời, nàng mỉm cười chào Tuyết Hạnh rồi bước sang giường khác, làm phận sự của một người săn sóc bệnh nhân. Tuyết Hạnh nhìn theo thiếu nữ và nàng nhận thấy làn môi thiếu nữ luôn luôn điểm nụ cười.

Hạnh tự hỏi không hiểu tại sao thiếu nữ ấy cười được và tại sao nàng có thể sống ở cái thế giới tối tăm này được. Ngày Tuyết Hạnh được bác sĩ cho biết nàng mắc bệnh phổi và cần phải vào bệnh viện chữa bệnh, nàng cảm thấy như cuộc đời u sầu hẳn lại và tất cả bao nhiêu mộng đẹp đều tan đi thành lệ trong không gian. Thế là hết! Bao nhiêu lo sợ, hoài nghi hôm nay đã biến thành sự thật. Và cả một thời xuân đầy hứa hẹn cũng đã tàn đi trong sắc xám, màu tro. Bước chân vào bệnh viện, Tuyết Hạnh có cảm tưởng như mình đang bước vào một thế giới tối tăm, mình ngày nay không còn phải là mình ngày hôm qua nữa.

Nửa tháng đầu, Hạnh được đưa đi rọi kiếng, chụp hình phổi, thử máu, thử đàm, thử nước bao tử, rồi nằm nghỉ ngơi suốt ngày này qua ngày khác để chờ đợi kết quả. Khoảng thời gian chờ đợi mới dài làm sao. Nàng nằm nghỉ liên miên đến biết bao là kỷ niệm, nhớ trường, nhớ bạn, nhớ quê hương. Lúc này nàng mới thấy những kỷ niệm ấy đối với nàng sao mà mật thiết quá. Và hình như kỷ niệm với nàng đã gắn liền nhau...

Tiếng giày cô nữ y tá đến gần, cắt đứt nguồn tư tưởng của Hạnh. Dừng bước lại trước giường Hạnh, nàng tươi cười nói:

- Cô đưa giùm ống thủy, bác sĩ sắp đến.

Hạnh vừa đưa ống thủy cho nàng vừa hỏi:

- mấy giờ rồi cô Trinh nhỉ?
- Mới chín giờ.
- Ảnh chụp hình phổi của tôi đã gửi về chưa, cô?
- Rồi, lát nữa bác sĩ sẽ đến xem.

Tự nhiên Tuyết Hạnh cảm thấy rờn rợn cả người và dường như có vật gì nặng trĩu đè nặng trên ngực. Nàng thấy cổ ngựa ngựa như muốn ho. Trinh không để ý gì đến cử chỉ của Hạnh, nàng đưa ống thủy lên xem rồi ghi vào tấm bảng trắng treo ở đầu giường. Trinh nhìn nàng vui vẻ:

- Nhiệt độ bình thường.

Tuyết Hạnh mỉm cười như tỏ vẻ cảm ơn, nhưng thật ra nàng không cần biết đến nhiệt độ của mình cao hay thấp, bình thường hay không bình thường. Nàng chỉ muốn có ngay bức ảnh để ngắm xem, cho rõ hình phổi của mình ra thế nào, nàng muốn chính mắt mình nhìn chớ nàng không tin ở lời bác sĩ.

Hạnh nhắm mắt lại, hình dung thấy rõ ràng hai lá phổi hiển hiện trước mắt nàng. Một lá nám đen, có những đường gạch nổi lên như những lằn chớp in trên nền trời xám. Một lá nổi lên những đường vân như cẩm thạch, có những đốm đen lấm tấm khắp nơi. Tuyết Hạnh hãi hùng mở bừng mắt ra thì thấy bác sĩ và cô nữ y tá đã đến trước giường mình. Tuyết Hạnh vội vàng ngồi dậy chào cả hai người.

Mũi và miệng của bác sĩ bị che mất bởi một miếng vải trắng. Tuyết Hạnh khổ sở vô cùng; nàng có cảm tưởng mỗi người đều sợ mình, vì mình là một con bệnh truyền nhiễm, người ta sợ cả tiếng nói của nàng, cả hơi thở của nàng, tiếng nói mà ngày nào bao người tha thiết muốn nghe, hơi thở mà mới ngày nào làm cho bao quả tim hồi hộp.

Bác sĩ thản nhiên cầm chiếc bao thơ to tướng để đầu giường nàng lên, rồi rút trong bao thơ ra một bức ảnh, đưa lên xem. Ông trở mắt nhìn, tay nghiêng qua, nghiêng lại bức ảnh, Tuyết Hạnh hồi hộp theo từng cử chỉ của bác sĩ rồi nàng bậm gan hỏi:

- Thưa bác sĩ bệnh tôi có nặng lắm không?

Bác sĩ trả bức ảnh vào bao thơ, đưa mắt nhìn nàng thương hại:

- Cô là nữ sinh à?

- Dạ phải.

- Cô học lớp mấy?

- Dạ, đệ tam.

Bác sĩ không đáp lời nàng, từ từ lật tập hồ sơ bệnh nhân đặt ở đầu giường. Đọc xong, ông lại ngược nhìn Hạnh:

- Bệnh cô không sao đâu, cô ráng tĩnh dưỡng một thời gian thì khỏi hẳn. Cần nhất là đừng nghĩ ngợi gì đến việc học nữa cả.

Nàng đáp thật nhỏ:

- Cảm ơn bác sĩ.

Vị bác sĩ lấy tấm bảng trắng treo ở đầu giường xuống, xem nhiệt độ ghi trên bảng rồi hí hoáy biên tên thuốc. Xong, ông và cô y tá bước sang giường cạnh.

Tuyết Hạnh nằm xuống, lơ mơ nghĩ đến bức ảnh. Nàng biết chỉ có cặp mắt chuyên môn của bác sĩ mới hiểu rõ bệnh trạng của nàng khi nhìn vào ảnh, nhưng tại sao nàng cũng không thể tin ở bác sĩ được. Biết đâu bác sĩ đã không nói dối để an ủi nàng?

Một giờ sau, cô nữ y tá đến tiêm cho nàng một mũi thuốc, trao cho nàng mấy viên thuốc và dặn cách thức uống. Hạnh muốn hỏi cô nữ y tá lời mình đã hỏi bác sĩ, nhưng rồi nàng lại thôi. Nàng thấy nàng không thể tin ai được hết, đến cả nàng nữa.

Ăn cơm trưa xong, Hạnh lại lên giường nằm. Không muốn nghĩ ngợi lan man gì nữa, nàng tìm một quyển sách đọc, nhưng sách nào nàng cũng đọc cả rồi. Sau cùng nàng cầm lấy quyển “*Mối tình thiên thu*” mà nàng đã đọc qua hai lần rồi, nàng định đọc lại nhưng mắt nàng cứ gián mãi vào câu thơ:

“*Lệ võ chìm hương tự thuở nào*”

Câu thơ ấy đối với nàng lúc này sao mà thâm thúy quá! Nàng có cảm giác như có một làn hương sắp chìm xuống, để gieo thương nhớ đến bao giờ...

Một tràng ho rũ rượi ở cuối phòng làm cho Hạnh buông sách xuống, liếc trông sang, nhưng nàng vội nhắm mắt lại để tránh một ám ảnh. Hạnh nghĩ thầm: “Chắc chị ấy đến thời kỳ thứ ba. Rồi ai cũng đến đó...” Hạnh rờn rợn nghĩ đến hình ảnh của mình một ngày kia cũng thế, xa cả

những bè bạn, xa cả những người quyến thuộc, xa cả những cảm tình thân yêu. Nàng nhớ đến các bạn ở trường, nhớ đến Dung, Linh, Nga, Mai, nhớ đến Xuân, Tường Minh, nàng có cảm giác như họ đã lần lần lùi về dĩ vãng, hòa ảnh hình trong kỷ niệm, và nàng chỉ còn lại kỷ niệm mà thôi.

Kỷ niệm! Chỉ còn lại kỷ niệm! Hạnh thấy lòng chua xót. Đau đớn. Nàng nhớ đến quyển “kỷ ức” của Linh tặng hôm ngày lễ sinh nhật của nàng, tập kỷ ức như báo trước những ngày tàn tạ của một đời hoa, như báo trước những ngày nàng sẽ sống trong kỷ niệm của một thời hương sắc. Hạnh chép miệng: “Từ ngày mai, mình sẽ ghi lại những kỷ niệm, bắt đầu trang kỷ ức đầu tiên của Hoa Trinh Nữ”.

Bây giờ, nàng trông đợi đến chiều để có mẹ và các bạn vào thăm. Chiều nào mẹ nàng cũng đến và các bạn thân, sẽ đều lần lượt đến thăm nàng. Quen lệ như thế nên nàng chỉ mong mỗi đến chiều. Nàng lấy làm lạ tại sao những ngày còn mạnh, nàng không hề mong mỗi gặp bạn như thế bao giờ. Mà giờ đây, nàng thấy cần phải gặp, gặp để biết rằng mình chưa quên, để thấy rằng mình không đến nỗi bơ vơ, cô độc, và giá không có bạn, nàng tưởng nàng có thể chết được trong cái thế giới tối tăm đầy ám ảnh này.

Chiều hôm ấy, nàng sửa soạn lại mái tóc, rồi ra lan can đứng trông ngóng. Cổng bệnh viện cũng vừa mở, đoàn người đến thăm bệnh nhân lũ lượt kéo vào. Nàng đưa mắt nhìn từ tốp này đến tốp khác, nàng thấy mẹ nàng đang khệ nệ xách một cái giỏ nhỏ, chậm chạp tiến về phía phòng nàng. Hạnh mừng rỡ chạy đến, kêu lên một tiếng cảm động:

- Má!

Bà mẹ trùu mền nhìn nàng, giọng bà run run:

- Con ra đón má đấy à?

Bà hỏi cho có hỏi chớ bà cũng đã biết lòng con bà. Hai mẹ con lặng lẽ lần bước trở về phòng. Về đến phòng, nàng kéo ghế cho mẹ ngồi rồi nàng ngồi trên thành giường. Mẹ nàng nhìn nàng một phút, bà buồn rầu nhận thấy nàng xanh và gầy hơn trước.

Thấy mẹ cứ mãi nhìn mình, Hạnh gượng cười hỏi:

- Con lóng này trông khác trước nhiều lắm phải không má?

Bà mẹ cũng gượng nở một nụ cười héo hắt:

- Con hôm nay trông khá hơn trước nhiều. Con ngủ có được không, con?

Biết mẹ không nỡ nói thật với mình, nàng bỗng cất tiếng cười to, cười đến ràn rụa cả nước mắt.

- Không khá sao được, con ngủ suốt ngày suốt đêm đấy, má ạ.

Nàng muốn nói tiếp. “Và con sắp sửa ngủ luôn không biết chừng.” nhưng nàng vội ngưng lại, lấy khăn tay ra lau nước mắt. Hạnh đau xót nghĩ rằng từ ngày nàng bước chân vào đây, nàng không còn được nghe một lời nói chân thật nào nữa. Từ bà mẹ thân yêu nhất của nàng, đến ông bác sĩ, đến các bạn bè thân thiết, ai ai cũng nói trái ngược lại những điều họ cảm, nghĩ. Nàng biết rằng mọi người đều thương hại, nàng càng thấy mình khổ sở.

Hạnh yên lặng đưa mắt nhìn xuống sân, qua khung cửa sổ. Người vào thăm bệnh đã bớt lần. Hạnh ráo mắt tìm bóng một người bạn, nhưng không có một bóng ai quen thuộc cả. Hạnh nhớ đã năm ngày qua, chỉ có Tường Minh chiều nào cũng đến thăm nàng, còn các bạn gái lần lần xa vắng cả. Hôm nay, cả Tường Minh cũng không đến. Nàng thấy nàng bơ vơ như lạc loài vào một bãi sa mạc mênh mông. Một nỗi buồn dâng lên tràn ngập cả lòng nàng.

Bóng hoàng hôn đã bàng lảng khắp vùng cỏ hoa. Hạnh rời mắt khỏi vườn hoa, nhìn lại mẹ với

cái nhìn tuyệt vọng. Bà mẹ xích ghế lại gần nàng, bàn tay gầy guộc của bà ve vuốt lấy bàn tay xương xương của nàng. Một lát lâu, bà mới nói:

- Mai này má phải về quê để giỗ ngoại con. Có lẽ độ ba ngày má mới trở lên. Tuyết Hạnh nói:
- Phải chi con được về với má!
- Con về sao được, con phải rón ở lại dưỡng bệnh chớ.
- Con nhớ quê ngoại quá!
- Nay mai con mạnh, con sẽ về chơi bao lâu cũng được. Giỗ rồi, má lên ngay với con, con đừng buồn nhá...

Tuyết Hạnh lại nhìn ra cửa sổ để dấu sự cảm động. Nàng nghĩ đến ngày mai sẽ vắng luôn bóng mẹ, nàng còn biết chờ đợi ai đây?

Giữa lúc ấy có tiếng bệnh nhân rộn rịp gọi nhau đi dùng cơm chiều. Mẹ nàng đứng lên, ân cần dặn:

- Thôi má về. Má có đem cam, sữa và bánh cho con trong giỏ, con nhớ lấy ra ăn.

Tuyết Hạnh đưa mẹ ra tới cổng, tần ngần đứng tựa cửa nhìn theo bóng mẹ. Cho đến khi bóng mẹ đã khuất qua ngõ rẽ, nàng mới thờ thẩn, trở vào.

Chương XI

hiều hôm sau, như thường lệ, Tuyết Hạnh lại tựa lan can nhìn xuống sân. Nàng vẫn hy vọng tìm thấy một bóng bạn trong từng đám người lũ lượt kéo vào bệnh viện.

Người vào đã nhiều mà không có một hình dáng nào quen thuộc. Ánh nắng vẫn lung linh chiếu trên những nẻo đường tấp nập nhưng vẫn dường như xa vắng, thê lương.

Tuyết Hạnh buồn bã thở dài, nàng chán nản đưa mắt lên nền trời xanh, nhìn theo đám mây bàng bạc đang lê thê kéo mình về một nơi nào vô định. Một bóng chim đơn từ đâu bay lạc, đôi cánh nghiêng nghiêng chớp chớp dưới ánh nắng chiều.

- Chà, Chị Hạnh hôm nay trông có vẻ mơ mộng quá!

Tuyết Hạnh giật mình nhìn lại và thấy Tường Minh đang đứng lặng nhìn mình. Ánh mắt nàng tươi lên và môi nàng nở một nụ cười:

- Hạnh cứ tưởng rằng anh không đến. Anh đến bao giờ thế?

- Tôi đến giữa lúc Hạnh đang mơ mộng.

Tuyết Hạnh bẽn lèn cúi đầu. Các vết ngầy thơ duyên dáng của ngày nào lần đầu tiên lại hiện ra, kể từ khi nàng bước chân vào bệnh viện. Nàng nói rất khẽ:

- Hạnh có mơ mộng gì đâu? Tường Minh mỉm cười:

- Vậy mà tôi tưởng chị đang gởi mộng theo một cánh chim chớ. Có nhiều lúc người ta cũng ao ước được sống như chim, được tung mình lên khoảng trời mây cao rộng, có phải thế không chị?

Tuyết Hạnh biết Tường Minh cũng đã trông thấy cánh chim mà mình đã rời mắt nhìn theo lúc nãy. Đôi mắt nàng bỗng trở nên buồn bã:

- Hạnh thì Hạnh không mơ mộng gì cả, không ao ước gì cả. Hạnh chỉ thấy mình giống như một cánh chim đơn.

Qua lời nói dịu dàng chứa đầy sự đau xót, Tường Minh mới cảm thông được nỗi lòng của bạn. Chàng nhìn Hạnh với cái nhìn thông cảm và lòng chàng dạt dào một niềm thương mến vô biên. Chàng nói:

- Nhưng Hạnh có giống như cánh chim đơn đâu? Ít ra, Hạnh cũng còn một bà mẹ già và một người bạn.

Hạnh đưa mắt băng khuâng nhìn xuống vườn hoa, môi nàng lặp lại:

- Một người bạn!

Tường Minh tiếp, giọng cảm động:

- Phải, sao Hạnh không thể tin rằng mình vẫn còn một tấm lòng bạn chẳng bao giờ thay đổi!

Ngập ngừng một lúc, Hạnh đáp rất khẽ như để nói với lòng mình:

- Hạnh đã mất cả lòng tin rồi.

Trong lúc Tường Minh nhìn nàng với cái nhìn lạ lùng kinh ngạc, Tuyết Hạnh bỗng cười to:

- Anh ngạc nhiên à? Anh vào đây, Hạnh có chuyện này cần hỏi anh.

Dứt lời, Hạnh ung dung trở vào phòng. Tường Minh nổi gót theo. Đến giường mình, Hạnh chỉ tấm bảng trắng treo ở đầu giường, nói với giọng nửa như lo sợ nửa bông đùa:

- Anh xem bệnh Hạnh như thế nào?

Tường Minh nhìn theo nét bút chì ngoằn nghèo ghi sát chiều bệnh thăng giảm và chàng lẩm nhẩm đọc:

- Streptomisine. Rimifon. Multivitamine. Tuyết Hạnh ngồi xuống thành giường, hỏi:
- Thế nào, anh? Anh xem Hạnh đã gần chết chưa? Để cho nàng yên lòng, Tường Minh đáp lại:
- Bệnh Hạnh có sao đâu, nay mai Hạnh sẽ khỏi.

Tuyết-Hạnh cười buồn:

- Ở đây, Hạnh đã nghe mọi người đều bảo với bệnh nhân như thế? Nhưng rồi người bệnh cũng đi đến cái chết.

- Trường hợp Hạnh thời khác, vì bệnh Hạnh chỉ mới vào thời kỳ thứ nhất.

- Rồi đến thời kỳ thứ nhì, thứ ba, có xa gì đâu, phải không anh?

- Hạnh không nên bi quan quá! Ngày nay y học đã tiến triển, bệnh mới vào thời kỳ thứ nhứt chữa khỏi rất dễ dàng.

Hạnh cười lần này nụ cười của nàng có vẻ vui hơn. Nàng lại hỏi, vẫn với giọng bông đùa:

- Anh Minh này, Hạnh đổ anh không khí trong phòng này chứa bao nhiêu là vi trùng Koch?

Tường Minh nhìn vợ vẫn quanh phòng rồi đáp:

- Điều đó thì tôi không biết.

Hạnh lại cười, hỏi:

- Hạnh đổ anh chớ mỗi lời mà Hạnh thốt, mỗi hơi mạnh mà Hạnh thở, có bao nhiêu là vi trùng bay ra?

- Không có vi trùng nào cả.

Hạnh nhú mày, giọng nàng trở nên chua chát:

- Nếu vậy, tại sao các bạn đều sợ Hạnh và lần lần xa lánh Hạnh?

- Có lẽ tại Hạnh bị một cơn kích động mạnh nên Hạnh nghĩ thế, chớ nào ai sợ Hạnh đâu?

Bằng có là tôi đây, lúc nào tôi cũng muốn gần Hạnh. Hạnh không nên bi quan quá!

- Anh lầm rồi, Hạnh không hề bi quan, và có lẽ không lúc nào Hạnh thấy yêu đời bằng lúc này.

Tường Minh hiểu rõ tâm trạng của Hạnh, tâm trạng của một người cảm thấy mình đang sa vào vòng u ám, và càng đứng trong tâm tối, người ta càng thấy khao khát ánh sáng và không gian. Nhìn trên chiếc bàn nhỏ kê cạnh giường, chàng thấy quyển “Mối tình thiên thu” được đặt chồng lên quyển “Ký ức”. Chàng cầm quyển sách lên hỏi:

- Hạnh đã xem quyển này chưa?

- Ở trong này buồn quá, thiếu sách đọc, nên Hạnh đã xem đi xem lại quyển ấy mấy lần rồi.

- Hạnh nghĩ thế nào về quyển này?

Tuyết Hạnh tần ngần như có vẻ suy nghĩ, một lúc lâu nàng mới đáp:

- Lúc này tinh thần Hạnh không được bình thản khó mà xét đoán một tác phẩm cho sâu sắc được. Có điều Hạnh nhận thấy tổng quát là tác phẩm ấy lãng mạn quá và tác giả đã nhìn thực tiễn qua cặp mắt siêu linh. Tác giả đã tả mối tình của một trinh nữ với một văn nhân, và ông đã cố ý xây dựng nàng thơ nữ kia như con chiên lành, tình yêu là sự tín ngưỡng mà văn nhân là một đấng thần linh. Hạnh lấy làm khó chịu thấy người ta đề cao nhà văn thái quá.

Tường Minh mỉm cười:

- Điều ấy thì tôi đồng ý với Hạnh, nhưng khi đọc xong truyện đó, Hạnh có thấy cảm thương nàng thơ nữ kia không?

- Mình cảm thương là khi nào mình có thể tin là truyện thật kia.

- Không thật thì là mộng, mà nhiều khi sự kiện trong giấc mộng cũng làm cho ta cảm thương được vậy. Hạnh có khi nào nằm mộng mà thấy mình khóc rưng rức lên không?

Hạnh im lặng một lúc rồi đáp:

- Cũng có đôi khi.

- Vậy tại sao Hạnh không thương nàng thơ nữ kia?

Hạnh nhìn Tường Minh, miệng tủm tỉm cười:

- Vì giá Hạnh ở vào hoàn cảnh của nàng thì Hạnh không yêu chàng văn nhân kia một cách mù quáng như vậy.

Lời nói của Tuyết Hạnh có vẻ hồn nhiên nhưng Tường Minh có cảm giác như nàng muốn nói với mình, muốn tỏ thái độ với mình. Chàng để quyển sách lại chỗ cũ, cương quyết nói:

- Phải, Hạnh nói đúng, tình yêu nên đặt vào sự thông cảm lẫn nhau chứ không nên đặt vào sự mù quáng.

Hạnh ngạc nhiên nhìn Minh, trong khi Tường Minh tiếp nói:

- Mà không thông cảm thì đừng bao giờ nên nói đến tình yêu.

Tuyết Hạnh có cảm giác như những lời ấy, Tường Minh muốn nói riêng với mình, muốn tỏ thái độ với mình. Nàng ngồi im, khẽ mỉm cười lặng lẽ.

o

Tuyết-Hạnh đứng tựa cửa sổ, nhìn xuống vườn hoa của bệnh viện.

Trăng đã lên rồi. Ánh trăng chênh chếch dịu dàng, lung linh một màu sắc huyền ảo. Những cành hoa hớn hở như cười dưới ánh trăng vàng.

Nhiều bệnh nhân đi dạo mát trên những con đường nhỏ uốn quanh những bồn hoa. Họ đi dưới những tàn phượng và bóng của họ hòa dần trong bóng tối. Vài thiếu nữ ngồi trên băng đá lo đan những chiếc áo len, chuẩn bị cho mùa đông sắp tới.

Tuyết Hạnh có cảm tưởng như mình đang sống trong một thế giới hư ảo, biệt lập hẳn với cõi đời, và mình, và những người đang đi dưới vườn kia, và cả những thiếu nữ đang ngồi đan len kia, đều là những bóng ma vất vưởng. Nàng nhớ đến những buổi họp bạn vui vẻ, những buổi trình diễn văn nghệ tung bừng, những tiếng cười vô tư, những tiếng hát trong trẻo... Những cảnh ấy thật là tương phản với cảnh hiện tại. Một đằng là sức sống vươn lên, một đằng là tha ma, tẻ lạnh. Một đằng tượng trưng cho sự động, sự sống, một đằng tượng trưng cho sự tĩnh, sự chết.

Tuyết Hạnh bỗng liên tưởng đến một cánh đồng xanh tươi mát dưới ánh trăng, có một đoàn người đang hăng hái tiến bước. Ánh trăng soi trên mặt họ. Gió phe phẩy tà áo họ. Mặt họ tươi lên một niềm tin tưởng. Mắt họ sáng lên một niềm hy vọng. Và dưới ánh trăng nghiêng nghiêng, Tuyết Hạnh nhận ra trong đoàn người ấy một thiếu nữ rất quen, rất thân. Rồi đoàn người khuất dạng. Ánh trăng vẫn chênh chếch lạnh lùng.

Một làn gió tạt vào phòng làm cho Hạnh rùng mình. Nàng nhìn quanh: căn phòng vắng lạnh. Ánh trăng ngợp một góc phòng. Nàng tự nói thầm: "Mình phải viết..." Nàng thấy nàng cần phải cởi mở những kỷ niệm bấy lâu nay chôn kín tận đáy lòng. Cởi mở với ai? Nàng không cần biết. Ngay bây giờ, nàng thấy cần cởi mở cho nàng, với chính nàng.

Tuyết Hạnh trở về giường, ngồi xuống cạnh chiếc bàn nhỏ. Tay nàng ngập ngừng lật tập “Ký ức”. Những trang giấy trắng thênh thang trải trước mặt nàng. Nàng cầm cây bút lên, nhìn chiếc ngòi hoen gần mực mà lòng thấy băng khuâng, xao xuyến.

Một mùi hương dạ lý từ ngoài vườn phảng phất bay vào phòng. Tuyết Hạnh hít một hơi dài và cảm thấy những nỗi xao xuyến ở lòng mình đã lắng dịu lại. Nàng mân mê cán bút, mắt nhìn ra cửa sổ. Nàng để tâm hồn lui về dĩ vãng, sống lại những ngày đầm ấm xa xưa...

Tiếng cười của một thiếu nữ ngoài vườn vọng vào.

Hạnh chép miệng: “Đời vẫn đẹp vì hãy còn tiếng cười!” Hạnh đi ngược lại thời gian để tìm những tiếng cười: tiếng cười của Linh, của Nga, của Dung, của Xuân, của Tường Minh, của Hoa Trinh Nữ và nhất là tiếng cười của... người thiếu nữ đi trên cánh đồng xanh tươi mát dưới ánh trăng. Nghĩ đến đây, Tuyết Hạnh nhìn vào trang giấy trắng trinh bạch trước mặt, rồi không ngần ngại, nàng nắn nót viết lại hai dòng chữ hoa:

KÝ ỨC

HOA TRINH-NỮ

Chương XII

T hể hể thoát Tuyết Hạnh vào bệnh viện đã được hai tháng rồi. Hai tháng trời nàng sống trong cô độc với những ám ảnh nặng nề.

Các bạn học ở trường xa nàng. Cái biệt danh Hoa Trinh Nữ chỉ còn trong kỷ niệm. Nhiều lần Hạnh tự hỏi: “Chẳng hiểu ở trường có ai còn nhắc đến Hoa Trinh Nữ chẳng?”

Nàng tự hỏi để càng ngậm ngùi cho số phận. Có thể các bạn đã quên mình; có thể một vài người bạn còn nhắc đến mình như nhắc đến một ảnh hình đã chết lịm đi trong không gian và mờ dần đi với thời gian.

Sống trong cảnh ma chết, Tuyết Hạnh cảm thấy cô độc và đau khổ, nhưng càng cô độc và đau khổ lại càng thấy tha thiết yêu đời. Cái lý mâu thuẫn ấy gần như là cái tâm lý chung của những kẻ biết rằng mình không còn sống lâu được nữa. Đời còn đẹp quá! Mái tóc của nàng hãy còn xanh quá! Nàng không tha thiết yêu đời sao được mặc dầu là yêu trong sự đau khổ chán nản. Không lúc nào hơn lúc này, Tuyết Hạnh muốn sống lại trong lòng các bạn, muốn hình ảnh của mình, tiếng hát của mình vẫn ngự trị ở lòng các bạn như những ngày nào.

Kiểm điểm lại những tấm lòng bạn, Hạnh nhớ đến lời Tường Minh nói với mình: “Ít ra, Hạnh cũng còn một bà mẹ già và một người bạn”. Mới qua một cơn thử thách, Hạnh thấy mình đã mất mát đi rất nhiều. Phải, Hạnh thấy mình chỉ còn có một người bạn: Tường Minh. Chỉ có Tường Minh là người hiểu nàng, là người duy nhất không thay đổi. Dung và Xuân thỉnh thoảng cũng có đến thăm nàng, có thể rằng họ cũng như xưa, nhưng dưới cặp mắt Tuyết Hạnh, dưới cặp mắt của một người bệnh cả thể xác lẫn tâm hồn đang đòi hỏi những cảm tình tha thiết và những cử chỉ thân ái đậm đà, Hạnh thấy họ đã xa với mình quá, họ cũng đã thay đổi ít nhiều.

Thật ra Dung và Xuân không hề thay đổi, có điều họ không có được những cử chỉ đậm đà như Tường Minh, sự săn sóc ân cần chu đáo như Tường Minh. Lẽ ấy rất dễ hiểu. Sở dĩ Tường Minh càng thấm thiết với nàng hơn xưa, vì mối tình đầu chớm nở ở lòng chàng đang trải qua một cơn thử thách. Mặc dầu chưa hiểu rõ lòng Tuyết Hạnh, Tường Minh vẫn thấy mình cần phải vượt qua cơn thử thách, giữ cho tấm tình mình trong sạch và bất di dịch.

Hơn nữa, chàng thấy Tuyết Hạnh không những đáng mến, đáng yêu mà còn đáng thương hại. Chàng phải đem lại cho Hạnh một nguồn an ủi cần thiết cho nàng lúc này.

Dung và Xuân đều hiểu lòng Tường Minh và họ nhận thấy mối tình của Tường Minh chớm nở rất hợp lý. Có ai đi nghiêm khắc với một nỗi tình đã được nung đúc trong cảm, mến, yêu, thương? Ở mối tình này, lý trí đã được dung hòa với tình cảm để giữ cho nó tính cách trong sạch và đứng đắn.

Nếu bảo Tường Minh lãng mạn thì đây là cái lãng mạn cần thiết cho con người, đưa con người tiến lên chứ không kéo con người vào chỗ đọa lạc, giúp con người sức phấn đấu chứ không làm ủy mị tình cảm con người. Vì hiểu như vậy nên Dung và Xuân không muốn dành phần thân ái đậm đà của chàng đối với Tuyết Hạnh. Họ muốn thử xem trước tấm tình chân thật ấy và trong hoàn cảnh bơ vơ hiện tại, Tuyết Hạnh có giữ mãi sự “vô tình” của nàng hay không, có còn giữ mãi tấm lòng sắt đá mà các bạn đã tặng cho nàng cái biệt danh “Hoa Trinh Nữ” hay không?

Mối tình kín đáo của Tường Minh cũng không vượt khỏi cặp mắt bà mẹ hiền của Tuyết Hạnh. Từ lâu, bà để ý đến Minh qua từng cử chỉ. Bà nhận thấy chàng thông minh, đứng đắn, bà lại cảm động trước tấm lòng của chàng đối với con mình. Bà có cặp mắt xét người và bà thầm ước sau này Tuyết Hạnh có thể sánh duyên cùng chàng, chắc chắn đời con bà sẽ được hạnh phúc.

Về phần Tuyết Hạnh, chẳng phải nàng quá ngây thơ đến nỗi không hề hiểu rõ tấm lòng của

Tường Minh đối với mình. Người con gái vốn nhiều tình cảm không cần đến khoa tâm lý học, nhiều khi họ vẫn có những nhận xét tinh tế và tình cảm nhờ sự mặc cảm tự nhiên. Mặc dầu Tường Minh không hề cởi mở nổi lòng – mối tình của chàng đến nay vẫn là mối tình câm – nhưng qua cử chỉ của chàng, qua khóe mắt đầu môi của một chàng trai đang bùng bùng yêu đương, Tuyết Hạnh đã hiểu ở chàng đang có một sự biến chuyển tâm lý.

Tuyết Hạnh rất cảm động trước cảm tình của chàng đối với mình, trước tấm lòng không dòi dỏ của chàng, nhất là trong lúc mình đang chơi vui trong ám ảnh và đau khổ. Nhưng nàng ngạc nhiên thấy quả tim mình vẫn không hề rung động một nhịp yêu đương.

Nhiều lúc, nàng đã phân chất lại lòng mình. Nàng thấy nàng phục Tường Minh về tài, mến Tường Minh về nết. Thêm vào sự mến phục ấy, nàng thấy nảy nở ở lòng mình một tình cảm mơ hồ nhưng khẳng khít: nàng cho đó là tình cảm của một người em gái đối với người anh mà nàng triu mến, tin cậy. Vì vậy, lúc nào nàng cũng xem Tường Minh như một người anh và nàng chỉ là người em gái rất ngoan ngoãn nhưng cũng rất hay hờn dỗi, người em gái đang cần được an ủi, vỗ về...

Thời gian vẫn trôi qua... Hôm nay vào trung tuần tháng thứ ba, từ ngày Tuyết Hạnh vào bệnh viện, Tường Minh đến thăm nàng và, như thường lệ, vẫn thấy nàng đứng tựa lan can lâu nhìn xuống. Khi thấy chàng, nàng tươi cười mừng rỡ. Tường Minh cảm thấy cái hình ảnh ấy sao mà thân mật quá, khả ái quá, và chàng suy nghiệm rằng hạnh phúc ái tình có lẽ ở trong sự kẻ đến người đợi, trong một niềm thông cảm lẫn nhau. Biết đâu nàng chẳng đã thông cảm với mình!

Lên đến phòng Hạnh, Tường Minh nhìn vào tấm bản trắng treo ở đầu giường, mừng rỡ nói:

- Hạnh lên được ba ký lô, thế thì sắp ra khỏi bệnh viện rồi đấy.

- Sao anh biết?

- Vì Hạnh sắp khỏi bệnh rồi, còn ở lại làm gì nữa?

Tuy không tin hẳn lời Minh, Tuyết Hạnh cũng thấy lòng rộn rã một niềm vui. Vả lại theo lời các bệnh nhân ở đây thường bảo, hễ bệnh nhân nào cân lên nhiều thì được bác sĩ cho về. Có lẽ rồi mình sắp được về thật. Nhìn Tuyết Hạnh đang sung sướng với nụ cười trên môi, Tường Minh bỗng nghĩ đến một ngày gần đây, mình sẽ không còn được hằng ngày gần gũi săn sóc cho nàng, hằng ngày trông bóng nàng đứng tựa lan can lâu nhìn xuống và mỗi lần gặp tia mắt của chàng thì nàng khẽ nhoén nụ cười tươi như hoa.

Tường Minh cảm thấy đã đến lúc mình phải tỏ thật nổi lòng với nàng. Chàng nhìn Hạnh, gọi khẽ:

- Hạnh!

Tuyết Hạnh ngẩng lên và bắt gặp cặp mắt Tường Minh đang đắm đuối nhìn mình. Tiếng nói

ấy và ánh mắt ấy làm Hạnh nhớ đến Linh, nàng nghĩ thầm: “Bộ họ học một trường với nhau hay sao mà lời nói, cử chỉ của họ giống nhau thế?” Ý nghĩ hơi trào phúng ấy làm cho Hạnh phải bậm môi để khỏi phải bật cười. Thật ra, Hạnh không hề muốn đùa trước sự thành thật của Tường Minh, nhưng nàng cũng không hiểu tại sao nàng có ý nghĩ như vậy. Đã bao lần, mỗi khi đoán biết Tường Minh muốn tỏ tình với mình, Tuyết Hạnh lại tìm cách lảng sang chuyện khác không để cho chàng kịp thổ lộ. Nhưng thời gian gần gũi đã càng ngày càng thắt chặt thêm cảm tình, Tuyết Hạnh biết rồi đây tâm sự của chàng sẽ được cởi mở và chừng ấy nàng biết phải nói làm sao với người mà nàng vừa xem như là bạn, vừa xem như là người ân?

Thấy Tuyết Hạnh nín lặng, đôi mắt xa xăm như nghĩ ngợi, Tường Minh lại ngập ngừng:

- Hạnh!

Lần này Hạnh không nhìn chàng, tầm mắt nàng hướng về phía cửa sổ, giọng nàng dịu dàng:

- Gì thế, anh?

Tường Minh lại bối rối, ngập ngừng. Bàn luận về văn chương, chàng thao thao bất tuyệt bao nhiêu thì trước vấn đề cởi mở nổi lòng, chàng trở nên vụng về bỡ ngỡ bấy nhiêu. Một lúc lâu, chàng mới nói:

- Hạnh, tôi có một tâm sự cần nói riêng với Hạnh, Hạnh có muốn nghe hay không? Hạnh có bằng lòng nghe không?

Hạnh mỉm cười:

- Hạnh muốn nghe lắm. Hạnh bằng lòng lắm chứ.

- Vậy thì tôi nói cho Hạnh nghe nhé? Tâm sự của tôi chỉ tóm tắt trong một lời...

Hạnh chận lời:

- Mà thôi, anh không cần nói nữa, lời ấy Hạnh đã hiểu rồi.

Hai người im lặng. Tường Minh thấy tim mình đập rộn rã, cơ hồ như muốn phá vỡ cả buồng ngực. Tuyết Hạnh thấy lòng nàng băng khuâng trong một cảm xúc êm ái nhẹ nhàng. Sau mấy phút im lặng để lấy lại sự bình tĩnh, Tuyết Hạnh dịu dàng tiếp:

- Hạnh vẫn muốn là đứa em gái ngoan của anh mãi mãi.

- Nhưng mà ... Hạnh!

Hạnh lại nhìn ra cửa sổ. Mảng trời xanh ngoài khung cửa điểm lưa thưa mấy làn mây mỏng. Gió dịu dịu như ru lòng người. Hạnh thở dài, chép miệng:

- Nhưng mà ... anh ơi! Hạnh đang mang một chứng bệnh nguy hiểm, và tương lai của Hạnh mờ mịt như áng mây chiều.

- Tình yêu chân thành bất chấp cả hiểm nguy, Hạnh ạ! Vả lại, bệnh của Hạnh sắp dứt, tương lai của Hạnh vẫn đầy hứa hẹn kia mà.

Hạnh cười buồn:

- Nhưng hiện tại Hạnh còn bệnh, mà anh thì còn học. Anh phải lo sự nghiệp của anh trước chớ. Ngày nào anh đạt thành sự nghiệp và em hết bệnh, chừng ấy ta mới có quyền nói đến chuyện yêu đương.

Tường Minh nhìn thẳng vào mắt Hạnh, cương quyết:

- Nếu đó là lời khích lệ của Hạnh thì tôi quyết đạt thành sự nghiệp để xứng đáng với nhau.

Phần Hạnh, Hạnh hãy vui vẻ yêu đời, tin tưởng ở tương lai.

Hạnh bỗng ngẩng nhìn Minh ngập ngừng:

- Người ta bảo là em “vô tình” có phải thế không anh?

- Hình như thế!

- Có nhiều lúc chính em cũng không hiểu lòng em, thì người ta làm sao hiểu lòng em được! Nhưng mà có lẽ em “vô tình” thật anh à.

- Chắc tại Hạnh có tâm sự gì?

Vẫn đôi mắt xa xăm ấy, Hạnh buồn buồn tiếp:

- Tâm sự! Phải, Hạnh có một tâm sự buồn lắm anh à.

- Hạnh có thể cho tôi biết tâm sự ấy không?
- Biết mà làm gì hở anh?
- Biết để hiểu thêm Hạnh, để an ủi Hạnh nếu cần.

Tuyết Hạnh im lặng nghĩ ngợi, tay nàng âu yếm cầm tập “Ký ức” như sắp sửa gởi gắm nó cho một người. Nàng run run trao quyển tập xinh xắn ấy cho Tường Minh, run run nói:

- Đây là tập “Ký ức” của Hạnh. Anh là người duy nhất mà Hạnh tỏ bày những điều bí ẩn của Hạnh qua những trang ký ức này. Mong rằng khi anh đọc xong, anh sẽ hiểu rõ Hạnh hơn, anh sẽ hiểu rõ tại sao Hạnh đã “vô tình” với tất cả mọi người, trong ấy có anh là người không quên em.

Tường Minh tiếp lấy quyển tập, lòng thấy ngập tràn một niềm cảm xúc. Cái bí mật của Hoa-Trinh-Nữ mà lâu nay nhiều bạn định khám phá, hôm nay chàng đã nắm nó trong tay. Trao tập ký ức ấy cho chàng, có lẽ Tuyết Hạnh đã đắn đo nhiều, đã lưỡng lự nhiều lần, và cái đà tình cảm đã đưa nàng đến một quyết định táo bạo. Tường Minh hiểu nàng muốn giải rõ nỗi lòng nàng. Cái cử chỉ của nàng thật cao quý và khả ái biết bao!

Chàng âu yếm cầm tập “Ký ức” lên, cảm động nói:

- Cảm ơn Hạnh lắm. Anh sẽ thức trắng đêm nay để đọc tập “Ký ức” của Hạnh.

Hạnh bẽn lẽn cười. Đôi má nàng hồng lên, chẳng hiểu vì sung sướng hay vì thẹn.

Chương XIII

Ý ỨC

HOA TRINH-NỮ

“Trước đã xé tan bao nhật ký.

Nay kiêng không chép nốt lời thơ.

Hạnh không còn nhớ rõ thi sĩ nào đã viết hai câu thơ này nhưng sao mà nó đúng với tâm trạng của Hạnh thế! Phải, đã lâu lắm rồi, Hạnh không bao giờ dám nghĩ rằng mình có lần chép lại trang ký ức đã phong kín của Hạnh một giấc mộng ngày xanh đậm thắm khi mà Hạnh đã xé tan bao nhật ký để cho những kỷ niệm buồn, vui chìm đắm tận đáy lòng.

Thế mà hôm nay, ngồi trên giường bệnh, Hạnh lại gọi mảnh tro tàn để cho ngọn lửa của ngày xa xưa lại bùng cháy lên trong tâm khảm. Tại sao Hạnh lại viết? Hạnh cũng không biết. Hạnh chỉ thấy mình cần phải viết, phải viết...

Nhớ ngày nào mình mới vào ở nội trú trường Gia Long. Ngày ấy đã xa lắm rồi, vậy mà Hạnh cứ ngỡ như là mới ngày hôm qua. Cái cảm giác băng khuâng của một cô bé lần đầu tiên xa nhà, xa cha mẹ để bước chân vào một thế giới xa lạ đã xâm chiếm tâm hồn Hạnh, làm cho Hạnh có những cử chỉ bỡ ngỡ đến buồn cười. Đêm đầu tiên ở học đường, Hạnh không tài nào ngủ được, và Hạnh đã thẫn thức vì nhớ nhà và cảm thấy cô độc, lạ lẫm. Đêm sau, Hạnh thui thủi một mình dưới sân trường giữa lúc các học sinh đang nô đùa vui vẻ. Một chị đến bên Hạnh dịu dàng hỏi:

- Sao em buồn thế?

Hạnh ngẩng nhìn lên và thấy chị ấy lớn hơn Hạnh độ vài tuổi, đẹp duyên dáng và đôi mắt rất dịu hiền. Hạnh đáp nhỏ:

- Không, em có buồn gì đâu.

- Vậy mà chị biết đêm qua em đã khóc.

- Không, em có khóc đâu.

- Thôi đi, em đừng chối, có mấy chị nằm gần giường em nói đấy.

Biết không chối được nên Hạnh nín lặng. Chị ấy nắm tay Hạnh, giọng chị vẫn dịu dàng:

- Có lẽ em nhớ nhà, nhưng rồi ở đây em gần bè bạn nhiều, em sẽ quen và sẽ vui như các bạn. Em tên gì nhỉ?

- Em tên Hạnh.

- Còn chị tên Lan, chị học trên em hai lớp.

Từ đó Hạnh và Lan quen nhau và lần lần thân nhau. Phương Lan rất tốt và rất thành thật. Lan đã dìu dắt Hạnh những bước đầu bỡ ngỡ. Lan đã an ủi Hạnh những ngày nhung nhớ gia hương. Lan đã ân cần săn sóc Hạnh như một người chị săn sóc em. Hạnh rất kính phục Lan vì Lan học giỏi, thùy mị hiền lành.

Mỗi lần có bài gì không hiểu, Hạnh thường nhờ Lan giải nghĩa. Lan vui vẻ chỉ bảo dìu dắt Hạnh. Mỗi lần có quà bánh gì ở nhà gửi vào thì đôi bạn lại chia nhau ăn. Những lúc rỗi rảnh, Hạnh kể chuyện gia hương mình cho Lan nghe. Lan cũng đem chuyện gia đình thuật lại cho Hạnh nghe. Sống xa vắng cảm tình gia đình, chúng tôi lấy tình bạn để lấp đầy vào. Và nhờ vậy mà tình bạn của Lan, Hạnh càng ngày càng khăng khít.

Lúc ấy ở trường đã xảy ra cái phong trào “cặp bồ”. Các chị nội trú thấy Lan, Hạnh thân nhau

như bóng với hình, đều gán cho hai người là một cặp bồ. Thật ra thì Hạnh không biết bồ là cái quái gì. Hạnh chỉ biết mình mến Lan, yêu Lan như một người bạn thân, một người bạn đầu tiên đến với mình và đã thành thật đối với mình. Lan cũng vậy. Lan thấy mình mến Hạnh, yêu Hạnh vì Hạnh ngây thơ ngoan ngoãn, nàng xem Hạnh như một đứa em bé bỏng cần được sự che chở, sự an ủi của một người bạn, hơn nữa của một người chị.

Trước những lời đề quyết của các bạn, Lan, Hạnh vẫn thản nhiên, xem thường. Nhưng Hạnh lấy làm ngạc nhiên thấy các bạn vẫn bàn tán với nhau về cặp bồ này, cặp bồ nọ, cả đến giáo sư trường họ cũng nói là có bồ. Thật là loạn! Hạnh nghĩ: “Hay đó cũng chỉ là những tình bạn chân thành như mình và Lan! Nếu quả vậy, thì sao lại gọi là “bồ”? ” Thế rồi mặc các bạn muốn nói gì thì nói, Hạnh vẫn xem Lan như người chị với tất cả cảm tình triu mến của một người em.

Hạnh có ngờ đâu trong tâm hồn Hạnh và Lan đang có sự diễn biến tâm lý phức tạp và nó đã biểu hiện qua từng cử chỉ nhỏ nhất của đôi bạn tri kỷ. Một hôm, Hạnh đau, phải lên nằm ở phòng bệnh bỏ hết một buổi học. Hạnh nằm một mình trong phòng, đầu nóng ran, mắt thiêm thiếp. Trong lúc Hạnh vừa chợp giấc bỗng giật mình, có cảm giác như có bàn tay ai đặt nhẹ lên trán mình. Hạnh từ từ mở mắt ra và thấy Lan đứng bên giường nhìn Hạnh với đôi mắt lo âu, thương xót. Hạnh cảm động quá, hỏi nhỏ:

- Chị không học à?
- Không, Lan bỏ học lên đây thăm em. Em đã đỡ chưa?
- Em đã đỡ rồi, chị nên xuống học đi, chị Lan.

Lan ngồi xuống cạnh Hạnh, nhỏ nhẹ nói:

- Lan còn tinh thần đâu mà ngồi học. Lan lo cho Hạnh quá!
- Em có sao đâu mà chị lo, em bị cảm xoàng thôi. Lan nắm lấy tay Hạnh, rồi chúng tôi im lặng nhìn nhau:

Giữa lúc ấy, Lan bỗng giật mình sợ hãi vì thấy bóng bà giám thị đi vào. Lan vội đứng dậy toan trốn xuống, nhưng đã trễ. Bà giám thị lơ mắt nhìn Lan, giọng nghiêm khắc.

- Đang giờ học, sao chị Lan lên đây?

Lan tái mặt, ngập ngừng:

- Dạ con...
- Bộ chị muốn đau lắm hả?
- Dạ thưa...

Không để cho Lan nói dứt câu nào, bà lại thét lên:

- Không dạ thưa gì ráo, chúa nhật này chị không được ra trường. Chị nghe chưa?
- Dạ.

Đáp xong, Lan ríu ríu xuống lớp. Hạnh thấy đôi mắt chị đỏ hoe, chan hòa nước mắt. Hai dòng lệ tuôn trào ra khỏi mắt Hạnh, Hạnh muốn ngăn thế nào cũng không được.

Thế rồi chúa nhật ấy, tuy Hạnh đã mạnh và có người bà con vào rước, Hạnh nhất định không chịu ra, Hạnh đành lòng nào ra, khi Lan đã vì mình mà phải ở lại.

Thấy Hạnh có người vào rước, Lan nhìn theo bước đi của bạn. Hạnh nhận thấy bạn gượng cười để tiễn mình. Chừng thấy Hạnh trở lên, Lan vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ:

- Ủa em không ra sao?
- Không!

- Sao vậy Hạnh?

- Vì Hạnh không muốn ra một mình.

Có lẽ Lan hiểu lòng Hạnh nên chị không hỏi gì nữa chỉ cầm lấy tay Hạnh siết chặt. Hạnh cũng không nói gì nhưng cảm thấy lòng sung sướng vô ngần.

Ngày tháng trôi qua. Hạnh không còn nhớ nhà nữa vì bên cạnh Hạnh đã có Lan. Trong lòng Hạnh mỗi tình đối với gia đình đã được thay vào một tình bạn mật thiết. Tình bạn ấy càng ngày càng gắn bó, trong sạch như mặt nước hồ thu và dịu lành như bầu trời xuân vào một ngày nắng mới.

Thấm thoát gần đến ngày bãi trường. Trường lo tập dượt học sinh để mở buổi trình diễn văn nghệ tất niên học. Lúc ấy chưa có phong trào hiệu đoàn nên chưa có những ban văn nghệ tiểu đội và liên đội. Học sinh chia làm hai phe: phe nội trú và ngoại trú. Mỗi phe lo sắp đặt chương trình văn nghệ của mình dưới sự hướng dẫn của giáo sư. Tình cờ Hạnh được sắp đóng chung một vở kịch với Lan. Hạnh vai Huyền Trân và Lan vai Khắc Chung. Vốn yêu văn nghệ, Hạnh không ngần ngại gì mà không góp vui với các bạn, huống hồ mình được đóng vai chánh với Lan. Hạnh vẫn còn tách ngầy thơ và trẻ con, nên hí hửng bảo Lan:

- Vai Huyền Trân là vai mà Hạnh thích nhất, khi Hạnh được xem gánh Tố Như diễn. Có lẽ vai này hợp với Hạnh lắm, phải không chị Lan?

Lan cũng cười tươi nói:

- Em Hạnh đóng vai Huyền Trân thì đúng chỗ rồi, còn chị đóng vai Khắc Chung thì ngược đời quá! Mình có biết mang hia đá giáp bao giờ đâu.

Hạnh tức cười bảo:

- Khắc Chung đời này không có mang hia đâu mà chị sợ.

Tuy nói vậy, nhưng Lan cũng tập dượt và cũng thấy thích thú với vai trò ngược đời của mình. Khi chúng tôi tập vừa thuần thục thì ngày bãi trường cũng vừa đến.

Buổi dạ hội tất niên được tổ chức ngay tại trường. Đêm ấy, khán giả đông nghẹt cả trường. Ngoài ban giám đốc, giáo sư, phụ huynh học sinh, học sinh, lại có cả đại diện báo chí thủ đô. Thật là long trọng! Hạnh đứng ở hậu trường, len lén nhìn qua bức màn mà thấy phát ngợp và muốn khóp. Cũng may, bà giáo sư đạo diễn thận trọng căn dặn: "Ra sân khấu, đừng nhìn xuống khán giả mà khóp. Cứ nghĩ đến vai trò của mình và rán làm sao biểu diễn cho lột được hết tinh thần vai trò của mình". Hạnh nghĩ bà nói có lý nên ngay lúc ấy Hạnh không dám nhìn xuống sân khấu nữa. Tuy vậy, Hạnh cũng thấy hồi hộp lạ!

Màn hợp ca khai mạc đã chấm dứt. Vũ khúc "*Hợp bạn đêm xuân*" tiếp theo cũng được khán giả hoan nghênh nhiệt liệt. giờ đến vở kịch "*Huyền-Trân công chúa*".

Màn vừa vén lên. Ánh đèn màu dịu dàng biến sân khấu thành một cảnh thật nên thơ kỳ ảo. Tiếng nhạc trỗi lên réo rắt, náo nùng. Huyền Trân công chúa cùng hai tì nữ đang dạo hoa viên. Trong bộ xiêm y tha thướt, Huyền Trân hôm nay hảnh hưởng hơn Tuyết Hạnh thường ngày. Đến các học sinh rất quen với Hạnh cũng phải ngạc nhiên trố mắt nhìn.

Huyền Trân than thở cùng hai tì nữ vì nổi sắp phải sang Chiêm quốc, xa quê hương đất nước và nhất là phải xa Khắc Chung, người mà nàng đã gởi cả tấm lòng. Hạnh đã xuất thần trong vai Huyền Trân và trong khi than thở Hạnh đã ngỡ mình là Huyền Trân thật, Hạnh đang sống trọn trong tâm trạng ảo não của nàng công chúa thời xưa.

Vừa khi ấy Khắc Chung đến. Chàng oai phong trong bộ võ phục và huy hoàng trong cử chỉ hào hoa. Chàng đến để từ giả người yêu, chàng đến để sống lại những phút giây gần gũi với người

sắp phải cùng chàng nghìn trùng viễn cách. Phương Lan đã lệt hết tinh thần trong vai Khắc Chung, khiến cho người xem đến bùì ngủì, cảm động.

Trước giờ biệt ly, Huyền Trân đã khóc cho mối tình dang dở. Tuyết Hạnh đã khóc thật. Nàng thấy lòng thổn thức; trước mặt nàng không phải là một Phương Lan thùy mị, mà là một thanh niên tuấn tú hào hoa. Tình cảm giả tạo đã biến thành tình cảm chân thật, và Hạnh cảm thấy lòng tràn ngập yêu thương. Giọng Hạnh run run qua một nguồn cảm xúc mạnh, biểu hiện một sự biến chuyển tâm lý trong một trường hợp nghịch thường. Hạnh say sưa với vai trò của mình. Lan dường như cũng say sưa với lối võ tướng của mình. Màn hạ. Khán giả vỗ tay như sấm dậy. Chúng tôi đã thành công rực rỡ ra ngoài sự tưởng tượng của mọi người. Nhưng có ai ngờ đâu hai tâm hồn ngây thơ trong trắng cũng vì vai trò xuất thần này mà đã biến đổi hẳn cả những nếp sống tình cảm!

Khi vở kịch chấm dứt. Hạnh và Lan vào buồng thay đồ rồi theo ngõ hậu trường, xuống chỗ khán giả đang xem. Chúng tôi đứng xen lẫn trong đám học sinh xem các bạn tiếp tục trình diễn. Nhưng từ đó, tâm hồn Hạnh đã mất bình tĩnh, Hạnh có thưởng thức được gì đâu. Chúng tôi đứng sát bên nhau, tay trong tay, lòng hồi hộp, rộn rã...

Buổi trình diễn bế mạc. Học sinh nội trú kéo lên phòng ngủ, bàn tán xôn xao về buổi dạ hội. Ai cũng ngợi khen Huyền Trân và Khắc Chung, hai vai đã thu hút được mỹ cảm nồng nhiệt của khán giả. Có nhiều chị bu lại xung quanh Lan và Hạnh, nhắc lại từng cử chỉ, lời nói của chúng tôi trên sân khấu, khen ngợi chúng tôi không tiếc lời.

Đến giờ ngủ, học sinh ai về giường nấy, Hạnh nằm trên giường, trăn trở mãi không tài nào ngủ được, Hạnh nhớ mãi đến vở tuồng, đến vai trò mình đóng. Hạnh nhớ mãi đến cử chỉ trang nhã, đôi mắt đa tình của Khắc Chung. Hạnh nhớ mãi đến cái cảm giác kỳ dị đã xâm chiếm lòng Hạnh trong lúc Hạnh diễn trò. Hạnh nhớ mãi đến lúc Hạnh và Lan đứng bên nhau xem các bạn trình diễn, và bàn tay Lan – mà lúc ấy Hạnh liên tưởng như bàn tay Khắc Chung – từ từ siết chặt lấy tay Hạnh. Hạnh không thể nào phân chất được tình cảm mình lúc đó, nhưng Hạnh cảm giác nó không phải tình cảm thuần túy của một người bạn thân nữa, mà nó có cái gì là lạ, cái gì làm cho Hạnh say sưa, ngây ngất như vừa hưởng được mùi hương nồng.

Hạnh nằm liên miên nghĩ ngợi, trong lúc xung quanh Hạnh các bạn đều yên giấc. Hạnh còn đang mơ mơ, màng màng, bỗng nghe có tiếng gọi khẽ bên tai:

- Hạnh, em Hạnh!

Hạnh mở bừng mắt ra và thấy Lan đứng bên giường Hạnh tự bao giờ. Đôi mắt Lan tha thiết nhìn Hạnh, đôi mắt có năng lực thu hút như đôi mắt của Khắc Chung trong vở kịch. Tự nhiên, Hạnh đưa tay lên. Lan nhẹ nhàng ngồi xuống, ôm chầm lấy Hạnh. Môi Lan tìm môi Hạnh. Lần đầu tiên Hạnh rung mình nhận lấy một cái hôn say đắm, nồng nàn...

Sáng hôm sau, Hạnh và Lan từ giả nhau về quê nghỉ hè. Mắt nhìn nhau, lòng còn thẹn thẹn vì những cử chỉ đêm qua. Khi đi ngang qua một tốp nữ sinh, chúng tôi thấy họ nhìn theo, khúc khích cười. Rồi Hạnh nghe tiếng một chị nói, hình như cố ý cho chúng tôi nghe:

- Ê, đêm qua Khắc Chung mò đến giường Huyền Trân, tụi bây ơi!

Tiếp theo câu nói ấy là một tràng cười nửa như cợt đùa, nửa như mai mỉa. Hạnh cảm thấy đôi má mình bừng đỏ lên, chân Hạnh bước mau để tránh xa tiếng cười quái ác.

Mấy tháng nghỉ hè ở quê, Hạnh nhớ Lan quá. Những bức thư chan chứa cảm tình của Lan gửi đến không đủ để Hạnh khuây khỏa nỗi nhớ nhung. Hạnh mong mau đến ngày tựu trường để gặp lại Lan, hàn huyên những nỗi niềm xa cách.

Rồi ngày tựu trường đến. Chúng tôi gặp nhau, vui cái vui của đôi tình nhân tái hợp. Năm ấy, Hạnh lên lớp và Lan cũng lên lớp. Chúng tôi trở nên “cặp bồ” thật sự, và Hạnh không còn ngạc nhiên về tiếng “bồ” nữa. Bây giờ thì chúng tôi đã hiểu thế nào là “bồ”. Các bạn trong trường quen gọi Hạnh là Huyền Trân và Lan là Khắc Chung. Họ cho cặp bồ Huyền Trân Khắc Chung, là cặp bồ bất ly gián. Gặp Hạnh một mình thì họ hỏi:

- Còn Khắc Chung đâu? Gặp Lan thì họ cũng hỏi:
- Huyền Trân của mày đâu rồi?

Lúc đầu Hạnh, Lan lấy làm khó chịu nhưng sau quen đi, cũng mặc nhiên công nhận hai biệt danh ấy, không ai biết rằng vô tình mình đã làm hoen ố thanh danh hai danh nhân trong lịch sử.

o

Hạnh và Lan sống lầy lưa trong mối tình nghịch thường ấy, cho mãi đến một hôm, một biến chuyển thời cuộc đã làm biến chuyển tâm tình.

Ngày 9-1-50, toàn thể học sinh trong nước đoàn kết lại biểu tình, phản đối chánh phủ bù nhìn Trần văn Hữu, tay sai của thực dân, đã bắt bớ các học sinh yêu nước. Đó cũng là ngày thực dân và phong kiến đã cấu kết nhau để làm đổ máu học sinh, gây nên sự công phẫn trong các tầng lớp đồng bào. Tiếp theo đó, ngày 12-1-50, toàn thể học sinh đô thành tham gia lễ an táng Trần văn Ơn, đưa con yêu quý của học đường đã bỏ mạng trong cuộc tranh đấu cho tự do của đất nước.

Sự kiện lịch sử ấy đã đánh thức những kẻ còn mê muội, đắm trong vòng tay trụy lạc, vật chất lẫn tinh thần.

Tinh thần yêu nước được khêu dậy. Tinh thần học sinh được nâng cao. Chính cái ngày bước theo đoàn người tiễn Trần văn Ơn đến nơi an nghỉ cuối cùng, Hạnh và Lan mới thức tỉnh và nhận thấy cái nếp sống tình cảm trụy lạc của mình bấy lâu nay. Trong lúc khói lửa còn mịt trời, bao nhiêu đồng bào đang đổ máu, chúng tôi vẫn lầy lưa trong những tình cảm ủy mị, yếu hèn. Hạnh cảm thấy thẹn với mình, thẹn với mọi người. Lan càng tỏ ra tích cực hơn, nằng quyết chứng tỏ sự tỉnh ngộ của mình bằng hành động.

Tết năm ấy, Lan theo về quê ăn Tết với gia đình Hạnh. Chẳng hiểu tại sao lần ấy, Lan lại tha thiết muốn đến thăm quê Hạnh và gia đình Hạnh như thế. Hạnh còn nhớ, khi bước xuống xe, Lan tươi cười nói: “Lan đến thăm quê Hạnh lần đầu và cũng là lần chót” Hạnh không hiểu Lan muốn nói gì nhưng rồi Hạnh cũng không hỏi. Hạnh cho Lan vô tình thốt ra lời ấy.

Ngày tết đã qua, một hôm, Lan và Hạnh ra vườn dạo chơi. Lan nhìn cảnh vật như nghĩ ngợi đầu đầu. Đôi mắt Lan ngược nhìn lên, long lanh một màu lý tưởng.

Từ trên cành trâm, một con chim rừng từ đâu bay đến, hót lên những tiếng lạ lùng. Cánh nó đập đập trên cành, làm riu rít cả bầu sể đang ăn trong chòm lá.

Hạnh nhìn con chim, nói với Lan:

- Con chim gì lạ quá, hờ chị Lan?

Lan đang để tai nghe tiếng chiêm chiếp của bầy chim con, nghe Hạnh hỏi, nằng đáp khê:

- Chị không biết tên nhưng chị biết nó là một con chim rừng hung dữ.

- Tại sao chị biết nó hung dữ?

- Em cứ trông bầy sể kia thì rõ. Loài chim cũng như loài người, chúng cũng biết sợ kẻ hung dữ, mền kẻ hiền lành.

- Nhưng chúng hung dữ với đồng loại của chúng làm gì?

- Để tranh một chỗ đậu, tranh một miếng ăn, cũng như loài người tranh nhau vì quyền lợi, tranh nhau về địa giới. Chúng chỉ khác nhau là không thông minh bằng loài người, không tìm cách giết nhau ghê gớm như loài người.

Và Lan thở dài:

- Có những loài chim ỷ sức mạnh đi đàn áp loài chim khác để rút rỉa từng nguồn sinh sống, hút từng giọt máu của đồng loại. Em có bao giờ thấy những loài chim ấy chưa?

Hạnh cau mày:

- Lại có những loài chim dã man như thế sao? Em chưa hề thấy, nhưng giả em thấy, em sẽ không tha cái thứ chim hung ác đó.

Lan mỉm cười:

- Em sẽ làm gì?

- Em sẽ bắn nó, bắn nó không chừa một con.

- Loài chim ấy rất nhiều, em bắn làm sao cho hết?

- Thì em gọi chị cùng bắn với em, các bạn khác cùng bắn với em?

- Nhưng nếu loài chim ấy rất dữ có thể làm hại đến cả em?

- Em lại càng thích, vì như thế mới tỏ được sự can đảm của em.

Lan siết chặt lấy tay Hạnh, cái siết tay rắn rỏi chớ không phải cái siết tay êm dịu như ngày nào. Cũng thời cái siết chặt của bàn tay ấy mà ngày xưa, Hạnh thấy say sưa, ngây ngất, giờ đây Hạnh thấy phấn khởi, tin tưởng. Lan nói nhẹ, giọng cương quyết:

- Vậy thì ta còn chần chờ gì nữa, loài chim ấy đã tràn đầy vườn ta.

- Chị muốn nói...

- Những kẻ mà nhân dân ta đang tranh đấu, những kẻ lâm le xâm chiếm đất nước ta. Những kẻ ấy có khác gì loài chim rừng hung dữ.

Hạnh và Lan cùng nhìn lên cây. Con chim rừng chễm chệ ngẩn ngơ như khinh bỉ cả những lời dọa nạt. Lan cúi nhặt một hòn sỏi lấy hết sức liệng mạnh lên nhánh chỗ chim đậu. Con chim kêu lên quác quác vài tiếng, rồi đảo cánh bay đi...

Hôm sau, Lan từ già Hạnh về quê. Trước khi lên xe, Lan cầm tay Hạnh dịu dàng nói: “Thôi Lan đi, Hạnh ở lại luôn luôn vui tươi nhé!” Hạnh vô tình nào hiểu rõ câu già biệt đầy ý nghĩa ấy, nên Hạnh tươi cười tiễn bạn lên đường.

Tự trường năm ấy vắng bóng Phương Lan. Hạnh ngạc nhiên và buồn không thể tả. Tại sao Lan nghỉ học? Lan đau chẳng? Hay bận việc gia đình?

Các bạn thấy Hạnh thơ thẩn, đua nhau trêu cợt:

- Tuyệt Hạnh lẻ bỏ rồi!

- Huyền Trân tương tư Khắc Chung đấy, tụi bây ơi!

Nhưng lời ấy trước kia Hạnh xem thường, giờ đây Hạnh thấy thẹn quá! Nó gọi cho Hạnh nhớ đến mảnh tình sa đọa của mình trước kia, nó nhắc cho Hạnh nhớ mình chưa xứng đáng với người ra đi... Không, Hạnh không buồn vì lẻ bỏ; Huyền Trân không hề tương tư Khắc Chung. Mỗi tình nghịch thường ấy, Hạnh đã lịm chết nó rồi, Hạnh chỉ buồn vì mình chưa làm được cái gì, chưa biết phải làm gì cho xứng đáng với lời hứa với Phương Lan.

Thế rồi những chuyện không may xảy đến dồn dập đã ngăn trở chí hướng của Hạnh.

Qua một cơn khích động tinh thần dữ dội, Hạnh lại mang thêm chứng bệnh thương hàn. Gia đình Hạnh phải rước Hạnh về quê điều trị. Khi Hạnh vừa khỏi bệnh thì cha Hạnh lại chết vì một chứng bệnh trầm trọng, Hạnh đành thôi học, ở nhà giúp mẹ tần tảo qua ngày. Mỗi buổi chiều tà, Hạnh thường ra bờ sông, nhìn qua bên kia cánh đồng mênh mông mà tưởng đến một bóng người đang dần thân vào cuộc đời giông bão.

Ngày hòa bình vẫn hồi trên đất nước, Hạnh được tin má Phương Lan cho biết Phương Lan đã chết. Mỗi tình ngày xưa thật đã chết ở lòng Hạnh nhưng hình ảnh của Phương Lan, chí khí của Phương Lan vẫn sống mãi mãi ở lòng Hạnh, như một đóa hoa lý tưởng nghìn đời hương sắc không phai.

Hạnh muốn tiếp tục con đường học vấn đã bỏ dở, đào luyện cho mình một mớ kiến thức, hầu có thể góp công đắc lực vào công việc kiến thiết quốc gia.

Hạnh cùng mẹ về Sài-Gòn. Với số vốn dành dụm mấy năm nay, mẹ Hạnh tạo được một căn nhà nho nhỏ để tiếp tục việc buôn bán. Hạnh xin vào học trường Trung-Vương. Hạnh không muốn trở về Gia Long, nơi đã chôn chặt bao nhiêu kỷ niệm. Hạnh muốn xa tất cả những hình ảnh cũ, trừ một ảnh hình lý tưởng đã in sâu vào tâm hồn Hạnh mà thôi.

Ở trường, Hạnh lấy sự học làm niềm vui, mượn văn nghệ làm thú tiêu khiển. Nhiều bạn đã cảm mến Hạnh qua tánh tình, thương yêu Hạnh tha thiết như Phương Lan đối với Hạnh ngày xưa. Nhưng lòng Hạnh đã khép lại rồi. Không còn một hình ảnh nào có thể làm rung động Hạnh được nữa, dầu là bạn trai hay bạn gái. Chính phục Hạnh không được nhưng họ vẫn mến Hạnh. Họ hình dung Hạnh như một đóa hoa trong trắng ngậm kín hương trinh, nên đã tặng cho Hạnh cái biệt danh "*Hoa Trinh-Nữ*" Thật ra, Hạnh rất thẹn với mình khi phải mặc nhiên nhận lấy cái biệt danh ấy. Nào họ có hiểu thấu nỗi lòng uẩn khúc của Hạnh đâu? Nào họ có hiểu tại sao đôi mắt Hạnh luôn luôn đượm vẻ u hoài.

Thế rồi Hạnh hòa đời mình trong nhịp sống tung bừng của học tập và văn nghệ. Hạnh đã nổi danh khắp trường nhờ sự học tập chuyên cần và khả năng văn nghệ của mình. Hạnh càng nổi danh hơn nhờ cái biệt danh "*Hoa Trinh-Nữ*" mà các bạn tặng cho. Có thể nói rằng Hạnh đã sống qua những ngày sán lạn, huy hoàng nhất của đời học sinh.

Nhưng ở đời có những chuyện bất ngờ đã làm sụp đổ cả những mộng vàng tươi đẹp. Qua những ngày sáng sủa, đời Hạnh lại sa vào vòng tăm tối: Hạnh mắc phải bệnh lao. Trời ơi! Hạnh có bao giờ dám nghĩ một ngày kia mình mắc phải bệnh ấy. Thế mà sự thật đã làm Hạnh vô cùng đau khổ, đã tách Hạnh ra khỏi đời sống tung bừng, sán lạn của ngày qua. Tại sao Hạnh mắc bệnh lao? Hạnh nào có biết và không bác sĩ nào giải thích cho Hạnh biết. Có lẽ đó là kết quả của thể chất yếu đuối, của những ngày sầu buồn thái quá, của những ngày lao tâm lao trí học tập. Hạnh đã sống những ngày hãi hùng ở bệnh viện, và cảm thấy nỗi đau thương, ma chiết của đời mình. Hạnh cảm thấy bè bạn lần lần xa mình. Hạnh có thể chết đi được, nếu đời Hạnh không còn hai nguồn an ủi: mẹ và Tường Minh.

Tường Minh là người bạn thân mà Hạnh đã quen ở một buổi liên hoan văn nghệ. Chàng là một thanh niên hào hoa phong nhã, có một tâm hồn rất nghệ sĩ và tư cách rất đứng đắn. Hạnh và chàng đã có cảm thông nhau qua mối duyên văn nghệ, mến nhau vì tài, trọng nhau vì nết, thân nhau như đôi bạn đồng thanh khí. Chàng lại là người đã dìu dắt Hạnh trên con đường học tập, vạch cho Hạnh thấy một con đường sáng ở tương lai. Đây là người bạn duy nhất mà Hạnh nhìn thấy một tâm hồn cao đẹp, một con người có tài mà không kiêu hãnh, một người luôn luôn có tinh thần phục thiện và cầu tiến.

Chính những ngày Hạnh ở bệnh viện, Tường Minh đã săn sóc Hạnh, an ủi Hạnh và đem đến cho Hạnh một nguồn tin tưởng. Chàng chẳng những là người bạn mà còn là người ân của Hạnh. Biết bao giờ Hạnh mới đền đáp được tấm lòng tốt của chàng? Má Hạnh chắc cũng có nhiều thiện cảm với Tường Minh. Con người ấy nhất định phải được mọi người yêu mến, điều ấy Hạnh không lấy gì làm ngạc nhiên.

Gần đây, hình như Tường Minh có những cử chỉ tha thiết với mình lắm. Cặp mắt chàng có những tia sáng khác lạ, nụ cười của chàng như ẩn một tâm tình, lời nói ấy của chàng như chan chứa một nỗi niềm không cởi mở. Tại sao có sự biến đổi ấy? Hay là...

Hạnh không dám nghĩ nữa. Hạnh thấy lòng mình không hề rung động. Hạnh chỉ thấy buồn buồn với một niềm luyến tiếc vắn vơ.

Thế rồi việc phải đến, đã đến. Đã bao lần Tường Minh muốn nói với mình một điều gì, nhưng rồi chàng ngập ngừng không nói. Mà nói làm gì nữa? Lần này thì Hạnh đã hiểu lòng chàng lắm rồi. Hiểu lắm rồi, chớ không còn nghi ngờ gì nữa. Nhưng càng hiểu, Hạnh lại càng thấy khó xử, Hạnh biết nói làm sao với chàng đây, nói gì với chàng để khỏi phụ tấm lòng của người ân, người bạn, Hạnh không thể dối lòng mình được, Hạnh không muốn lừa với ái tình. Hạnh cũng không hiểu tại sao mình không yêu được nữa, dầu biết rằng Tường Minh là người rất xứng đáng cho Hạnh yêu.

Anh Tường Minh ơi! Anh có giận Hạnh lắm không? Nếu không giận, chắc anh cũng buồn Hạnh lắm nhưng mà biết làm sao bây giờ, hờ anh? Chính Hạnh giờ đây không hiểu nỗi lòng Hạnh. Hạnh không hiểu tại sao từ khi mối tình của Phương Lan đã chết ở lòng Hạnh, Hạnh không còn có thể yêu ai nữa. Và từ khi hay tin Phương Lan đã chết, Hạnh thấy lòng mình như nhuộm một màu tang.

Tường Minh! Anh hãy hiểu giùm Hạnh mà thương hại cho người em đau khổ của anh. Hạnh không bao giờ phụ ơn anh, Hạnh không bao giờ quên anh, nhưng nói yêu thì Hạnh không thể thốt ra lời dối mình, dối người được. Hạnh mong rằng một ngày mai, Hạnh có thể thốt ra lời mà Hạnh không thẹn với mình, để đáp lại tấm tình anh một cách thành thật.

Em rất mong ngày ấy,

Em rất mong... Em rất mong...

Chương XIV

Hiểu được tâm sự Hoa Trinh Nữ, Tường Minh càng yêu mến nàng hơn. Chàng lấy làm ngạc nhiên trước mối tình nghịch thường (có thể nói là quái dị) của Hạnh và Phương Lan, mà nếu không phải do chính tay Hạnh viết ra, chàng không thể nào tin là có thật ở trên thế gian này. Nhưng nếu nó đã là chuyện thật một trăm phần trăm, thì chắc chắn mối tình nghịch thường ấy đã ảnh hưởng sâu xa đến tâm trạng phức tạp của Hạnh ngày nay. Trong tình trạng ấy, Hạnh chẳng những là một thiếu nữ đáng mến, đáng yêu mà còn rất đáng thương hại.

Từ đó Tường Minh càng tỏ ra trù mến nàng hơn nhưng tuyệt nhiên chàng không thốt lời nào ngỏ tình với nàng nữa. Chàng nghiên cứu lại khoa tâm phân học của Freud, để tìm hiểu rõ nguyên nhân cấu tạo ra cái bệnh trạng tinh thần của Hạnh: Chàng muốn tìm cách giải thoát cho Hạnh khỏi cái tâm trạng phức tạp hiện tại, xây dựng lại cho nàng những tình cảm lành mạnh, gieo cho nàng nguồn vui sống và yêu đời.

Tường Minh tìm đến các bạn cũ, Nga, Linh, và như vô tình, chàng hỏi thăm các bạn về nếp sống của nữ sinh ở trường. Họ hồn nhiên kể cho chàng nghe cái phong trào “cặp bồ” ở các trường nữ học, mà theo họ, đó là những sự kiện lý thú, tự nhiên, không có gì tai hại cả. Nhiều khi họ còn về nhà thuật lại cho cha mẹ họ nghe, để tỏ rằng họ được nhiều người yêu mến.

Linh không ngưng ngừng kể cho chàng nghe những chuyện “bồ” của chính nàng. Nàng thú thật đã từng đau khổ khi bị bồ cấm sùng, chẳng khác nào một tình nhân bị người yêu phụ rẫy. Được cái là tánh nàng mau quên, nên mất bồ này nàng tìm bồ khác để an ủi. Tổng cộng lại mỗi năm nàng đau khổ ít nhất ba lần và thay đổi ít nhất ba bồ.

Nga cũng kể lại chuyện mình. Trái hẳn với Linh, trải qua mấy năm, Nga chỉ có một bồ duy nhất và rất chung thủy với bồ. Nàng thấy yêu bồ tha thiết và tưởng có thể sống khăng khít với nhau như thế suốt đời. Trong lúc yêu đương, nàng sống trọn trong tình cảm của một người tình nhân, nghĩa là cũng sâu xa, cách nhớ, hôn gối, ghen tương. Nàng thú thật là nàng không thể rung động được trước một người con trai nào.

Ngoài ra, Linh và Nga còn kể cho chàng nghe bao nhiêu mảnh tình dị thường khác của các bạn nội trú trong trường.

Ngồi nghe hai bạn kể chuyện mình, chuyện người như là kể những chuyện hoang đường, Tường Minh cảm thấy xót xa, ái ngại giùm bạn. Thì ra không phải một mình Tuyết Hạnh, mà cả đến Linh, Nga và còn không biết bao nhiêu nữ sinh khác đang lặn ngụp trong những tình cảm sa đọa, trong nếp sống tinh thần bệnh hoạn mà họ không biết. Vì không biết rõ cái tai hại của nó, nên họ xem đó những sự kiện đương nhiên và càng xô nhau vào con đường lầm lạc. Linh và Nga là hai người đang đi trên con đường nguy hiểm đó và Hạnh là người đã đi đến mức.

Tường Minh biết những lời mình thốt ra lúc này để khuyên bạn sẽ không có tác dụng gì, vì chính chàng cũng chưa bắt mạch được nguồn gốc của căn bệnh và chưa tìm được phương pháp nào để chữa bệnh và ngừa bệnh. Công việc của chàng lúc này không phải là việc chữa bệnh cho bao nhiêu thiếu nữ đáng thương kia mà là phải tìm cho ra nguồn gốc phát sinh và phương pháp chữa bệnh.

Bao nhiêu công việc phải làm mà ngày thi của chàng cũng đã gần tới, Tường Minh tạm gác bao nhiêu công việc ấy lại để lo học ôn bài thi. Tuyết Hạnh thì đã ra khỏi bệnh viện và theo lời khuyên của bác sĩ, nàng về quê ngoại tĩnh dưỡng một thời gian. Xa Hạnh, không được gần nàng để săn sóc, an ủi, Tường Minh cũng cảm thấy lòng nao nao luyến nhớ. Nhưng nhớ đến lời Hạnh dụ dỗ thốt ra trước khi trao cho chàng tập “Ký ức”: “Ngày nào anh đạt thành sự nghiệp và

em đã hết bệnh, chùng ấy ta mới có quyền nói đến chuyện yêu đương”, Tường Minh lại thấy lòng phấn khởi, chàng cố gắng học và cương quyết thực hiện cái hoài bão mà chàng ngỏ với Hạnh ngày nào.

Tường Minh đã toại nguyện được một phần: cuối năm ấy, chàng đã đỗ Tú Tài toàn phần. Chàng vội báo tin cho Tuyết Hạnh hay. Cách vài ngày sau, chàng tiếp được thư Hạnh, trong thư Hạnh gửi lời mừng chàng và khuyến khích chàng thực hiện cái ước nguyện ngày xưa: ước nguyện trở nên một thi sĩ và một giáo sư văn chương.

Đọc thư Hạnh, Tường Minh thấy lòng rộn ràng, sung sướng. Chàng thấy Hạnh rất tinh tế và kín đáo, những lời nào chàng thốt ra nàng đều nhớ hơn cả chính chàng. Cái con người ấy mà “vô tình” thì thật là một sự lạ!

Cân nhắc lại cái vốn học của mình, Tường Minh nhận thấy với mảnh bằng Tú Tài, chàng khó trở nên một giáo sư văn chương đúng với danh nghĩa của nó. Cái vốn học ấy không đủ giúp chàng hiểu thấu tinh hoa của văn học nước nhà, đừng nói gì đến văn học quốc tế. May là chàng có khả năng về văn chương và đã nghiên cứu thêm rất nhiều về văn nghệ các nước tiên tiến. Nói về văn phạm Việt Nam, chàng càng nhận thấy mình dốt, mặc dầu chàng đỗ Tú Tài. Vì thật ra, từ lớp đệ ngũ trở lên, chàng có học được một bài văn phạm nào đâu. Vậy bây giờ chàng làm sao giảng một áng văn cho thấu triệt cả nội dung lẫn hình thức? Làm sao giảng cho học sinh hiểu rõ về văn phạm trong khi mình rất dốt về văn phạm?

Tường Minh nhớ đến một thầy học của mình mấy năm trước: giáo sư Tuấn. Đó là một giáo sư vừa là một nhà văn đã nổi tiếng mà Tường Minh mến phục nhất. Chàng phục ông vì tài, mến ông vì nết, vì ông dạy rất tận tâm và rất thương mến học trò. Hơn nữa, ông là một giáo sư, một nhà văn có tư tưởng tiến bộ. Tường Minh ao ước nếu được ông dìu dắt, chắc chắn tương lai chàng sẽ sáng lạn, bước đi của chàng sẽ vững vàng.

Tường Minh liền tìm đến nhà thầy cũ. Sau bao năm xa cách, thầy trò gặp nhau mừng rỡ. Giáo sư Tuấn vẫn như xưa, vẫn với đôi mắt sáng quắc lóng lánh một niềm tin, vẫn nụ cười hiền lành chan hòa niềm cảm mến, vẫn với bầu nhiệt huyết phục vụ văn nghệ và hướng dẫn đàn thơ sinh. Biết được thiện chí của Tường Minh, ông vui vẻ nói:

- Thầy đã hiểu rõ chí hướng của em khi em còn học với thầy. Thầy cũng đã rõ khả năng và thiện chí của em. Nay em đã trồng cây ở thầy, thầy vui lòng dìu dắt em cho vẹn nghĩa thầy trò.

Tường Minh mừng rỡ nói:

- Em sẽ cố gắng để không phụ lòng thầy.

Từ đó, Tường Minh được giáo sư Tuấn tận tâm chỉ dạy thêm về phương pháp giáo khoa và kỹ thuật sáng tác. Ông lại hứa khi Tường Minh đã có một căn bản khá vững vàng, ông sẽ giới thiệu chàng vào dạy ở một trường trung học tư thục hoặc biên tập cho một vài tạp chí văn nghệ ở thủ đô. Ông cho Tường Minh mượn rất nhiều sách cần thiết và hữu ích để chàng tự trao luyện thêm.

Trong khi học tập để chuẩn bị bước vào đường đời, Tường Minh vẫn nghĩ đến Tuyết Hạnh.

Chính Tuyết Hạnh là nguồn khích lệ của chàng trong công việc đeo đuổi chí hướng.

Nhớ những lúc bàn luận văn chương cùng Tuyết Hạnh, chàng nhận thấy ở Hạnh có một cái gì cao đẹp. Cái cao đẹp ấy có lẽ là sự chung đúc của tình yêu văn nghệ, của lý tưởng phục vụ nhân sinh, của một thứ tình cảm nồng nhiệt đang tìm cách vươn lên. Tường Minh cảm thấy tâm hồn mình gần như hòa động với tâm hồn Hạnh để vạch cho nhau một đường lối chung, trước khi tiến trên con đường đó để thẳng đến đường đời.

Giờ đây, dưới sự hướng dẫn của giáo sư Tuấn, Tường Minh càng nhận thấy con đường chánh nghĩa chỉ có một lối. Người có tinh thần tiến bộ không hẹn nhau cũng gặp nhau trên lối đó. Có khác là khác ở chỗ người thì đi tập tễnh, kẻ thì bước vững vàng, chính Tường Minh đã học ở thầy cũ của mình những bước vững vàng ấy.

Có điều Tường Minh vẫn luôn luôn thắc mắc, lo ngại: tại sao ngoài cái cao đẹp ấy, Tuyết Hạnh lại còn có một khía cạnh rất bệnh hoạn về tinh thần, khiến cho cảm quan về ái tình của nàng bị lệch lạc. Làm sao giúp nàng thoát khỏi cái tâm trạng bệnh hoạn ấy?

Một hôm, nhưn khi giáo sư Tuấn đề cập đến nếp sống của học sinh hiện tại ở học đường, Tường Minh nêu lên trường hợp của Hoa Trinh Nữ, nhờ giáo sư giải thích tâm bịnh của nàng.

Giáo sư trầm ngâm nghe Tường minh thuật lại ký ức của Hoa Trinh Nữ. Khi Tường Minh dứt lời, giáo sư thở dài nói:

- Hoa Trinh Nữ thật đáng thương hại! Trong giới học sinh ngày nay, còn biết bao nhiêu thiếu nữ cũng mang cái tâm trạng như nàng. Thật là một tình trạng rất nguy hiểm, thế mà những nhà giáo dục vẫn xem đó là một chuyện tầm thường không quan hệ gì đến tương lai của nữ sinh.

Tường-Minh hỏi:

- Nhưng tại sao phần đông nữ sinh lại mang cái tâm trạng ấy?

- Phải nói phần đông nữ sinh ở nội trú thì đúng hơn. Nguyên nhân rất phức tạp, mỗi nữ sinh đi sâu vào con đường lầm lạc ấy trong mỗi trường hợp khác nhau. Nhưng nói chung, chúng bị ảnh hưởng bởi hoàn cảnh, bởi sự giáo dục không hoàn mỹ của học đường, bởi tình cảm quá bùng bột của tuổi dậy thì.

Lúc đầu, một nữ sinh bước vào học đường với tâm hồn ngây thơ trong trắng. Nàng không biết gì khác hơn là vui với sự học và vui với bạn. Nữ sinh ấy sẽ ngạc nhiên khi thấy xung quanh mình những đôi bạn quá mật thiết với nhau được các bạn gọi là “bồ”. Nàng không hiểu bồ là gì, nhưng những hành động của những cặp bồ kia gieo vào tâm hồn nàng những ấn tượng mạnh, khêu gợi tánh hiếu kỳ của tuổi trẻ. Thấy các bạn có bồ, nàng cũng muốn có bồ. Chính hoàn cảnh ác hại đó đã thúc đẩy nàng bước một bước đầu thí nghiệm với chính bản thân mình.

Giai đoạn thứ nhì, nàng bị ảnh hưởng bởi chế độ giáo dục ở học đường. Ở ban trung học, nàng được nghe giáo sư giảng rất mê ly những áng văn thơ cực kỳ lãng mạn, nào chuyện Nguyệt Nga với Vân Tiên, nào Giáng Kiều với Tú Uyên, nào Phan Tất Chính với Trần Kiều Liên, nào Thúy Kiều với Kim Trọng v.v... Với những lời lẽ văn hoa, thay vì đứng trên lập trường, tư tưởng tiến bộ giải thích cho học sinh rõ điều phải, điều trái, nhiều giáo sư dẫn dắt học sinh chìm đắm vào những tư tưởng lãng mạn, gợi cho học sinh những tình cảm ủy mị và sự mơ mộng viễn vông.

Nhiều khi giáo sư còn cho học sinh thuyết trình những tác phẩm văn chương như “*Hồn bướm mơ tiên*” của Khái Hưng, “*Bướm trắng*” của Nhất Linh v.v... hầu hết đều là những tác phẩm của Tự lực Văn đoàn. Tập cho học sinh thuyết trình là một điều hay, nhưng giáo sư cần phải khéo léo hướng dẫn. Lắm giáo sư quên rằng có những tác phẩm chỉ có giá trị vào một giai đoạn nào đó thôi: qua giai đoạn đó, tác phẩm trở nên lạc hậu. Vì vậy, họ thường đề cao những tác phẩm lỗi thời, gieo vào tâm hồn trong trắng của học sinh những cảm quan lệch lạc. Chính sự giáo dục sai lầm ấy đã gây cho học sinh tinh thần lãng mạn, gieo rắc cho đám trẻ sự mơ mộng viễn vông, tình cảm ủy mị yếu hèn.

Thêm vào đó, tư cách không đứng đắn của giáo sư càng nêu gương xấu cho học sinh. Có lắm giáo sư cũng tìm bồ trong giới học sinh. Giáo sư mà còn làm vậy, trách sao học sinh không bắt chước?

Giai đoạn thứ ba, nữ sinh kia sẽ đi sâu vào con đường lầm lạc do sự thúc đẩy bởi tình cảm

bồng bột của tuổi dậy thì.

Xa gia đình, xa tất cả những người thân yêu để bước vào một thế giới xa lạ, nàng cảm thấy mình bơ vơ, cô độc, thiếu thốn tình yêu. Lại ảnh hưởng bởi hoàn cảnh và những bài giảng lâm ly tình tứ, tình cảm của nàng càng được nẩy nở nhanh chóng theo chiều hướng lãng mạn. Nàng phải tìm cách để thỏa mãn cái thị hiếu ấy. Sống biệt lập với xã hội, không được giao tiếp với các tầng lớp nhân dân, thị hiếu ấy bị dồn ép tận đáy lòng nàng, chỉ đợi dịp là phát hiện ra một cách mãnh liệt.

Thiếu tình yêu gia đình, nàng lấy tình bạn thay vào. Lúc đầu, đó là thứ tình bạn trong sạch, bạn sơ có mà bạn thân cũng có. Lần lần, nàng gạn lọc trong số bạn thân sơ ấy, một người tâm đầu ý hiệp để kết làm người bạn tri kỷ, để kể lể cùng nhau những chuyện gia đình, những chuyện vui, buồn của thời thơ ấu. Đôi tâm hồn bắt đầu hòa hợp nhau trong cảm mến. Đôi bạn bắt đầu khấn khít nhau, chia sẻ vui buồn cùng nhau. Đến đây, tình bạn vẫn còn tinh khiết. Nhưng thị hiếu lãng mạn dồn ép bấy lâu được dịp phát hiện ra. Tình cảm bông bột cùng với sự phát triển sinh lý của tuổi dậy thì ngự trị cả thể chất và tâm hồn của đôi bạn khiến họ biến tình bạn tinh khiết ra một thứ tình ái nghịch thường. Từ đó họ trở thành một cặp bồ, nghĩa là đôi bạn tình cùng giống.

Em thấy đó, tư tưởng lãng mạn và hoàn cảnh thối tha có thể xô người vào con đường sa ngã một cách dễ dàng. Đối với những nữ sinh ở vào một hoàn cảnh thuận tiện hơn, được tự do giao thiệp với bạn trai, họ lại càng dễ bị sa ngã bởi những lời ong bướm của bọn Sở Khanh. Đọc báo chí, có lẽ em cũng thường thấy những tin: nay nữ sinh này bị dụ dỗ, mai nữ sinh kia bị quyến rũ, nay nữ sinh này đi tu, mai nữ sinh kia quỳn sinh vì thất tình. Tình trạng ấy cũng do cái nguyên nhân trên mà ra. Cả hai tình trạng đều nguy hại của tình trạng sau vì nó cụ thể quá.

Tường Minh lắng lắng nghe thầy giải thích. Chàng nhận thấy lời giáo sư rất có lý và chàng cảm thấy ái ngại vô cùng, chàng băng khoăn hỏi:

- Không lẽ tất cả nữ sinh đều lâm vào hai tình trạng ấy? Giáo sư mỉm cười:

- Thầy nói là phần đông chứ không phải là tất cả. Mà chữ phần đông ở đây cũng chỉ bao gồm những nữ sinh nào bị đầu độc bởi tư tưởng lãng mạn và ở vào những hoàn cảnh ấy mà thôi. Bởi ta còn có thể lạc quan tin rằng có những khung cảnh học đường tốt đẹp, có những giáo sư biết gieo rắc những tư tưởng tiến bộ, có những gia đình biết giáo dục con cái một cách khôn khéo. Rất tiếc rằng ba cái có này hiện nay thì rất ít.

Tường Minh vẫn băn khoăn hỏi tiếp:

- Thầy cho rằng hai tình trạng vừa nêu ra trên đều nguy hại. Vậy cái nguy hại của tình trạng thứ nhất là cái nguy hại nào?

- Đối với những mối tình nghịch thường, cái nguy hại của nó cũng rất to tát, có điều nó không biểu hiện ra một cách cụ thể nên người ta xem thường. Lấy Hoa Trinh Nữ làm điển hình, người ta sẽ nhận thấy bề ngoài của nàng rất đúng đắn, tư tưởng của nàng rất lành mạnh. Ai có ngờ đâu ẩn trong những bản sắc đúng đắn lành mạnh ấy, nàng lại có một khía cạnh thần kinh mất quân bình.

Thầy không nói bộ thần kinh mất quân bình mà chỉ nói một khía cạnh, mặc dầu khía cạnh này rất quan trọng có thể ảnh hưởng đến toàn bộ. Theo sự phân tích rất khoa học của nhiều bác sĩ trứ danh ở các nước tiên tiến, như bác sĩ Havelock Ellis, bác sĩ Hahn, bác sĩ Krafft Elbing ở Đức, bác sĩ Charles Fouqué ở Pháp, họ đều cho những thiếu nữ như Hoa Trinh Nữ là những người có bộ thần kinh mất quân bình. Có lẽ họ nói hơi quá đáng! Theo thầy nhận thấy thì Hoa Trinh Nữ chỉ mất quân bình ở một khía cạnh nào thuộc về thần kinh hệ đó thôi. Khía cạnh này

đã làm méo mó cảm quan luyện ái của nàng, rồi sẽ lần lần tác dụng đến những cảm quan khác. Các bác sĩ trên chứng minh rằng những người cùng tâm trạng như Hoa Trinh nữ sẽ không thể yêu một chàng trai nào, và nếu có chồng, có con, họ sẽ không hề biết yêu chồng. Có thể nói họ chỉ là cái máy đẻ. Có người còn đi đến chỗ bạc nhược về sinh lý (Frigidité) Trong tình cảnh ấy, họ sẽ cảm thấy đời sống khô khan, buồn tẻ rồi sinh ra chán nản, bi quan. Do đó, mà lần lần tất cả cảm quan khác của họ đều bị ảnh hưởng, lệch lạc.

Tường Minh nói:

- Học sinh là tương lai của quốc gia. Một vấn đề quan trọng như vậy, tại sao xưa nay không nhà văn, nhà báo nào đề cập đến? Hay họ cho rằng: “Có những sự thật không nên nói”, nên họ không can đảm, mạnh dạn nói! Theo em thì đây là sự thật nên nói lắm chứ.

Giáo sư Tuấn nghiêm giọng:

- Có, họ có nói. Xưa nay, nhiều nhà văn, nhà báo đã nói đến vấn đề này trong những sáng tác phẩm của họ, như Brantome với quyển Dames Galantes, Diderot với quyển Religieuse, Pierre Benoit với quyển Mademoiselle la Fierté, M.T. với truyện “Ái-tình giữa bạn gái”. Lê Thanh với truyện “Vô đề” 1. Có điều họ đã thi vị hóa sự thật chứ không lột trần sự thật. Lời của họ nói lên để gây thêm tai hại chứ không sửa chữa được lỗi lầm. Thi vị hóa những lỗi lầm, tức là gây tai hại rồi.

Tường Minh hỏi tiếp:

- Vậy theo thầy, làm thế nào cải thiện được tình trạng trên?

- Em muốn nói cải thiện đời sống học sinh hiện tại? Muốn vậy, ta phải tìm cách giải quyết chung. Nhận xét đời sống học sinh hiện tại, ta nhận thấy có hai tệ đoan:

1. – Nam sinh hay nhiễm tác phong cao bồi;

2. – Nữ sinh hay nhiễm tư tưởng và hành động lãng mạn.

Những tệ đoan trên đều do hoàn cảnh, chế độ giáo dục và cá tính của chúng mà ra. Nam sinh với bầu máu nóng của tuổi trẻ, tính hiếu động, nên muốn làm anh hùng cá nhân. Nữ sinh với tình cảm dồi dào, tính mơ mộng, nên dễ sa ngã vào con đường tình ái nghịch thường hoặc đọa lạc.

Để xây dựng cho chúng một nếp sống lành mạnh, cần phải cải thiện lại hoàn cảnh học đường, chế độ giáo dục ở học đường và chế độ giáo dục ở gia đình. Hoàn cảnh học đường luôn luôn phải tốt đẹp thuận tiện cho công việc phát triển các đức tính cao quý của học sinh. Chế độ giáo dục ở học đường phải xây dựng trên tư tưởng tiến bộ, đả phá những tư tưởng lãng mạn truy lạc. Chế độ giáo dục ở gia đình phải đặt trong khuôn khổ thuần phong mỹ tục; phụ huynh học sinh phải kiểm soát sách vở, báo chí của con em xem, kiểm soát sự học tập và hạnh kiểm của con em. Được như vậy, lo gì những tệ đoan không được gột rửa...

Nét vui mừng hiện rõ trên vẻ mặt Tường Minh. Chàng nhìn thầy với cái nhìn kính mến:

- Thừa thầy, đó là cách giải quyết chung, còn có cách nào giải quyết riêng cho trường hợp của Hoa Trinh Nữ chẳng?

Giáo sư Tuấn trầm ngâm một lúc rồi ôn tồn nói:

- Hoa Trinh Nữ bị một chứng bệnh tâm lý, vậy ta phải dùng tâm lý mà chữa cho nàng. Mỗi tình nghịch thường của nàng tạo ra do một sự kích động tâm lý bất ngờ. Các nhà tâm phân học gọi đó là mối tình lăm giông. Mối tình ấy càng ngày càng thấm thiết tạo cho nàng thành một thói quen ăn nhip với những cảm xúc của nàng. Từ cái đẹp về đẹp đến cử chỉ, lời nói của Phương Lan tất cả đều in sâu vào tâm não nàng, khiến cảm quan của nàng biến đổi và nàng

không thể yêu một chàng trai trẻ nào vì họ không có cái vẻ đẹp, cử chỉ lời nói như thế. Giờ đây, muốn sửa chữa cảm quan của nàng, cần phải đánh vào nàng một đòn tâm lý, làm thức dậy những cảm quan lành mạnh đã bị lệch lạc vì thói quen. Xưa kia nàng đã bị kích động vì một buổi diễn kịch, rồi nàng lầm lạc tưởng mình tìm được chân ái tình. Bây giờ phải tạo ra một trường hợp tương tự, gây cho nàng một sự kích động như xưa, rồi hướng dẫn nàng về với ái tình chân chính.

Tường Minh vui mừng nói:

- Em cảm ơn thầy đã vạch cho hai lối giải quyết. Đối với lối giải quyết riêng, em sẽ cố gắng thi hành để cứu vớt Hoa Trinh Nữ. Đối với lối giải quyết chung, em mong rằng khi thành tài, em sẽ được hân hạnh cùng thầy, cùng những người có trách nhiệm và có thiện chí hăng hái xây dựng lại nếp sống mới cho toàn giới học sinh.

Giáo sư Tuấn tươi cười, mắt sáng lên một niềm tin:

- Thầy chúc em thành công và tin ở thiện chí xây dựng của em.

1Hai truyện ngắn này đăng ở Hà nội báo, 1936.

ĐOẠN KẾT

ai năm sau...

Hạnh đã khỏi bệnh và làm nữ giáo viên ở một trường tiểu học tư thục.

Minh đã trở nên một thi sĩ trẻ tuổi đầy hứa hẹn và một giáo sư văn chương tại một tư thục thủ đô.

Đêm nay, Nghiệp đoàn giáo sư tư thục tổ chức một đêm liên hoan tất niên. Ban văn nghệ

Nghệ đoàn trình diễn một buổi ca vũ nhạc kịch tung bùng. Đặc sắc nhất của buổi trình diễn văn nghệ này là vở nhạc kịch "*Huyền-Trân công chúa*" do Tuyết Hạnh đóng vai Huyền Trân và Tường Minh đóng vai Khắc Chung. Khán giả đã hoan nghênh nhiệt liệt Huyền Trân và Khắc Chung, làm cho Tuyết Hạnh như sống lại khung cảnh của ngày xa xưa, sống lại những phút rung động lạ lùng bên cạnh một Khắc Chung, oai phong và chung thủy. Đã lâu lắm rồi, hôm nay Hạnh mới thấy tim mình rung động, dòng lệ cảm xúc thuở nào lại trào ra khóe mắt, và tia mắt của ai, lời nói của ai, cử chỉ của ai đã làm bùng cháy lại ngọn lửa yêu đương tưởng đã chết hẳn ở lòng nàng.

Ở buổi liên hoan ra, Tường Minh đưa Tuyết Hạnh về nhà. Chiếc xe taxi chạy lạng lẽ trên đường khuya. Ngồi bên cạnh Tường Minh, lần đầu tiên Tuyết Hạnh cảm thấy lòng êm ấm, say sưa, và nàng muốn cho quãng đường cứ dài mãi ra, không bao giờ dứt. Bỗng chiếc xe dừng lại. Nàng theo Tường Minh bước xuống, chiếc xe lại chạy đi, lạng lẽ trong đêm.

Chẳng hiểu sao hai người vẫn đứng lặng. Đầu Tuyết Hạnh cúi xuống, ánh trăng soi ẻo lả trên mái tóc nàng. Bỗng bàn tay Minh cầm lấy tay nàng và giọng Minh nhẹ nhàng như hơi thở:

- Hạnh!

- Anh!

- Ngày nay Hạnh đã hết bệnh và anh đã đạt thành sự nghiệp. Hạnh còn nhớ lời Hạnh hứa hẹn ngày nào?

Tuyết Hạnh ngả đầu lên vai chàng, môi nàng mỉm cười như cười với ánh trăng:

- Anh tưởng chỉ có mình anh nhớ à?

Tường Minh đặt lên mái tóc nàng một cái hôn nồng nàn. Cả hai cùng thấy tim mình đập mạnh.

Tường Minh bỗng nhớ đến lời hứa với giáo sư Tuấn, chàng nghĩ thầm: "Mình mới giải quyết xong một việc; còn một việc quan trọng hơn mình phải cố gắng lắm mới được. Từ nay, Hạnh sẽ là người bạn đường tranh đấu với mình".

Tuyết Hạnh bỗng ngẩng lên nhìn chàng:

- Anh nghĩ gì vậy?

Tường Minh mỉm cười âu yếm:

- Anh nghĩ: chúng ta yêu nhau.

- Ý nghĩ ấy thừa rồi..

- Và anh muốn nói: từ đây chúng ta sẽ là đôi bạn đồng chí hướng.

- Lời ấy em cũng vừa muốn nói.

Tuyết Hạnh nhoẻn cười duyên dáng. Bốn tia mắt lại đan díu nhau, vương vít nhau trông một niềm thông cảm đậm đà.

Hè 1957

Thẩm Thệ Hà

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>